

통권 제24호 2017 DECEMBER
우송대학교의 외국인 유학생들을 위한 뉴스레터

안녕

An-nyeong

Woosong Korean Language Institute



C O N T E N T S

통권 제24호 2017 DECEMBER
우송대학교의 외국인 유학생들을 위한 뉴스레터



- 04** **안녕 특집 1 -안녕 특집 인터뷰**
Annyeong special feature 1
Annyeong special interview
《你好》特刊1
《你好》特刊 访谈

1) 인기학과 탐방
An interview a popular academic department
热门专业访谈
(1) 국제경영학부
the department of international business administration
国际经营学部
(2) 미디어디자인 전공
Multimedia design
媒体设计专业
- 08** 2) 효장대학교 총장 인터뷰
A foreign university interview
南京晓庄学院院长访谈
- 10** **안녕 특집 2 - 안녕 문예공모전 당선작**
Annyeong special feature 2
Annyeong Literary Contest
Poetry and prose 1st prize winner
文艺作品有奖大赛 获奖作品选登
- 12** **안녕 문예 1 - 한국에서의 나**
Annyeong literature 1
Me in Korea
在韩国的我
- 18** **안녕 특집 3 - 사랑하는 부모님께**
Annyeong special feature 3
letter to my parents
致亲爱的爸爸妈妈的一封信
- 28** **안녕 특집 4 - 안녕 문예공모전 당선작**
Annyeong special feature 4
Annyeong Literary Contest prose winner
文艺作品有奖大赛 获奖作品选登
散文部分 获奖作品
- 30** **안녕 문예 2 - 나의 한국**
Annyeong literature2 - My Korea
我的韩国

- 38** **안녕 특집 5 - 졸업 선배의 글**
Annyeong special feature 5
Alumni's writing
来自毕业学长的一封信
- 40** **언어연수**
Language training
韩语研修课程
- 46** **안녕 in campus**
Annyeong in campus
1) 제 8회 말하기 강화활동
the 8th intensive speaking activity
第8次中国语·韩国语强化活动
2) 한글날 기념 세종대왕퀴즈, 한글 꾸미기 대회
The King Sejong Quiz for celebrating Hangeul Proclamation Day, the contest : decorating with Hangeul
韩字节世宗大王竞猜比赛暨班级韩字装饰大会
- 52** **안녕 in the world**
Annyeong in the world
世界《你好》
- 58** **안녕 News - 해외 교육원 소식**
Annyeong News
- News from a foreign educational institute
海外教育院新闻
- 61** **우송한국어교육원 연혁 및 역대 시상내역 안녕 출간 기록**
History and awards of Woosong Korean language institute Publication record of Annyeong
又松韩国语教育院沿革及历年获奖情况
《你好》出刊记录
- 62** **광고 - 문화체험, 언어연수**
Advertisements
- cultural experience, Language training
广告 - 文化体验, 语言研修

통권 제24호 2017 겨울호

- 발행인 : 이근태
- 편집인 : 이강록
- 편집지도교수 : 문진형, 윤남희, 김정선, 우혜영, 전형길, 박미자
- 편집장 : 진계림
- 편집위원 : 이지작컨, 육지초, 다나, 곽소설, 진창지에, 여성호, 이양심
- 감수 : 녁취영
- 발행일 : 2018. 1. 3

Woosong Korean Language Institute
300-719 대전광역시 동구 자양동 155-3
TEL. 042.629.6697~8



안녕 11주년과 함께 스물세 번째 안녕 출간을 자축합니다.

이렇게 여기 우리의 한 학기만큼의 삶을 가지런히 모아놓습니다. 기쁘고, 반갑고, 즐거운 소식들, 그리고 함께 진지하게 생각해볼 내용들을 제대로 담아내려 노력했습니다. 하지만 여전히 많은 친구들, 선배들, 후배들의 빛나는 생각들, 아름다운 추억들을 제대로 잘 살리지 못한 것 같아 부끄럽습니다. 모쪼록 아쉬움의 행간을 너그러이 채워주시고, 부디 「안녕」이 밑거름이 되어 풍요로운 유학생생활 하시길 기원합니다.

热烈祝贺“安宁”杂志创办11周年暨第23期出版。

我们愿把一学期共同经历过的每一天聚集起来并展现给大家。努力把开心的、愉快的、欢乐的，认真思考过的内容丝毫不差地表现出来。在此，也对无法将每一位朋友、前辈以及后辈的精彩故事展现给大家而深表遗憾。我们将大家美好的回忆记入到안녕里，衷心祝愿这能成为大家难忘留学生活的一部分。

폴리텍 대학교 越南河内理工大学

1. 우송대학교에 다니고 있는 유학생들에게 짧은 인사말을 해주시겠습니까?

1. Xin thầy gửi lời chào tới các du học sinh đang theo học tại Đại học Woosong?

안녕하십니까 유학생 여러분, 여러분 모두가 열심히 공부하고 의미 있는 시간을 보내고 계시길 바랍니다.

이러한 다양성을 중시하는 환경에서 여러분들은 이 기회를 놓치지 말고 자신의 커리어를 개발할 수 있기를 바랍니다.

Thầy Bùi Quang Thịnh - Chủ tịch Hội đồng Giáo dục Trường TC CN BKHN: Tôi xin gửi lời chào thân ái đến các Du học sinh đang học tập tại Đại học Woosong Hàn Quốc. Chúc các em có những tháng năm học tập thật xuất sắc và ý nghĩa.

ĐH Woosong là một trường đại học có vị trí thuận lợi. Các em đang được học tập trong một môi trường giáo dục quốc tế, với nhiều ngành học chuyên sâu, sinh viên khi ra trường thông thạo cả 2 ngoại ngữ tiếng Hàn và tiếng Anh; Trường Woosong còn được Hiệp hội Phát triển giảng dạy doanh thương bậc Đại học (AACSB) cấp Chứng nhận quốc tế: "Chất lượng đào tạo chuyên ngành quản trị kinh doanh bậc Cao học và đại học". Cũng tại đây, sinh viên được rèn luyện nhiều kỹ năng mềm để hoàn thiện bản thân qua các chương trình giao lưu văn hóa, ngôn ngữ, nghệ thuật...

Với một môi trường học tập đa dạng, tôi tin đây sẽ là đòn bẩy tốt nhất để du học sinh học tập, phát triển sự nghiệp



2. 우송대학교에 있는 유학생들에게 바라는 점을 말씀해 주세요. (당부의 말, 인제상 등)

2. Xin thầy hãy chia sẻ những mong muốn, kỳ vọng của thầy đối với các du học sinh đang theo học tại Đại học Woosong.

HPC는 향후 우송대학교와 교환프로그램 과 2+2 프로그램을 개발하였으면 합니다. 근래들어 HPC학생 다수가 우송대학교에 입학하였고 앞으로 점진적인 증가가 있을 예정입니다. 국제화, 특성화된 대학인 우송대학교는 학생들이 자신들의 미래를 설계하기 이상적인 대학이라고 생각합니다.

Thầy Bùi Quang Thịnh - Chủ tịch Hội đồng Giáo dục Trường TC CN BKHN: Trường Trung cấp Công nghệ Bách khoa Hà Nội (HPC) và Đại học Woosong Hàn Quốc trong những năm gần đây đã cùng hợp tác trong việc trao đổi học sinh Du học, chương trình 2+2. Trong thời gian tới, Trường HPC sẽ tiếp tục gửi những sinh viên tốt đến học tập tại Đại học Woosong.

Với những điều kiện thuận lợi trong học tập, rèn luyện, tôi tin rằng đại học Woosong sẽ là mái trường học tập lý tưởng cho các em. Lựa chọn của các em hôm nay, sẽ là khởi đầu cho ngày mai tươi sáng, bởi vậy các em hãy tự tin đón nhận và nỗ lực học tập để thực hiện những ước mơ, hoài bão. Tin rằng thành công sẽ đến với các em.

Tuy nhiên, các em phải coi việc học là số 1, phải quyết tâm và dành thời gian xứng đáng cho học tập, để đạt mục tiêu sự nghiệp. Nếu các em học tập chăm chỉ, để đạt thành tích học tập tốt thì cơ hội phát triển thực chất sẽ nằm trong tầm tay các em. Trường HPC sẽ luôn theo sát và hỗ trợ các em trong suốt quá trình Du học tại Đại học Woosong.



3. 폴리텍대학교를 소개해 주세요.
3. Xin thầy giới thiệu về Trường Trung cấp Công nghệ Bách khoa Hà Nội.

HPC는 2001년에 설립, 인가된 2년제 대학이며 지난 16년간 교육과 훈련에 있어서 많은 성과를 이루었습니다.

교직원 수는 100명을 초과하였으며 2년제 프로그램은 10개의 전공, 1년제 프로그램은 13개의 전공을 제공하고 있습니다. 또한 근래들어 두각을 나타내고 있는 전공들은 북베트남 최초 2년제 대학으로서 전공 인가를 받은 한국어와 일본어 전공으로 학생들은 졸업 후 고연봉의 취직기회를 제공받고 있으며 삼성 디스플레이, LG 디스플레이, 파나소닉 등 외국계 기업에 100% 취직하고 있습니다.

Thầy Bùi Quang Thịnh - Chủ tịch Hội đồng Giáo dục Trường TC CN BKHN: Trường Trung cấp Công nghệ Bách khoa Hà Nội (HPC) được thành lập từ năm 2001 nằm trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp Quốc gia. Hành trình 16 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã đạt được những dấu mốc quan trọng trong công tác giáo dục, đào tạo. Coi trọng chất lượng giáo dục là nền tảng phát triển, tạo giá trị cho sinh viên, Trường HPC hiện là đơn vị giáo dục đi đầu trong xu hướng đào tạo gắn với việc làm trong nước và quốc tế.

Trường có hơn 130 cán bộ, giảng viên, 10 chuyên ngành đào tạo trung cấp chuyên nghiệp, 13 ngành đào tạo trung cấp và sơ cấp nghề. Đặc biệt, trường là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực đào tạo ngoại ngữ ngành Tiếng Hàn, Tiếng Nhật; Là đơn vị đầu tiên của khu vực miền Bắc được cấp bằng Trung cấp Chính quy Tiếng Hàn, Tiếng Nhật. 100% sinh viên hệ Trung cấp của trường tốt nghiệp đều có việc làm ngay, kịp thời đáp ứng nguồn nhân lực cho các đơn vị, tổ chức, công ty có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam như cty TNHH Samsung Display VN; Cty LG Display VN tại Hải Phòng; công ty Panasonic.

Khoa Ngôn ngữ Văn hóa Hàn Quốc, Khoa Ngôn ngữ Văn hóa Nhật Bản của trường hàng năm thu hút rất đông sinh viên theo học. Tại đây, các em được giảng dạy bởi đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, đặc biệt là những giảng viên bản địa đến từ Hàn Quốc. Trường Trung cấp Công nghệ Bách khoa Hà Nội đã tiên phong mở rộng hợp tác quốc tế nhằm tăng thêm cơ hội học tập, phát triển việc làm cho Du học sinh.

Khoảng 800 Du học sinh của Trường đang học tập tại nước bạn trong các chương trình liên kết giáo dục, trao đổi sinh viên với các trường đại học của Hàn Quốc, Nhật Bản luôn được đánh giá cao về ý thức học tập, chăm chỉ, đoàn kết, có năng lực tiếng Hàn, tiếng Nhật vượt trội. Có được điều đó, do trước khi đi du học, các em đã được nhà trường đào tạo bài bản về ngoại ngữ, các kiến thức về văn hóa, phong tục, đời sống của nước sở tại, bởi vậy, du học sinh HPC nhanh chóng hòa nhập với môi trường học tập, sinh hoạt tại nước bạn.



Bên cạnh đó, để mở rộng cơ hội việc làm cho sinh viên, đáp ứng nguồn nhân lực đa dạng cho các công ty đối tác, Trường HPC đã đẩy mạnh hợp tác với các Tập đoàn, doanh nghiệp lớn của Nhật Bản để đào tạo gắn liền với cung ứng việc làm các chuyên ngành xây dựng, IT, Cơ khí, Điện - Điện tử, Điều dưỡng viên.

Phải khẳng định, trong chặng đường 16 năm xây dựng, phát triển, nhà trường không ngừng cố gắng, nỗ lực, phấn đấu vươn lên, trở thành một đơn vị giáo dục uy tín, gắn đào tạo với hướng nghiệp, cung ứng việc làm cho sinh viên, đúng với chủ trương của Đảng và Nhà nước, Bộ GD &ĐT về đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Năm 2018, Trường Trung cấp Công nghệ Bách khoa Hà Nội sẽ trở thành trường Cao đẳng, đánh dấu một bước phát triển mới, tiếp tục phấn đấu xây dựng để khẳng định vị thế đơn vị giáo dục vững mạnh toàn diện của Thủ đô.

4. 폴리텍대학교의 미래비전에 대해 말씀해 주세요.
4. We would like to know your vision of Hanoi Polytechnic College.

HPC는 "진정한 교육 - 실무 능력"의 가치 하에 더욱 많은 학생들의 관심을 모으고 있으며 HPC는 그 관심을 실용적 지식의 전달, 기술 전수로 보답하여 졸업생들이 자신의 커리어를 쌓아가는 초석을 마련해 하고 있습니다.

Với tiêu chí Thực học - Thực hành - Thực nghiệp, dưới mái trường HPC, sinh viên được học tập, rèn luyện, nâng cao kiến thức, tay nghề để tự tin kiến tạo tương lai, tạo dựng sự nghiệp. Bởi vậy, nhiều năm qua, trường HPC là nơi lựa chọn của rất nhiều thế hệ học sinh, sinh viên trên cả nước.

Trong giai đoạn tiếp theo, Nhà trường sẽ tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng giáo "Chân - Trí - Thiện - Mĩ", đáp ứng kịp thời yêu cầu nguồn nhân lực của xã hội; Đồng thời tiếp tục khẳng định uy tín, thương hiệu nhà trường; Mở rộng các ngành nghề đào tạo mới đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong và ngoài nước như ngành Điều dưỡng, Nhà hàng khách sạn, Thẩm mỹ.

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với các trường Đại học, cao đẳng Hàn Quốc, Nhật Bản, ký kết các chương trình đào tạo ngắn hạn, dài hạn, mời giảng viên Hàn, Nhật sang giảng dạy.

Năm 2018: Trở thành trường Cao đẳng đào tạo ngành hệ 3 năm, khẳng định uy tín, vị trí trong hệ thống giáo dục quốc gia qua chất lượng và ngành nghề đào tạo. Từ 2022-2025: Trở thành trường Đại học đào tạo đa ngành uy tín. Xây dựng chương trình đào tạo chuẩn hóa, hiện đại, tương thích với chương trình đào tạo của các trường trong khu vực.

❖ 취재: 편집부 / 记者: 编辑部

합비 유아사범전문대학 合肥幼儿师范高等专科学校



1. 우송대학교에 다니고 있는 유학생들에게 짧은 인사말을 해주시겠습니까?

1. 致又松大学留学生问候语

합비 유아사범전문대학 그리고 우송대학교의 모든 유학생 여러분들, 안녕하세요! 이렇게 중국에서 글로 여러분에게 진지한 인사를 전할 수 있어서 몹시 반갑습니다. 여러분들이 각자의 꿈을 이루어지기 위해서 고향을 떠나고 우송대학교에서 열심히 공부하는 것은 아름다운 미래를 위해서 노력하는 과정입니다. 우송대학교는 글로벌 시각으로써 실용적인 인재를 양성하는 동시에 인간적인 관리로 학생의 학습 또는 생활환경을 제공합니다. 여러분들이 이런 좋은 환경에서 초심을 잊지 않고 끊임없이 노력해서 꿈을 이루어지길 바랍니다.

合肥幼专及又松大学的留学生们大家好!很高兴能从祖国向大家发来真挚的问候!为了放飞更高的梦想,你们远离故土,负笈海外,在又松大学奋力拼搏,为美好的未来打下扎实的基础。又松大

学以其国际化的视野,实用型的人才培养和人性化的管理为你们的学习生活提供了坚实的保障,在这样美好的环境中,希望同学们能够充分利用一切可利用的优质资源,不忘初心,砥砺前行,书写出精彩的人生篇章。

2. 합비유아사범전문대학을 소개해 주세요.

2. 请您介绍一下合肥幼儿师范高等专科学校

합비유아사범전문대학은 중국 안휘성 합비시에 있고 안휘성 최초의 유아사범전문대학으로써 안휘성 전문 유아 교사 인재를 양성하는 임무를 맡고 있습니다.

합비유아사범전문대학은 안휘성에서 첫 "지방 전문 기술수준 높은 대학" 및 "국가 최우수 고등전문대학" 등 명예 칭호를 받은 기관입니다. 현재 학생은 총 5,000명 정도 있습니다. 대학은 유아교육학과와 음악교육학과를 핵심 학과로 설치되었고 그 밑에 총 12개 전공으로 구성되어 있습니다. 학교 창립 37년 이래, 합비유아사범전문대학은 "아동을 위하여"의 창립 이념을 갖고 안휘성에 3만 명의 전문 유아 교육 인재를 공급하고 "안휘성 유아교육의 황포군교", "안휘성 유치원 원장의 요람"이라는 명성을 누리고 있습니다. 중국 교육부가 학교에게 기초 교육 합격한 교사 양성하여 명확한 방향을 주도하고 성과가 현저한 대학으로 표창하였습니다. 학교는 현 규모가 크지 않지만 아동을 열렬히 사랑하고

전문 지식을 갖추어 능력이 탄탄한 유아교육 인재를 양성함으로써 안휘성뿐만 아니라 전국에서 높은 명성을 지니고 있습니다. 대학은 수많은 우수한 고등학생의 관심을 끌고 있습니다. 해마다 모집한 학생 수는 동류의 대학들에서 선두 자리를 차지합니다. 졸업생의 능력이 뛰어나서 고용업체에게서 호평을 많이 받았습니다. 인재는 지속적으로 필요합니다. 지금 학교는 심화교육개혁의 중요한 시기에 처해 있습니다. 학교는 단과대학으로부터 본과대학으로 승격하기 위해서 노력하고 있습니다. 합비 유아사범전문대학은 앞으로도 계속 우수한 자원을 활용하여 훌륭한 인재를 양성하고 더 좋은 모습으로 중국 교육계에 남을 것으로 전망합니다.

合肥幼儿师范高等专科学校位于中国安徽省的省会合肥,是安徽省第一所独立设置的幼儿师范高等专科学校,主要承担了为安徽省培养培训幼儿教师的任务,也是安徽省首批“地方技能型高水平大学”和“国家级优质高等职业院校”建设单位。学校现有在校生5000多名,拥有学前教育专业和音乐教育专业为核心的两个专业群,12个专业。建校37年来,本着“一切为儿童”的办学理念,累计为安徽省培养培训了3万多名幼儿教育专业人才,享有“安徽幼教的黄埔军校”“安徽幼儿园园长的摇篮”等美誉,被教育部誉为“为基础教育培养合格师资方向明确成绩显著”的师范学校。学校虽然目前规模不大,但倾力于培养热爱儿童,专业基础扎实,实践能力过硬的幼教人才,在安徽省乃至全国都享有较高的声誉,吸引了大量优秀的高中生报考,招生连年稳居同类院校前列,毕业生培养质量高,广受用人单位好评,供不应求。当前学校正处于深化教育教学改革,加快开放办学的关键期,努力向本科序列迈进,相信在不久的将来,合肥幼专就会以更好的姿态面向社会,利用更优质的资源培养出更优秀的人才。



3. 성공적인 유학생생활을 위해 가장 필요하다고 생각하는 것을 말씀해 주시겠습니까?

3. 您认为成功留学的必备条件是什么?

해외 유학은 학생들에게 더 좋은 플랫폼을 제공을 했습니다. 학생들이 양질의 교육자원을 활용해서 자기 계발을 실현할 수 있습니다. 그리고 유학은 매우 힘든 일이고 고생을 하러 간 것이라서 아름답고 효율적인 유학생생활을 하기 위해서는 여러분들이 열심히 노력해야한다고 생각합니다. 여기서 3가지 조언을 해드리니 참고하시길 바랍니다. 첫 번째는 언어를 잘 열심히 배워야 합니다. 외국어는 해외유학의 기반이기 때문입니다. 외국어를 잘 배워야 전공공부를 잘할 수 있습니다. 그리고 글로벌 인재가 되기 위해서 외국어 하나를 정복해야 할 필요가 있습니다. 두 번째는 학습과 생활간의 관계를 잘 처리해주시길 바랍니다. 외국에서 학습 생활은 국내와 비교하면 큰 차이가 있습니다. 문화적인 차이입니다. 물론 한국문화 많이 경험하는 필요성도 있는데 전공학습에 더 집중했으면 좋겠습니다. 여러분들이 학습과 생활간의 관계를 잘 처리하고 생활 속의 체험은 학습의 원동력으로 전환해주시길 바랍니다.

다. 세 번째는 이성적으로 미래를 설계해야 합니다. 오늘날의 노력은 아름답고 밝은 미래를 위한 것입니다. 여러분들이 자신의 장단점을 잘 파악하고 취미와 어울리는 직업 유형을 정하고 개인의 발전 목표를 세워서 계획 있게 노력해야 적은 공력을 들이고 큰 성과를 내는 효과가 있습니다.

海外留学为同学们提供了更好的平台,可以利用更优质的教育资源提升自我,但同时留学也是一件非常辛苦的事业,要取得圆满成功需要大家的艰苦努力,这里有三点建议供大家参考:一是要学好语言。海外留学语言是最基本的学习工具,只有学好了语言才能在学习中得心应手,同时掌握了一门语言技能,也为未来职业的国际化奠定了基础。二是要处理好学习和生活之间的关系。国外的学习与生活都和国内有着很大的差异,随着祖国的强大,这种差异并非体现在物质上,而是体现在文化中。体验韩国文化是必要的,但主流还应该是专业学习,希望大家能够正确处理学习与生活之间的关系,把生活中的体验变成学习的助力,取得更好的成绩。三是要理性地规划未来。今天的努力是为了明天美好的未来,大家要立足现在,分析自身优劣势,找到自己的兴趣和适合自己发展的定位,早点确定未来职业的方向和目标,并为之储备能量,这样才会事半功倍。

4. 유학생들은 어떻게 장래 계획을 만들어 가는 것이 좋을까요? 조언을 해주시기를 바랍니다.

4. 留学生们如何更好地规划未来? 请您给些建议.

먼저, 여러분이 공부하는 시간 이외에 직장, 생활, 심지어 물질적 측면에 어떤 목표를 이루고자 하는지를 진지하게 고민해 봐야 합니다. 쉽게 말하자면 비전과 발전 방향을 정해야 된다는 것입니다. 본인이 어떤 생활 방식을 원하는지를 알아야 합니다. 자기가 정말 관심 갖는 분야이어야 본인의 성향에 적합한 길이 될 수 있으며 이 길을 따라 더 오래 더 멀리 갈 수 있기 때문입니다.

그다음으로, 이 목표들이 구체적이고, 측정할 수 있으며 실현 가능한지를 잘 체크할 필요가 있습니다. 그리고 합리적인 시간 계획을 세워야 합니다. 계획된 기간 안에 세운 목표를 이루어야 앞으로 인생의 큰 목표를 이룰 수 있기 때문입니다.

마지막으로, 아름다운 꿈을 이루기 위해 여러분들이 평소에 많은 준비를 해두어야 합니다. 정해진 목표에 도달하기 위해 자기의 모든 방면의 능력과 자질을 현실 조건과 맞게 높여야 합니다. 이것은 계획을 완성하는 데에 있어 간과할 수 없는 필요조건이기 때문입니다.

여러분이 각자 명확한 목표를 가지고 있길 바라며 본인의 끊임없는 노력을 통해 인생의 꿈을 이길 간절히 기원하겠습니다!

首先,需要大家在学习之余认真考虑清楚自己在事业、生活甚至物质上希望达到什么样的目标,简言之就是确定理想中的人生蓝图,什么样的生活是自己喜欢的,因为只有真正感兴趣的,才是适合自己的,才能走得更久更远。其次要确保这些目标是具体的、可度量的、可实现的,随之制定一个合理的时间规划,在规划的时间内逐步完成既定目标,未来终将实现人生目标。最后需要大家为了未来的美好蓝图厚积薄发,为了完成既定目标全方位提高自己的能力和素质,使之与目标的实现条件匹配,这是实现未来规划的必备因素。在这里也希望大家都能有一个清晰明确的目标,祝愿大家都能够通过自己的努力实现自己的人生梦想!

❖ 취재: 편집부 / 记者: 编辑部



유아교육과 정혜인 교수님께 듣습니다. 幼儿教育系郑慧仁教授

24호 특집으로서 인기학자인 유아교육과 학과장이신 정혜인 교수님 인터뷰를 실시하였습니다. 바쁘신 중에도 인터뷰에 응해 주신 정혜인 학과장님께 감사드립니다.

此次24号特刊, 我们有幸采访了热门专业幼儿教育系系主任郑慧仁教授。请允许我们对百忙之中接受采访的郑慧仁教授表示衷心的感谢!

유아교육과 소개! (비전과 특별한 운영방안 포함) 幼儿教育系简介!(含愿景及特色化教学)

이지작권 : 안녕하십니까? 교수님 바쁘신 중에도 이렇게 시간을 내주셔서 감사합니다. 먼저 한 줄 학부 소개를 부탁드립니다.

您好!感谢您百忙中接受我们的采访!请您先介绍下幼儿教育系好吗?

정혜인 교수님 : 유아교육과는 유치원교사와 보육교사, 유아교육분야의 전문가 양성을 목적으로, 유아발달과 교수학습이론을 포함하는 유아교육 이론 탐구와 체계적인 실습을 한 전문성 있는 교사를 양성하고 있습니다.

郑慧仁教授 : 幼儿教育系以培养幼儿园教师、保育教师、幼儿教育领域的专业化人才为目标, 在进行幼儿发育、幼儿教育方法等理论教学的同时, 重视系统性的实践性教学, 培养高水平的专业化人才。

이지작권 : 학과의 비전과 특별한 점 등을 담아 짧게 소개해주시면 감사하겠습니다.

请您再简单介绍一下幼儿教育系的发展愿景及特点。

정혜인 교수님 : 유아교육과는 이론과 현장 실습을 통한 교육현장에 적합한 교사를 양성하고 있으며 특히 21세기 글로벌 사회의 요구를 반영하여 글로벌 마인드 형성 및 다문화 교육에도 노력하고 있습니다. 이를 위해 전공심화과정을 운영하고 있습니다. 정규과정을 모두 마친 학생들은 졸업을 하면서 유치원 2급 정교사 자격증과 보육교사 자격증을 받게 됩니다.

郑慧仁教授 : 幼儿教育系通过理论与实践结合的教学方法, 培养教学实用型人才, 为顺应21世纪全球化发展的趋势, 尤其重视培养他们的国际化思维方式, 提升他们的多国文化教学水平。同时, 我们还开设了专业强化课程, 韩国学生们通过学习, 在毕业后可获得幼儿园二级教师资格证书。

학과의 자랑거리 专业发展的自豪之处

여성호 : 소개 말씀 잘 들었습니다. 이번에는 학과의 자랑을 꼭 집어서 해주신다면 무엇일까요?

感谢您的介绍, 接下来请您谈谈幼儿教育系最令您自豪的几点。

정혜인 교수님 :

- 유아발달, 유아교육교수학습 원리, 교육의 심리적 기초 및 철학적 기초 등에 관한 이론 학습으로 전문성 있는 교사를 양성합니다.
- 지역사회 유아교육현장(유치원, 어린이집)과의 연계를 통한 현장감 있는 교사로 양성합니다.
- 우송학원의 유아교육기관 운영 경험을 유능한 교사로 양성합니다.
- 정보통신 활용 및 외국어와 같은 능력을 갖춘 21세기 교사로 양성합니다.
- 관련학과와의 협력을 통한 다양한 진로분야를 모색합니다.
- 대학부설 유치원인 우송유치원, 위탁 어린이집(대전법원어린이집) 운영

郑慧仁教授 :

- 开设幼儿发育、幼儿教学原理、教育心理学基础、哲学基础等理论课程, 培养专业化教师。
- 与社区幼儿教育实体(幼儿园、托儿所)接轨, 培养具备实战能力的幼儿教师。
- 通过在又松学园的幼儿教育机构实习, 积累丰富的现场教学经验。
- 培养兼备信息通讯能力及外语能力的21世纪新时代幼儿教师。
- 通过与相关科系的合作, 拓展同学们的就业领域。
- 经营管理又松大学附属幼儿园、委托经营大田法院托儿所。



성공적인 학과 생활을 위한 조언 就如何成功完成学业的几点建议

이지작권 : 유학생들의 성공적인 학과 생활을 위한 조언을 해주시겠습니까? 유학생들이 가져야 할 전략, 태도, 습관 등에 대해 말씀해주시면 감사하겠습니다.

您认为作为留学生, 如何能够成功地完成学业? 他们应该具备什么样的学习态度和习惯?

정혜인 교수님 : 적극적인 태도가 필요하다고 생각합니다. 특히 유아교육과의 경우, 조별과제 등 친구들과 협력하는 활동들이 많은데, 적극적으로 참여하게 되면 한국인 친구들도 생기고, 한국어 능력도 향상되는 좋은 기회들이 많아질 것이라 생각합니다.

郑慧仁教授 : 我认为最重要的是要具备积极的态度。尤其是在幼儿教育系, 安排了许多与他人一起合作完成的分组作业, 如果能够积极参加活动, 不仅可以交到很多韩国朋友, 同时也能很快提升自己的韩国语水平。

진로와 취업 升学与就业

여성호 : 학과를 졸업하고 도전할 수 있는 취업 분야에 대한 소개와 성공적인 사례를 간략하게 말씀해주시면 감사하겠습니다.

幼儿教育系的毕业生毕业后都可以在哪些单位就业? 您能简单介绍一个成功地案例吗?

정혜인 교수님 : 유아교육과의 경우, 취업을 원하는 학생은 대부분 유치원 교사/어린이집 교사가 되는 경우가 많습니다. 또한 최근에는 시험을 통해 국립유치원 교사가 되는 학생들도 늘고 있습니다. 일부 졸업생들은 대학원 진학하여 학업을 이어가기도 합니다.

郑慧仁教授 : 幼儿教育系的毕业生绝大多数都会去幼儿园、托儿所当教师, 最近有很多同学通过考试进入国立幼儿园工作, 也有一部分毕业生会选择继续求学, 去读研究生。



유학생들에게 전하는 말씀 对留学生的寄语

이지작권 : 마지막으로 유학생들에게 더 하고 싶은 말씀 있으시면 부탁드립니다.

最后, 您还有什么特别想对留学生说的吗?

정혜인 교수님 : 모국을 떠나 낯선 한국에서 꿈을 위해 열심히 공부하는 유학생들 모두 원하는 좋은 결과 있길 바랍니다.

郑慧仁教授 : 祝远离祖国、怀揣美好梦想来韩留学的留学生们, 每个人都可以通过自己的努力梦想成真、心想事成。

인터뷰에 응해주셔서 감사합니다. 교수님. 학과에서 공부하고 있는 학생뿐만 아니라 앞으로 이 학과를 선택할 많은 유학생들에게 좋은 정보가 되었을 것 같습니다. 감사합니다.

再次感谢您能接受我们的采访, 相信您的珍贵话语不仅能让正在幼儿教育系学习的学生们受益匪浅,更为今后计划来幼儿教育系留学的学生提供了更加宝贵的信息, 谢谢您!



안녕 문예공모전 당선작 《安宁》文艺作品征集大赛获奖作品



시작 / 诗歌



바다의 딸 ◆ 강유옥립 (국제경영학과 3학년)

바닷물이 모두 푸른색이라고 생각했어
그러나 안데르센이 나에게 알려 주었어
바다의 딸도 회색 적막이 있어
수천 년이 지나갔는데
바다의 딸은 여전히 돌 위에서 울어
동쪽에서 떠오르는 태양을 보며
바다에서 사라진 거품을 보며
그의 별처럼 빛나는 눈을 생각하며
바로 그 두 눈이
그녀를 유혹하여 바다를 떠나가며
비수가 바다 밑으로 가라앉았어
그녀의 가장 예쁜 꼬리는
그와 만날 기회와 바꿨어
그의 기억 속에는 그녀의 흔적이 없어
것가에 할머니의 목소리가 떠올라
'네가 열다섯 살이 될 때
해수면으로 부상하는 것을 허락할 거야
너는 달빛 아래의 돌 위에 앉아
거대한 배가 네 옆에 지나가는 것을 볼 수 있어'
바다의 딸은 이미 물거품이 되었어
그때부터 세월이 흘러갔는데
수많은 젊은 여자들이 사랑을 위해 자신의 생명을 바쳤어
그녀들은 바다 위에서 떠오르자마자 깨진 거품 같았어
여전히 바다의 딸과 같은 슬픈 노래를 부르고 있어

海的女儿 ◆ 方璐琪 (国际经营系 3年级)

我以为海水都是碧蓝的颜色
但是安徒生告诉我
海的女儿也有灰色的寂寞
数千年过去
海的女儿依然在石头上哭泣
看着东方升起的太阳
看着海里消失的泡沫
想起他像星星一样明亮的眼睛
正是那双眼睛
诱惑着她离开了大海
匕首却沉入了海底
她最美丽的鱼尾
只换来了遇见他的机会
他的记忆里没有她的痕迹
耳边又响起了祖母的声音
“当你满十五岁的时候
我就准许你浮到海面上去
你可以坐在月光下的石头上面
看巨大的船只在你身边驶过去”
海的女儿已经变成了泡沫
从那时开始，千百年过去
无数个年轻的女子为了爱情献出了自己的生命
像海上一个个升起后即刻破碎的泡沫
唱着和海的女儿一样的伤心的歌

Chinese

추석특집 수필 가작 / 获奖随笔

잊지 못하는 추석 ◆ 서후영 (금융세무경영학과 3학년)



대학교에 입학한 후 부모님과 함께 있는 시간이 점점 감소하고 있어서 나는 이번 추석을 부모님과 같이 지내고 싶었기 때문에 고향에 갔다 왔다. 부모님과 일찍 만나기 위해 새벽 4시 고속버스를 타고 인천공항에 갔다. 비행기가 남경에 착륙했을 때 거의 일 초도 못 기다릴 정도로 부모님의 모습을 보고 싶었다. 드디어 가족과 같이 있게 된 그 순간에 인생의 행복은 이것 밖에 없다고 생각했다.

중국의 추석 풍속 중 하나는 익힌 게를 먹는 것이다. 우리 집에도 외는 아니었다. 매년 이 시간에 나와 부모님은 다 게를 먹는다. 원래 나는 이번 추석에 돌아갈 계획이 없었는데 추석 전날 돌아갈 것을 결정했다. 부모님은 그 소식을 들은 후에 나를 위해 먹을 게를 남기셨다. 빨개진 게들이 접시에 귀엽게 놓여 있는 그 모양을 봤을 때 꿈만 같았다. 부모님과 셋이서 익힌 게를 맛있게 먹었다.

나는 5일만 집에 있을 수 있었기 때문에 짧은 시간을 통해 보람을 느낄 겸 좋은 추석 추억을 만들 겸 가족 여행을 갔다. 첫날과 이튿날에는 루산에 가 봤다. 루산은 중국에서 유명한 산 중의 하나로 운우가 아름답기로 널리 알려졌다. 그래서 오전에 우리는 가이드를 따라 산꼭대기에 올라가서 운우를 봤다. 해발이 너무 높아서 산 아래를 보면 우리는 벼랑 끝에 서 있는 것을 알 수 있었다. 운우를 아주 가깝게 감상하지 못했지만 멀리서 봐도 이미 굉장했다. 조금 위험하게도 나와 아버지는 멋진 사진을 찍기 위해서 벼랑 끝 근처에 섰다. 긴장했고 매우 가관인 풍경을 본 것에 자랑스러운 느낌이 생겼다. 등산 후에 힘이 없고 배도 고파서 우리는 밥을 먹으려고 맛있는 식당을 찾았다. 그 식당에서 우리는 루산의 특색 있는 음식인 돌지와 돌생선을 먹었다. 돌지는 달이 아니라 개구리이다. 왜냐하면 중국에서 개구리를 튀지라고 하기 때문이다. 돌생선은 산의 썩어 사는 생선이다. 루산은 돌이 많기 때문에 음식 이름에 모두 '돌'이 있었다. 우리 어머니는 개구리를 무서워서 못 드시고 나와 아버지와 삼촌만 그 돌지를 먹었는데 연하고 조금 맵지만 맛있었다.

셋째 날과 넷째 날에는 남경에 있는 부자묘에 가 봤다. 부자의 뜻은 한국말로 돈이 많은 사람이 아니라 중국말로 선생님이다. 바로 공자와 같은 인물이다. 남경에 있는 부자묘는 고대 문인의 유지를 잘 보호하고 있을 뿐만 아니라 사람을 위해서 편하게 사용할 수 있는 시설도 잘 되어 있었다. 우리는 옛날에 공부를 잘했던 분들의 시험지를 봤다. 글도 잘 쓰여 있었고 논리적인 문장도 볼 수 있다. 지금은 공부에 관심이 없었지만 예전에는 공부 때문에 부모님과 말다툼을 했던 것을 생각하니 자신이 철이 없었다고 생각한다. 부모님은 나 때문에 정말 고생이 많았다. 그래도 지금은 부모님이 나의 좋은 변화 때문에 자랑스러워하셔서 다행이다.

날씨가 조금 더워서 우리는 현형식당이라는 곳에서 소나무어와 수정새우살을 먹었다. 소나무어는 음식의 모양이 소나무와 비슷해서 소나무어라고 했다. 또 수정새우살은 새우살의 곁에 빛이 있는데 수정 같아서 수정새우살이라고 했다. 소나무어 안에 식초와 설탕이 있어서 달고 조금 신 맛이었는데 나와 어머니는 소나무어를 좋아했다. 수정새우살은 소금이 적고 신선해서 우리 아버지와 삼촌은 그 음식을 좋아했다. 창문으로 맑은 진화하와 역사가 유구한 고대 건물을 보면서 마음속으로 깊은 편안을 느낄 수 있었다.

마지막 날에 우리는 집에 돌아왔고 근처에 있는 아름다운 공원에서 산책하면서 흥미로운 이야기를 했다. 같이 여행 사진을 보고 누구의 모습이 웃긴지 긴 시간 동안 많이 토론했다. 진짜 따듯했다. 내 생각에 이것이 부모님과 나의 사랑이라는 것이다.

전반적으로 이번 추석에 나는 진심으로 기뻐다. 이번 추석을 통해서 나는 가족과 같이 있어야 제일 행복하다는 것을 알았다. 나는 부모님을 사랑한다.

难忘的中秋 ◆ 徐厚莹 (金融税务经营系 3年级)

上大学后，和爸妈在一起的时间越来越少，于是今年中秋果断决定飞回国与爸妈一起度过。为了早点见到爸爸妈妈，我坐上了凌晨四点出发去仁川机场的机场巴士。飞机在南京机场着陆的时候，我健步如飞，迫不及待地想见到父母。在与父母重逢的那一瞬间，我觉得人生的幸福唯有如此。

中国的中秋有一个风俗就是吃螃蟹。我们家当然也不例外，每年这个时候我就和爸妈一起吃螃蟹。我是在中秋节的前一天突然决定要回家过节的，爸妈听了之后自己一个也没吃都留给我了。当看到煮成红色的螃蟹们被可爱地摆放在盘中时，我幸福极了，仿佛自己在梦中。我们一家三口美餐螃蟹一顿！

我只能在家待五天，为了在短时间里有所收获，度过一个有意义的中秋节，我决定跟家人一起去旅行。头两天我们去了中国名山之一，因为云雾的美丽而广为人知的庐山。上午我们跟导游一起爬到山顶看了云雾。因为海拔太高，往山下看去，仿佛自己站在悬崖边上。虽然不能近距离观赏云雾，但是就算是远远地看过去也足够壮观。我和爸爸为了捕捉美景，不顾危险，站到了悬崖边拍摄。又紧张又为自己看到如此壮观的风景感到自豪。登山之后又饿又乏，我们找到了好吃的餐馆准备就餐。在那个餐馆我们吃了有庐山特色的食物：石鸡和石鱼。石鸡并不是鸡而是青蛙，之所以这么叫是因为在中国青蛙也被叫做田鸡。石鱼是在山泉里面生活的鱼。因为庐山的石头很多，所以菜的名称里面都有“石”这个字。我妈妈因为害怕青蛙所以不能吃这道菜，只有我爸爸和我还有我叔叔吃了石鸡，口感软嫩，虽然有点辣但是味道鲜美。

第三天和第四天我们去看了南京的夫子庙。夫子并不是在韩语当中有钱人的意思，而是老师的意思，形容跟孔子一样的人物。南京的夫子庙不仅很好的保存了古代文人的遗址，而且具备便捷的现代化设施。在那里，我们看到了以前书生才子的考试卷。字体优美、文章流畅。想想自己以前因为学习和父母吵架的情景，不禁羞愧不已。爸爸妈妈，你们辛苦了！还好，我现在努力学习，看到父母欣慰的神情，我还是很开心。

天气有点热，我们在一个叫咸亨酒楼的地方吃了松鼠鱼和水晶虾仁。之所以叫松鼠鱼是因为样子和松鼠很相似。水晶虾仁则得名于虾仁的外表有光泽像水晶一样。松鼠鱼里面放了醋和糖，口味酸甜，我和妈妈都很喜欢。水晶虾仁少盐又新鲜我爸爸和叔叔很喜欢吃。我们坐的位置在窗户旁边，透过窗户可以一边看着清澈的秦淮河和 history 悠久的古代建筑物，一边感受内心深处的宁静。

最后一天我们在家附近一个美丽的公园里，一边散步一边讲有趣的故事。一起看旅游的照片，又对于谁的样子搞笑进行了长时间的讨论，温馨而难忘，每一瞬间我都能深深感到父母对我的爱。

这次中秋我过得很开心，我知道了和家人在一起才是最开心的事情。爸爸妈妈，我爱你们。

Chinese

추석

안녕 특집 1 《安宁》 特辑 1

특집 / 中秋特辑



고향의 달 家乡的月亮

❖ 이임근 (보건의료경영학과 4학년) / 李琳君 (保健医疗经营系 4年级)

기다렸던 추석... 이번에 한국의 긴 연휴를 틈타서 나는 귀국 길에 올랐다. 몇 시간을 날아서 마침내 기다리는 고향에 도착했다. 부모님과 만나니 행복하고 기분이 아주 좋았다.

알뜰 시쯤에는 하늘에 달이 완전히 자신의 모습을 보여주었다. 달일 나왔다는 동생의 말에 우리는 둥글고 큰 달을 자세히 보면서 달을 감상했다.

다음 날에 어머니는 맛있는 음식을 많이 만드셨다. 그런데 나는 요리를 못해서 어머니의 주방 보조만 했다. 같이 저녁을 먹은 후에 우리 가족은 계속 텔레비전에 '추석 야유회'라는 프로그램을 같이 보았다. 그리고 늦은 시간이었지만 밖에 나가서 친구들과 공명등을 날렸다. 공명등에 소망을 쓰고 양초에 불을 붙여서 하늘에 날렸다.

추석에 가족들과 함께하는 것은 누구나 가지고 있는 소망이며 행복이다. 나는 한국의 긴 연휴로 고향에서 추석을 보낼 수 있어서 행복했다. 가족은 늘 함께 있어야 한다.

中秋节不仅是中国的传统节日，在中国也代表着团圆。趁着这次韩国的长假，我踏上了归乡之路。经过几个小时的旅程，我终于回到了期待已久的家乡。和父母见面感到很幸福，心情也很好。回家后，我和她一起去了超市，准备提前购买中秋节的食物。

我们买了很多月饼和喜欢的水果，月饼是中国中秋节时的代表食品，吃的最多的水果就是柚子。回到家的第一天，我们和亲戚们一起去奶奶家吃了团圆饭，晚上我们家族所有人都在院子里边吃月饼和水果边聊天。

大概七点左右，月亮完又圆又亮地登上了星空，弟弟妹妹们兴奋地说：“月亮出来啦！”于是我们一起抬头赏月，和家人一起幸福、愉快地度过了中秋之夜。

第二天，妈妈做了很多美味的菜肴，我不会做菜所以只能在旁边帮点小忙。我们吃完晚饭后，一起看“中秋联欢晚会”电视节目。晚会结束后，我出去和朋友们一起放孔明灯，在孔明灯上写了很多愿望，然后点上蜡烛一个一个地放飞天空。

几乎所有人都期待中秋节和家人共度中秋，利用韩国的长假可以回到家乡过中秋节，我感到非常幸福，有机会就应该和家人在一起，多陪陪他们。



팬더야, 안녕! 같이 홍대 가자! 你好熊猫! 一起去弘大吧!

❖ 손림 (글로벌자유전공학과 2학년) / 孙琳 (自由专业2年级)

중국에서 추석은 "tuan yuan"을 뜻하는데 한국말로는 온 가족이 다 함께 모여야 하는 날이다. 비록 이번 추석은 사랑하는 가족과 같이 지낼 수는 없었지만 나는 친구들과 함께 휴가를 헛되이 보내지 않았다.

우리는 첫날, 먼저 용인에 있는 에버랜드에 갔다. 때 마침 에버랜드에서 할로윈 축제를 하고 있어서 그동안 쌓인 스트레스를 다 털어 버리고 마음껏 놀았다. 그리고 에버랜드에서 중국의 국보 팬더 두 마리를 처음 봤다! 너무나 사랑스러워서 떠나기 싫었다. 20년 동안 팬더를 한 번도 본 적이 없었다. 그런데 이번에 한국에서 보게 된 것이다. 내 소원 하나가 한국에서 이루어지다니 정말 감격이다!

그 다음 삼 일 동안의 일정은 다 서울에 있었다. 화장을 좋아하는 여자한테는 서울은 홍콩에 지지 않는 쇼핑의 천국이다. 그런데 한국의 젊은이들이 더 선호하는 곳은 홍대인 것 같다. 친구와 지하철을 타고 홍대에 갔는데 지하철역에서 나오자마자 사람이 많아서 충격을 받았다.

가족들이 그림이지만 나를 이번 추석은 재밌게 보냈다고 생각한다. 한국에서의 다음 휴가는 어떨지 벌써 궁금하다.

在中国，中秋节代表着“团圆”。团圆用韩语来讲就是代表全家人都欢聚一堂的日子。虽然这次中秋我没能和家人一起度过，但在朋友的陪伴下，我也度过了一次非常有意义的假期。

假期第一天，我们先去了龙仁的爱宝乐园。恰逢爱宝乐园举行万圣夜庆典，我们尽情释放，玩得不亦乐乎。在爱宝乐园，我还看到了中国的国宝——两只熊猫！这是我第一次见到真正的大熊猫，可爱之极让我甚至不愿意与他们分手。熊猫生活在中国的南方地区，而我从小就在北方长大，所以二十年来都没有看到过真正的大熊猫。但是这次在韩国却看到了，实现了我多年以来的愿望，真的很开心。

接下来三天的日程都是在首尔。对于喜欢化妆的女生来说首尔是不输给香港的购物天堂。听说韩国的年轻人好像都更喜欢弘大，所以我和朋友坐地铁去了弘大，刚下地铁就被人山人海的的气势惊呆了，甚是热闹。

虽然也想要家，但我还是很愉快地度过了这次假期，真的很好奇下次假期会给我带来什么样的惊喜。

한국 가족과 추석 보내기 和韩国朋友共度中秋节

❖ 요평 (미디어디자인학과 3학년) / 姚平 (媒体设计系 3年级)



저는 한국 유학 생활을 행복하게 즐기고 있습니다. 바로 제 한국 친구 덕분입니다. 어느 날 우연히 학교 활동에 참가했는데 거기에서 중국어를 전공하는 있는 한국 친구를 만났습니다. 그 친구

의 이름은 김시원입니다. 서로에게 호감을 느꼈고 빨리 친해졌습니다. 그 친구는 저에게 추석을 함께 보내자고 말하며 저를 친구의 집에 초대했습니다.

추석에 친구 집에 갔습니다. 처음으로 한국 친구의 집에 방문한 것이기 때문에 조금 긴장이 됐습니다. 그리고 무엇을 해야 할지 몰라 어색하기도 했습니다. 그런데 친구가 따뜻한 말로 제 긴장을 풀어주었습니다. 친구의 가족은 많은 종류의 음식을 준비했습니다. 송편, 떡볶이, 고기, 막걸리 등 많은 한국의 전통 음식을 먹을 수 있었습니다. 저는 그중에서 송편이 가장 맛있었습니다. 친구는 저에게 송편의 유래와 의미에 대해서 이야기해 주었고 저는 중국의 전통 음식에 대해 이야기해 주었습니다. 그 후에 저는 친구와 친구의 가족들에게 중국 노래를 가르쳐 주었습니다. 정말 재미있는 경험이었습니다.

我在韩国过着很幸福愉快的生活。这多亏了我的韩国朋友。偶然的一天，我在学校举办的一次交流活动中，认识了我在韩国结交的第一位韩国朋友。他的名字叫金希望，我们相互交谈了许久，很快便熟悉了起来，相互交换了彼此的联系方式。我还荣幸地被邀请去他家做客，和他的家人一起过中秋节。

中秋这天，我来到朋友家做客。因为是第一次拜访韩国朋友的家，我有些紧张，也不知道自己应该做些什么，在一旁很是尴尬。但是，韩国朋友亲切的问候很快消除了我的这些感觉。韩国朋友的家人准备了种类丰富的韩国当地美食。松饼、炒年糕、烤肉、米酒等食物令我眼花缭乱。其中，我最喜欢的食物是松饼，他们向我介绍了松饼的由来，我也向他们介绍了许多中国的传统美食，并且教他们学唱了中国的歌曲，真的是次十分有趣的经历。

Chinese



한국에서의 첫 추석 Trung thu đầu tiên tại Hàn Quốc

❖ 짬티항 (언어연수 2반) / Trần Thị Hằng (ngoại ngữ lớp 2)

제 이름은 짬티항이에요. 저는 삼 개월 전에 한국에 왔어요. 우송대학교에서 한국어를 배우고 있어요. 저는 올해 추석에 가족을 못 만났어요. 저는 가족이 보고 싶었어요. 그렇지만 친구가 있

서 슬프지 않았어요.

우리는 은행동 중앙시장에 갔어요. 거기에는 한국 전통 음식이 많이 있었어요. 우리는 송편과 추석 음식을 많이 먹었어요. 그 음식은 맛있고 썼어요. 그 다음에 우리는 백화점에 갔어요. 제 룸메이트는 모자와 구두를 샀어요. 저는 티셔츠와 바지를 샀어요. 우리는 겨울 코트도 샀어요. 코트가 예쁘고 따뜻해서 정말 좋아요. 요즘에 날씨가 시원하지만 좀 추워요. 우리는 겨울에 코트를 입을 거예요.

우리는 쇼핑하고 식당에 가서 불고기를 먹었어요. 불고기가 정말 맛있어서 많이 먹었어요. 저는 한국 음식을 좋아해요. 불고기와 떡볶이, 김밥이 좋아요.

저는 추석에 재미있는 시간을 보냈어요. 다음 방학에는 베트남에 가서 가족들을 만나고 싶어요. 가족들이 많이 보고 싶어요.

Tên của tôi là Trần Thị Hằng. Tôi đã đến Hàn Quốc được 3 tháng. Tôi đang học tiếng Hàn ở trường 우송대학교. Trung thu năm nay tôi đã không thể gặp gia đình mình. Tôi đã rất nhớ gia đình. Thế nhưng mà tôi đã có bạn bè ở đây và không thấy buồn.

Chúng tôi đã được nghỉ trung thu 10 ngày. Tôi và bạn cùng phòng đã cùng nhau đi tham quan 대전 và chúng tôi đã được trải nghiệm văn hoá Hàn Quốc. Ở 대전 có rất nhiều nơi thú vị và mọi người cũng rất thân thiện.

Chúng tôi đã đến chợ trung. Ở đó có rất nhiều món ăn truyền thống Hàn Quốc. Chúng tôi đã ăn rất nhiều món ăn bánh nếp nhiều màu và bánh trung thu. Món ăn ấy rất ngon và rẻ. Và sau đó chúng tôi đã đi đến cửa hàng bách hoá. Bạn cùng phòng của tôi đã mua mũ và giày. Tôi đã mua áo thun và quần. Chúng tôi đã mua áo khoác mùa đông. Áo khoác đẹp và ấm áp thật sự tốt. Thời tiết giao này mát mẻ nhưng hơi lạnh một chút. Chúng tôi sẽ mặc áo khoác này vào mùa đông.

Chúng tôi đã đi mua sắm và đi đến nhà ăn để ăn thịt nướng. Thịt nướng thật sự ngon và tôi đã ăn rất nhiều. Tôi thích thức ăn Hàn Quốc. Có thịt nướng, bánh gạo và kim chi rất ngon. Tôi thấy kỳ nghỉ trung thu này đã rất thú vị. Vào kỳ nghỉ sau tôi rất muốn về Việt Nam và gặp gia đình. Tôi nhớ mọi người rất nhiều.





대만의 추석 台灣의中秋節

❖ 황보정 (언어연수 4반) / 黃寶靚 (言語研修 四班)

안녕하세요. 저는 황보정이예요. 대만에서 온 솔브릿지 교환학생이에요. 우송대학교에서 한국어를 공부하고 있어요. 이번 추석은 길었지만 공부할 게 많아서 대만에 못 갔어요. 대만에 있는 가족들과 함께 보냈던 추석이 생각났어요. 그래서 대만 추석을 소개해 주고 싶어요.

추석에 대한 전설은 세 가지 있고 전통 행사도 많이 있어요. 첫째 월병을 먹어요. 둥근 월병은 완벽하다는 의미가 있어요. 월병을 먹으면 모든 일이 잘 된다고 해요. 둘째 바비큐 파티를 해요. 가족들이 바비큐를 먹으면서 다 같이 이야기도 하고 즐거운 시간을 보낼 수 있어요. 셋째 유자를 먹어요. 달콤한 유자를 먹으면 복을 받는다고 생각해요. 마지막으로 달 맛이를 가요. 왜냐하면 매년 추석 때 달이 가장 크기 때문이에요. 달에게 소원을 말하면 다 이루어져요. 그리고 특별한 이벤트 하나 더 있어요. 불꽃놀이예요. 가족하고 친한 친구들과 같이 불꽃 놀이도 하고 재미있는 시간을 보내요.

大家好，我是黃寶靚。我來自台灣，是SolBridge的交換學生。目前正在又松大學學習韓文。這次的中秋節雖然很長，但是因為要學習的東西有很多，所以無法回台灣過節。這讓我想起了在台灣時和家人一起過節的情形。於是我想向大家介紹一下台灣的中秋節。

關於台灣的中秋節有3個習俗，傳統活動也有很多。第一，吃月餅。圓圓的月餅有圓滿的意思，吃了月餅的話，所有的事情都會有圓滿的結果。第二，烤肉。家人們一邊吃著烤肉一邊聊天，一起度過愉快的時光。第三，吃柚子。吃了甜甜的柚子就可以得到祝福。最後，賞月。每年中秋時節，月亮正是最大最圓的時候，對著月亮許願的話，願望都會成真。還有一個特別的活動，那就是放煙火，和親朋好友們一起放著煙火度過愉快的時光。



추석 中秋

❖ 장자심 (미디어디자인학과) / 張子沁 (3學年) 媒体设计

중국에는 명절이 많이 있습니다. 추석은 중국에서 가장 중요한 명절 중의 하나입니다.

중국은 추석에 풍습이 많습니다. 예를 들면, 중국에서는 추석에 온 가족이 같이 모여 먹는 특별한 음식이 있는데, 바로 월병입니다. 이것은 달과 관련이 있는 풍습입니다. 월병은 지역에 따라 모양이 조금 다르지만 대부분 보름달 같이 달 모양입니다. 가끔은 사각형 모양도 있습니다. 이러한 모양에는 가정의 원만함과 단란함을 기원하는 의미가 담겨져 있습니다. 그리고 가족이 함께 달맛이에 갑니다.

중국에는 달과 관련된 이야기가 많습니다. 예를 들어 항아가 달로 날아간다는 것입니다. 고대에는 추석에 제사 지내고 술을 마시면서 시를 읊기도 했습니다. 그리고 등불을 켜습니다.

이 중요한 날에 가족들과 함께하면 더 행복할 것이라고 생각합니다.

中国有很多节日，中秋是中国最重要的节日之一。

中国中秋有很多习俗，比如说，中秋节家人们会聚在一起吃月饼，这和月亮有关，虽然在不同地区月饼的形状各不相同，但大部分都是满月似的圆形，寓意月圆人圆，团团圆圆。当然，偶尔也会有四角被打磨得比较柔和的正方形，这种形状也包含了祈愿家庭圆满和睦的含义。

在中国和月亮有关的故事也有很多。比如说，嫦娥奔月。古代中秋时候进行祭祀，并且喝酒吟诗，也会有各种点灯的活动。

最大的幸福莫过于与家人共度中秋佳节。



중국의 중추절 中国的中秋节

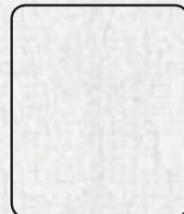
❖ 취시성 (뷰티디자인경영학과 3학년) / 瞿詩成 QU SHICHENG (美容設計經營系 3學年)

추석 날 어머니는 일찍 일어나서 아버지와 같이 시장에 가서 음식을 샀습니다. 오후에 외할머니가 우리 집에 오셔서 어머니와 같이 맛있는 음식을 만들었습니다. 저녁에 우리 막내 이모하고 이모부하고 귀여운 여동생이 우리 집에 와서 같이 밥을 먹고 중추절을 보냈습니다. 이모가 만든 월병은 아주 맛있었습니다. 우리는 밥을 먹으면서 추석 텔레비전 프로그램을 봤습니다. 텔레비전을 보고 나서 강변을 산책하고 달을 구경했습니다. 그날의 달은 둥글고 예뻐했습니다.

올해 추석은 가족들과 함께 아주 즐겁고 행복한 시간이었습니다.

中秋节那天，妈妈很早就起床了，跟爸爸一起去市场买菜。下午的时候外婆来到我家，跟妈妈一起做了好吃的食物。晚上我的小姨、姨夫还有可爱的妹妹也来到了我家跟我们一起吃饭庆祝中秋节。小姨带来了自己制作的月饼，特别好吃。我们一边吃饭一边看中秋联欢晚会。看完中秋联欢晚会我们又一起去了江边，一边散步，一边赏月。那天晚上的月亮特别圆也特别漂亮。

今年中秋节和家人一起度过了非常愉快的时光。



한국에서의 첫 추석, 첫 여행 在韓國的第一次中秋, 第一次旅行

❖ 두완정 (미디어디자인학과 3학년) / 在韓國的第一次中秋, 第一次旅行 杜婉婷 (设计艺术系 3學年)

2017년 10월 4일 한국에서 추석을 지냈습니다. 비록 온 가족이 함께 하지 못했지만 멋진 추석이었습니다. 연휴 동안 저는 친구와 함께 한국의 유명한 해안 도시 부산을 여행했습니다. 부산에 도착해서 해운대에 갔습니다. 해운대는 정말 아름다웠습니다. 바람이 바다 향기를 가져다주었습니다. 맨발로 모래 사장을 걸었는데 느낌이 정말 좋았습니다.

이튿날 '한국의 산토니아'로 불리는 감천문화마을로 갔습니다. 눈앞에 펼쳐진 풍경은 무질서한 듯하면서도 질서 정연하고, 또 색깔이 산뜻해서 정말 아름다웠습니다. 지도를 들고 돌아다니는 것이 마치 탐험가가 빛깔 속에 흩어진 보물들을 발견하는 듯했습니다. 여행을 하면서 아름다운 풍경만 본 것은 아닙니다. 지역의 특성을 살린 향토 음식을 먹었던 경험도 귀중한 경험이었습니다. 부산의 해산물은 정말 맛있었습니다.

비록 여행이 길지는 않았지만 이번 여행은 제 유학 생활에 많은 아름다운 추억을 더해 주었습니다. 그리고 한국 문화를 더 이해하게 되었습니다. 아름다운 풍경을 만끽한 부산 여행을 잊을 수 없을 것입니다.



한국의 추석 韓國的中秋節

❖ 주선 (뷰티디자인경영학과 3학년) / 周嬋 ZHOU CHAN (美容設計經營系 3學年)

이번 추석에는 친구들과 함께 한국의 추석 분위기를 느꼈습니다. 추석날 거리의 상점들은 대부분 문을 닫습니다. 고향으로 돌아가 가족을 만나서 음식을 만들고 조상님께 차례를 지냅니다. 고향에 가지 못하는 유학생들을 위해서 우리 학교에서는 추석 축제를 준비했습니다. 우리는 유학생 기숙사 앞에서 한국의 전통 춤을 구경했습니다. 여자들이 한복을 입고 손을 맞잡고 춤을 췄는데 그 모습이 아주 예뻐했습니다. 그리고 송편 만드는 법도 배웠습니다. 잘 만들지는 못했지만 재미있고 기분이 좋았습니다.

고향에 가지 못해서 조금 외로웠는데 축제를 보면서 외로움을 잊을 수 있었고 친구들과 즐거운 시간을 보낼 수 있었습니다.

这次中秋节我和朋友们在韩国感受了当地的节日氛围。

中秋节那天，街上的商店全都关门了。可能都回家团聚或者祭祀祖先了。还好学校为我们留学生们准备了中秋节活动。在留学生宿舍楼下，我们观看了韩国的传统中秋舞蹈，女生们穿着韩服手牵着手转着圈跳舞，真的很有意思。之后，我们还去学习了如何制作松饼，虽然做的不太好但是心情却很愉快。

虽然不能回家感觉有点孤独，但是这个活动使我忘记了孤独感，和朋友度过了愉快的时光。





안녕 문예공모전 당선작 《安宁》 文艺作品征集大赛获奖作品



안녕, 한국! 처음이라서 그랬어.

여러분, 한국에 처음 왔을 때 언어가 잘 통하지 않거나 문화 차이 때문에 당황했던 경험이 있으요?
다음은 유학생 친구들이 한국에 처음 왔을 때 겪은 재미있는 이야기입니다.



수필 가작 / 获奖随笔



돼지고기 배 주세요! ❖ 너덜백(우즈벡)

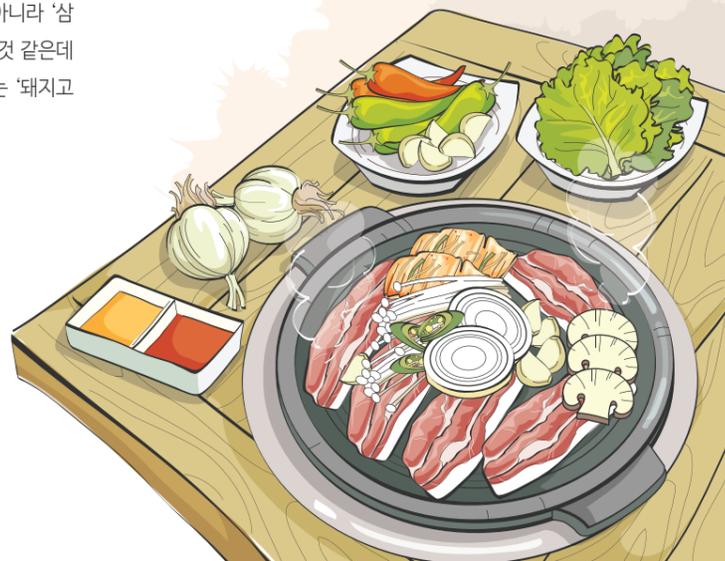
저는 무슬림이라서 돼지고기를 먹지 않습니다. 한국에 온 지 얼마 안 됐을 때 식당에 가서 김치찌개를 주문하려고 할 때, 갑자기 '김치찌개에 돼지고기가 들어 있으면 어떡하지?'하는 생각이 들어서 아주머니께 정중히 말씀드렸습니다.

"아주머니, 돼지고기는 빼~~ 주세요."
"응~~ 돼지고기 배? 김치찌개가 아니고? 알았어."
잠시 후, 황당한 일이 벌어졌습니다.
"자~~ 맛있게 먹어요."

이럴 수가! 아주머니께서 주신 음식은 '김치찌개'가 아니라 '삼겹살'이었던 것입니다. 저는 분명히 '빼'라고 이야기한 것 같은데 발음이 안 좋아서 '배'라고 말했고 센스쟁이 아주머니는 '돼지고기 배'를 삼겹살로 알아들으신 것입니다.

"Can I have pork belly?"

I am a Muslim and I don't eat pork. When I first came to Korea, I went to a local restaurant and order "Kimchi-chigae"
Then, I suddenly realized that the food I ordered might have pork and I politely asked the waitress in Korean if I could have it without pork. Unfortunately, I mispronounced the word 'Take out (Ppae)' to 'belly(Bae)' as a result. the waitress gave me 'Samgyeopsal' which means pork-belly instead of "Kimchi-chigae" without pork.



변기 타고 왔어요. ❖ 한유(중국)

은행동에 가려고 친구와 같이 택시를 탔는데, 기사님께서 서툰 한국말을 들으시고 '어디에서 오셨어요?'라고 여쭙 보셨다. 막상 한국 사람과 직접 대화를 하려니 당황스러워서 그만 '어떻게 오셨어요?'라고 이해하고 말았다.

하지만 아주 침착하게 또박또박 '변기! 타고! 왔어요!'라고 말 씀드렸다. '비행기' 발음이 안 돼서 '변기'로 말해버린 것이다. 그 다음 상황은 상상에 맡기겠다. 이 에피소드를 수업 시간에 발표하자 우리 교수님은 나를 '변기 씨!'라고 부르다고 하셨다.
하하하~~

"I took the toilet to aome here!"

One day, I took a taxi my friend to go to Eunhang-dong, and the driver asked me where I was from. I was a bit nervous to make a conversation with Korean and misunderstood his question "How did I get here." I proudly told him that I came here by the 'toilet.' By then, I could not pronounce the word 'plane(Bihanggi)' in Korean and said 'Byungi(toilet)' instead!

I will leave it to your imagination.
My professor calls me Ms Toilet since I shared this episode with my class.



서~울브릿지 ❖ 티모티(인도네시아)

안녕하세요? 저는 지금도 한국어를 잘 못하지만 처음 한국에 왔을 때 한국어 때문에 정말 많은 실수를 했습니다. 한번은 외출했다가 다시 솔브릿지까지 가야 했는데 어떻게 가는지 몰라서 택시를 탔습니다.

"아저씨, 소~오~울브릿지로 가 주세요"
"네? 서울 브릿지는 못 가요."
"왜요? 소~오~울 브릿지로 가 주세요."
저는 몇 번이나 크게 말씀드렸습니다. 아저씨는 결국 화를 내시면서 이렇게 말씀하셨습니다.
"아이고, 서울은 너무 멀어! 못 가니까 얼른 내려요!"
지금 생각해도 진짜 웃기는 일입니다.

"Seoul Bridge"

Hello? I am still not fluent with my Korean, but when I first came to Korea, I made a lot of mistake due to my poor pronunciation. It was a time when I had to take a taxi to Solbridge. I asked the driver, "Can I get to the Seoul bridge?" and the driver said, "I can't go to the Seoul bridge." I asked him why can't he go to the destination I asked, and he answered that it is because Seoul is too far from here to reach by a taxi. It is hilarious to think back now.



전주? 청주? ❖ 아이다나(카자흐스탄)

한국에서 한 학기를 보내고 어느 정도 자신감이 생긴 나와 친구는 말로만 듣던 전주여행을 떠나기로 했다. 복합터미널에서 표를 사고 버스에 올랐다. 여기 저기 다니면서 쇼핑도 하고 맛있는 것도 먹고 신나게 하루를 보냈는데 한 가지 이상한 점이 있었다.

분명 전주는 한국 전통 집이 많다고 들었는데 눈을 크게 뜨고 찾아 봐도 한옥은커녕 비슷한 건물도 찾을 수 없었다. 그래도 우리는 아주 만족스러운 여행을 마치고 다시 대전으로 돌아왔다. 그런데 우리는 그때서야 버스표를 확인하고 깜짝 놀랐다. 우리가 간 곳은 '전주'가 아니라 '청주'였던 것이다. 우리 발음 때문에 매표소 직원은 '청주 표'를 줬는데 우리는 '전주'로 알고 여행하고 온 것이다. 그때부터 무슨 표를 사든지 두세 번 확인하는 버릇이 생겼다.

"Jeonju? Cheong ju?"

Hello? I am still not fluent with my Korean, but when I first came to Korea, I made a lot of mistake due to my poor pronunciation. It was a time when I had to take a taxi to Solbridge. I asked the driver, "Can I get to the Seoul bridge?" and the driver said, "I can't go to the Seoul bridge." I asked him why can't he go to the destination I asked, and he answered that it is because Seoul is too far from here to reach by a taxi. It is hilarious to think back now.



안녕 문예1 - 나의 한국 《安宁》文艺1 -- 我的韩国



한국과의 인연 我和韩国的缘分

❖ 애모일(글로벌자유전공학부 3학년) / 艾慕一 (全球自由学部 3年级)

우리는 날마다 다양각색의 인연을 맺으면서 인생의 길을 걸어가고 있다. 나는 인생의 길에서 가장 소중한 인연을 따라 한국에 왔다.

어렸을 때 한국은 나에게 한 번도 들어본 적이 없는 아주 생소한 나라였다. 고등학생이 되어서야 아시아 역사 시간을 통해 한국에 대해 많은 것을 알 수 있었고 한국이라는 신비로운 나라에 대해 많은 관심을 가지기 시작했다. 그리고 그 관심은 내가 대학교 전공을 한국어로 선택하는데 적지 않은 영향을 미쳤다.

한국에 처음 왔을 때는 한국 사람과 소통이 안 되고 부담스러웠지만 지금은 그렇지 않다. '노력한 만큼 보람을 얻는다.'라는 말을 가슴에 품고 열심히 공부하고 있다. 그리고 시간이 있으면 친구랑 같이 여행을 한다. 여행 속에서 접하는 음식들은 다양한 맛과 향이 있다. 음식을 통해 그 시간을 기억하고 추억을 회상할 수 있다.

한국 친구들은 천사같이 친절하다. 고향에서 멀리 떨어져 있으니 고향 생각이 나서 힘들 때마다 한국 친구들과 같이 이야기하고 한국의 전통놀이도 하면서 함께 시간을 보내면 힘이 난다. 우리는 국가도 다르고 언어와 풍습, 문화도 다르지만 서로 돈독한 우정이 생겼다. 한국은 아름답고 한국 사람들은 열정이 많기 때문에 나는 한국과 깊은 인연을 맺었다. 계속해서 여행을 하면서 친구를 많이 사귀고 다양한 한국의 문화를 느낄 수 있으면 좋겠다.

한국은 새콤, 달콤, 매콤한 음식처럼 내 삶을 풍성하게 해주고 있다. 내 한국 유학생생활은 내 인생에서 가장 소중한 자산이 될 것이다. 나는 한국과의 깊은 인연을 맺고 있다.

在我们的人生道路上，每天都会结识形形色色的缘分。在我的人生道路上，最珍贵的缘分就是来到了韩国。

小时候，韩国对于我来说是一个陌生的国家，高中时，通过学习亚洲历史了解韩国并开始关注这个神秘的国家。于是，在大学阶段，我选择了韩国语专业。

虽然刚来韩国的时候，我不敢与韩国人交流，但现在却截然不同了。因为我深知，“一分耕耘，一分收获”，只要不懈努力，总会成功。所以，我的大部分时间都在努力学习。闲暇之余，我会和朋友们一起去旅行，旅行中我们品尝各种各样的美食，我们通过美食追忆那段美好的时光。

韩国朋友就像天使一样亲切，每逢想家时、遇到困难时，他们会陪我一起聊天、一起玩韩国传统游戏，他们的陪伴，让我很快忘记烦恼、心情愉悦。我们虽然来自不同的国家，语言、风俗、文化之间存在着差异，但我们之间却互相建立了深厚的友谊。美丽的韩国、热情好客的韩国人民，让我与韩国深深结缘。希望可以一直这样一边旅行，一边交朋友，感受丰富多彩的韩国文化。

韩国像多味的美食一样丰富了我的人生。韩国的留学生活将会成为我人生中最宝贵的财富，我与韩国深深结缘。

Chinese



가족은 대피소 避风港 —— 家

❖뢰척우(철도 운송물류학과 4학년) / 雷拓宇 (铁道运输物流系 4年级)

나는 평범한 가정에서 태어났다. 부족하지도 풍족하지도 않게 자랐다. 초등학교 때 영어 성적이 계속 떨어져서 어머니는 나에게 영어에 흥미를 갖게 하기 위해서 학원에 10주 코스에 등록했다.

나의 여가 시간이 줄었고 불만이 생기기 시작했다. 자기 생활은 자기 자신이 결정해야 한다는 생각에 나는 도끼눈으로 어머니에게 대들었다. 지금 생각하면 그땐 내가 정말 철이 없었음을 후회한다.

나는 중국에서 여러 번 실패했다. 고등학교도 합격하지 못했다. 어머니는 기술학교에 가서 한 가지 기술을 장악하기만 하면 나중에 직업을 찾을 수 있다고 위로했고 나는 스스로 결정을 해야 했다. 대학교에 입학하기 위해서 고등학교에 꼭 가야 했다. 어머니의 위로를 받고 나는 2011년 8월 남경고등학교에 들어갔다. 열심히 했기 때문에 성적이 올랐다. 어머니와 나의 관계도 점점 좋아지고 취미생활도 했다. 2학년부터 테니스를 쳤고 촬영 수업도 했다. 학교생활을 하면 할수록 나의 성격도 활발하게 바뀌었다.

어느 날 한국 유학에 관한 강좌를 학교에서 개설했고, 세계가 이렇게 큰데 내가 가서 봐야겠다는 생각이 들었다. 어머니도 권유했다.

나는 드디어 2014년 8월 23일 한국으로 유학을 떠나게 되었다. 가족이 나를 공항에서 배웅했고 나는 같이 가는 친구들이 있었기 때문에 유학에 대한 두려움은 없었다. 새로운 생활에 대한 기대감으로 즐거웠다. 하지만 비행기 안에서 훌쩍거리는 소리를 들었다. 나도 같이 마음에 슬픔이 뿌리내렸다. 지금 미래에 대한 구체적인 계획이 있지는 않지만 먼저 대학원에 들어가기 위해 열심히 공부하고 있다. 나의 한국어 실력은 한국 사람처럼 유창하지 않다. 한국에서 학업을 수행하려면 가장 중요한 것은 토익 6급이다. 6급을 반드시 받아야 지금 목표에 갈 수 있다.

열심히 하지 않으면 성공할 수 없다는 말을 좋아한다. 그래서 지금 내 눈앞에 일을 열심히 해 왔다. 가족은 대피소다. 나의 어머니가 있으니 힘이 난다.

我出生在一个平凡的家庭，过得既算不贫穷，也不算富裕。小学时，我英语成绩不是很好，妈妈为了培养我学习英语的兴趣，给我报了英语补习班，但当时的我一直认为“自己的事情自己决定”，不需要格外为我安排什么，完全不明白妈妈的良苦用心。

在之后的成长路上，我经历过无数次的失败。中考落榜时，妈妈并未责备我，而是安慰说可以去技校，在技校学好技术，毕业后仍然可以有很好的发展。她把决定权给了我，我最后还是决定复读去考高中，因为这样将来才有读大学的机会。在妈妈的支持下，经过刻苦学习，2011年8月我成功考入南京市高中，我开始更多的理解妈妈，我和妈妈的关系也有所缓和。除了学习，我也有了自己的业余生活，2年级开始学习网球和摄影，在班级中也积极参加各种活动。

有一天，学校里召开了有关韩国留学的动员大会，我的第一直觉是，世界那么大我应该去看看，妈妈知道后，一如既往地支持我。

2014年8月23号，我踏上了来韩国留学的征程。家人一直把我送到机场，可能由于同伴很多，直到那时我还对留学生活毫无畏惧。然而，当我在飞机上听到其他同学的抽噎声时，我再也控制不住自己的泪水……

现在，对于未来，虽然没有确定好长期计划，但我正在努力学习，力求在考研成功。我的韩语水平远不如韩国人，所以我认为现阶段最重要的是要提升韩语水平，考取TOPIK6级资格证，对，我的近期目标就是为六级证书而奋斗！

没有努力就不会成功，我很喜欢这句话。我会努力做好眼前的事，因为家是我的避风港，母亲一直在里面，默默地给予我无穷的力量。

Chinese





《논어》 선물 礼物—《论语》

❖ 업익파(국제경영학부 전략경영전공 3학년) / 叶弋波 (国际经营学部 战略经营专业 3年级)

기대의 문명이 계속 빨리 발전함에 따라서 《논어》의 가치는 시대의 인정을 받는다.

내가 가장 소중하게 생각하는 것은 《논어》이다. 12번째 생일날 아버지께서 사 주신 책인데 《논어》를 받은 지 벌써 10년이 지났다. 어렸을 때부터 부모님은 나에게 당시송사를 가르쳤기 때문에 나는 고전문학을 좋아한다. 아버지께서 나한테 이 책을 꼼꼼하게 읽고 이해하라고 하셨다.

한국 오기 전에 한국 사람들이 《논어》를 좋아하는 것을 알고 있었다. 《논어》는 중국뿐만 아니라 세계적으로 유명하다. 한국은 대부분 80%가 유가 사상을 받들거나 유가 사상에 감화를 받는다.

《논어》는 유교 사상 깊은 한국 사회에 폭넓고 깊게 사람들의 마음에도 자리하고 있다. 한국 사람은 《논어》의 영향을 받고 있다.

《논어》중에서 내가 좋아하는 구절은 "자월 인이무신,부지 기가야. 대재무예,소차무월,가하이행지재."이다.공자께서 말씀하셨다."사람으로서 미덥지 못한다면, 무슨 일을 할 수 있으랴. 소나 말이 끄는 수레에 멍에에 수레채가 없다면 무엇으로 가게하겠는가?"이 말은 성신의 중요성을 구현한다. 현대 사회에서 이른바 노장과 공맹이 점점 멀어지고 있으며 성현과 경전도 흐려지고 있다.

《논어》에는 많은 선현의 지혜가 있다. 그것은 뿌리처럼 마음 속에 깊은 뿌리를 박는다. 나는 앞으로도 《논어》를 읽어 기억하도록하겠다.《논어》는 내 인생의 가장 좋은 친구이다. 한국 친구들에게 《논어》를 선물하고 싶다.

随着时代文明的快速发展,《论语》越发显露出它的思想价值和现实意义。

《论语》是我一直珍藏的一本书,它是我12岁生日时父亲送给我的生日礼物,不知不觉,已是十年时光。父母从小教我唐诗宋词,所以我比较喜欢古典文化。父亲送给我这本书时,千叮咛万嘱咐,让我一定要仔细阅读、深刻理解。

我在来韩国之前,就已知晓韩国人喜欢《论语》。《论语》不仅在中国,在世界上也广为流传。韩国有80%以上的人要么信奉儒家思想,要么深受儒家思想的影响。

在儒家思想根深蒂固的韩国社会,《论语》深入人心,影响广泛。

《论语》中我最喜欢的句子是,子曰:“人而无信,不知其可也。大车无鞅,小车无軌,其可以行之哉?”“人类若互相无信任,我不知道还能做些什么。譬如大车子没有安横木的鞅,小车子没有安横木的軌,试问如何般行进呀?”这句话体现了诚信的重要性。在当今社会,真正的老张和孔孟已经渐渐远去,而且圣贤和经典也正变得模糊不清。

《论语》中蕴含了很多先哲的智慧。它在人们心中根深蒂固。我以后仍然会一如既往地认真阅读《论语》、牢记书中的智慧与真理。《论语》是我人生中最重要朋友。我想把《论语》作为礼物送给韩国的朋友们。

Chinese



한국의 다문화 현상 韩国的多元文化现象

❖ 양기琪(국제경영학부 전략경영전공 2학년) / 杨琪琪 (国际经营学部 战略经营专业 4年级)

더웠던 여름도 지나고 어느덧 쌀쌀한 바람이 아침저녁으로 부는 가을이 찾아왔다. 시간은 흐르는 물처럼 지나갔고 벌써 한국에 온 지 1년이 되었다. 한국은 멋진 아이들과 좋은 화장품이 세계적으로 알려졌다는 것만 내 머릿속에 담겨 있었는데, 온 후에 한국 사회가 이미 점점 다문화 사회가 되어가고 있는 생각이 들었다.

최근 한류 열풍으로 인해 한국으로 여행하는 관광객이나 특히 유학하러 오는 외국인 학생도 증가하고 있는 실정이다. 다문화 학생들이 늘면서 "여러 나라를 이해하는 시간"을 마련하는 학교가 많아지고 있다고 한다. 우리 우송대학교도 그 예이다. 또한 외국인과의 결혼이나 외국인의 한국 기업 취업이 많아지는 것도 그 추진력이 되었다.

사실 다문화 사회의 가장 큰 의미는 한 나라 안에서 여러 문화가 공존하면서 다양성을 가질 수 있다는 것이다. 그럼에도 불구하고 언어 장벽으로 인해 다른 문화의 사람들이 서로 화합하지 못하고 갈등이 생기게 되면, 소수 문화에 속해 있는 사람은 상대적으로 차별을 받을 수 있다.

그러므로 긍정적인 방향으로 발전하기 위해서는 무엇보다도 다양성을 존중하는 자세가 필요하다. 나와 다르다고 해서 차별하지 말고 한국이라는 하나의 공동체를 함께 이루는 가족으로 생각해야 한다. 이런 생각을 가지고 대화를 통해 서로 차이점을 이해하고 존중하기 위해 노력한다면 한국의 다문화도 바른 방향으로 나아갈 수 있을 것이다.

炎熱의夏天已漸行漸遠,不知不覺間,早晚已感覺到丝丝的涼意,秋天正向我们走来。时间如流水、光阴似闪电,转眼间,来韩国已有一年。来韩国之前,我的脑海中盛满了韩国帅气的偶像明星和高质量的化妆品,来了以后我才发现,原来韩国还有一个现象,那就是现在的韩国已逐渐走向多元文化社会。

近年来,韩流热风席卷全世界,来韩外国游客络绎不绝。来韩留学的各国学生也不断增加,他们带了了全世界的多元文化,于是“接收多国文化”的学校也日益增加,我们又松大学就是典型的例子。另外,跨国婚姻的增多、在韩就业生活外国人数量的增加也都大大地促进了韩国多元文化的发展。

其实,多元文化社会的最大意义在于,一个国家里存在着多种文化,但却能做到求同存异。然而,由于存在语言沟通的障碍,持有不同文化的人们很难和睦相处,不产生矛盾。这时,拥有少数文化的这部分人就有可能受到人们的差别对待。

因此,多元文化社会想向更好的方向发展,最重要的是人们要具备求同存异的姿态,不要因为别人和自己不一样而歧视别人,而是应该为我们都是韩国这个大家庭的一员而感到骄傲。带着这种想法,通过和别人的对话交流,努力学会尊重和理解彼此的不同,韩国的多元文化社会才会有更美好的明天。

Chinese



꿈 속에 나타나는 나라---한국 梦想中的国家---韩国

❖ 이정(국제경영학과 2학년) / 李静 (国际经营系 2年级)

어려운 대학 입학시험을 거친 후에 나는 대학 생이 되었다. 나는 한국어를 전공으로 선택했다. 한국어는 우리 학교에서 인기 있는 전공이 아니어서 선택하는 학생들이 많지 않았다. 한류의 영향을 받아서 한국은 내가 제일 가고 싶은 나라가 되었다. 처음에는 내가 열심히 공부하고 졸업 후에 한국에 가서 공부를 더 하고 싶었다. 그러나 우연히 우리 학교와 우송대학교가 자매 결연을 맺은 것을 알았다. 매해 두 명의 장학생을 뽑아서 우송대학교에 가서 공부할 수가 있는 제도가 있었다. 그래서 내가 거기에 온 좋게 뽑혔다. 그렇게 운명적으로 나는 한국에 왔다.

2017년 8월 22일, 인천 공항을 나서자마자 마중 나온 선배들과 함께 대전에 왔다. 그날부터 나는 우송대학교 유학생 기숙사에서 생활하고 있다. 나의 유학 로맨스가 정식으로 시작된 것이다.

한국어와 한국 문화를 공부하기 위해 친구들이랑 학교 근처를 구석구석을 구경하러 다녔다. 학교 문 앞의 갈비탕 가게부터 중앙시장, 중앙로 지하상가 그리고 은행동까지 다 둘러봤다. 이 과정에서 한국인들의 열정과 생활 속에 배어 있는 한국의 예절과 문화를 느꼈다. 그리고 교과서에서 배울 수 없는 것들을 많이 경험했다.

내가 한국에서 공부하는 시간이 길지는 않겠지만, 이 추억은 영원히 나의 머리 속에 기억될 거라 생각한다. 내가 귀국한 후에 나는 이러한 좋은 기억들을 나의 친구들과 가족들에게 들려줄 것이다. 그들도 저 꿈속에 나타나는 한국이라는 나라에 대해서 경험하게 될 것이다.

经历了艰难的高考之后,我终于成为了一名大学生,大学阶段,我选择了韩语专业。在我们学校,韩语专业并不是热门的专业,所以学习韩语的学生并不多。由于深受韩流文化影响,韩国成为我最梦想的国家。原本我打算努力学习,大学毕业之后再回到韩国继续深造。但是,在我们学校与又松大学进行合作之后,又松大学为我们提供了免费交换学习的名额。于是我便报了名,并且非常幸运地被选中了。就这样,在命运的安排下我来到了韩国。

2017年8月22日,从仁川机场出来之后就跟随接机的学长们一起来到了大田。从这天开始,我入住了又松大学留学生宿舍,正式开始了我的留学生活。

为了学习韩语和韩国文化,我和朋友们一起逛遍了学校附近的每个地方。从学校门口的排骨点到中央市场到中央路地下商场再到银杏洞等等。在这过程中,我充分地感受到了韩国人的热情,以及韩国人生活中的礼仪文化。让我学到了很多在课本上学习不到的知识。

虽然我在韩国学习的时间并不长,但这段时光会永久地刻在我的脑海中。待我回国之后,我会把这些美好的记忆讲给我的朋友和家人听。让他们也听一听,感受一下那出现在我梦想中的韩国。

Chinese



재미있는 경험 有趣经历

❖ 대몽아(국제경영전공 3학년) / 代梦雅 (国际经营专业 3年级)

나는 한국에 온 지 세 달된 중국 유학생이다. 3개월을 한국에서 보내면서 많이 즐거운 경험이 있다. 예를 들면 친구하고 한국전통음식을 만들고 한국전통의복인 한복을 입었다. 처음에는 한국 사람들과 소통하기 어려웠으나 시간이 지나면서 의사소통을 하여 이해하고 배려하는 과정이 가장 재미있었다.

학교는 우리들을 위해 사회봉사 활동 팀을 마련해주셨다. 한국 선배님들과 서로 협력하여 하는 멘토링이었는데 소통이 잘 되지 않자 한국 선배님은 이야기 도중에 나가셨다. 처음에는 유쾌하지 않는 멘토링이었다. 하지만 한국 생활은 계속되었다. 그 후에 멘토링 선배님은 우리들을 위해 중국 식당에 같이 가시는 등 우리를 잘 챙겨주셨다.

또 하나 기숙사 건너편의 한국 학생하고 갈등이 있었다. 서로 다른 생활 방식이 우리 모두의 고민이 되었다. 한국 학생들은 밤에 늦게 잠을 자서 중국학생들이 편히 쉴 수가 없다. 중국 사람들은 세탁기를 자주 사용하지 않아서 옷을 손빨래로 한다. 여자들은 보통 힘이 없어서 젖은 옷을 잘 짤 수가 없다. 건조대에 걸어놓은 빨래에서 떨어지는 물이 바닥에 많이 있었는데 그로 인해 한국 학생들이 많이 넘어졌다. 그래서 이제 건조대 아래에 대야를 두어서 한국 학생들을 미끄러지지 않게 되었다. 그리고 같이 사는 한국 학생하고 인사를 한다. 이러한 변화로 인해 한국 친구를 사귀게 되었다.

한국에서 생활하는 동안 한국 친구들과하고 서로 이해하는 과정이 나한테는 가장 재미있는 경험이다.

我是一名来韩国已经三个月的中国留学生。在韩国度过的三个月中,有过很多开心的经历,例如,和朋友一起制作了韩国的传统美食,穿韩国的传统服装——韩服。但是,对我来说,最有意思的是从第一次和韩国人沟通困难,到随着时间的流逝,慢慢理解并相互关怀的过程。

学校为我们安排了社会奉献活动小组,是和韩国学长们一起互帮互学的活动小组,刚开始时,由于和学长们无法沟通,韩国学长们甚至在聊天途中不得不选择离开。所以,第一次会面以失败告终。但是,留学生活仍在继续。后来,活动小组的学长们想尽办法,带我们一起去中国餐厅等,给予了我们无微不至的照顾。

在寝室里,我们和住在对面寝室的韩国人发生过矛盾。对方不同的生活方式让我们很是苦恼。比如,韩国学生晚上很晚睡觉,好多中国学生受他们的影响,不能很好地休息;中国人不经常使用洗衣机洗衣服,而是用手洗。但是因为女生一般都没有力气,湿衣服拧不干,所以晾衣服的时候有很多水滴在地板上,韩国学生因此经常摔跤,所以他们也不高兴。后来,为了不让韩国学生滑倒,我们在晾衣架下面放了水盆接水。我们试着和一起生活的韩国学生们打招呼,相互理解,最后,我们成为了朋友。

对我来说,在韩国生活期间最有趣的经历就是和韩国的朋友相互理解的过程。

Chinese



내가 사랑할 우송대학교와 대전 我即将喜爱的又松大学和大田

❖ 왕민설(유아교육과 2학년) / 王敏雪 (幼儿教育系 2年级)

지금 한국어 공부 조금 어렵고 힘들지만 한국에 와서 공부하는 것을 후회해 본 적은 없다. 한국을 대전을 우송대학교를 이 나라, 이 도시 이 학교의 선택을 조금도 후회하지 않는다. 한국에 온

지 두 달이 조금 넘었다. 두 달여 동안 나는 너무나 행복하다.

막 비행기를 났을 때, 나는 한국의 공기를 느끼고 있었다. 주위의 모든 것이 신기하고 드디어 한국에 도착했다는 것을 체험했다. 한국의 학교와 내가 다닌 중국에 있는 대학은 조금 다르다. 기숙사, 음식, 수업 방법 등이 다르다. 그리고 한국에 와서 사귀는 새로운 친구들이 많이 있다. 특히 우리 11반 친구들과 매일 함께 공부하고 중국학과 친구들과 공사 학원 건물에서 매주 만난다. 좋은 친구로 만나면서 말하기 활동 수업을 한다. 나는 한국 친구들을 많이 사귀게 되어 이런 생활도 너무 좋다. 나의 한국어 말하기 능력이 점점 강화되는 것을 느끼고 있다. 한국 친구의 중국어 실력도 향상되고 있다. 이런 느낌은 너무 행복하다. 한국어를 가르쳐 주시는 선생님도 너무 친절하시다. 선생님과 의 언어 강변도 점점 없어지고 선생님도 우리 생활에 관심이 많아서 나는 선생님 학교가 너무 좋다.

생활하는 기숙사는 아주 만족스럽다. 깨끗하고 편하다. 중국 친구들과도 서로 도와주고 한국 친구들도 내 삶에 대해서 관심을 가져 줘서 행복하다. 나는 이곳에서 3년 동안 살고자 하는데, 이곳의 생활이 매우 기대된다. 여기서 두 달여 동안 나는 너무나 행복했고, 또 행복하게 하루하루를 보낼 것이다. 우송대학교, 대전, 나는 이 학교와 이 도시를 조금씩 천천히 앞으로 사랑할 것이다.

尽管学习韩语很难，但是来韩国留学我一点都没有后悔过。我很庆幸自己选择了这个国家、这个城市、这所又松大学。我已经在韩国生活两个月了，在这里的两个月我过得很幸福。

刚下飞机的时候，我深深地吸了一口韩国的空气，周围的一切都让我觉得很新奇。在这里，有很多的与众不同，韩国大学和中国大学不同，宿舍、饮食、教学方法与中国不同。在韩国，我交到了很多新朋友。我在十一班学习，我们班和在孔子学院学习汉语的韩国学生每周都会见面，大家互相交流学习，我很喜欢这种边交友边学习的氛围和学习方式。

我感觉自己的口语能力在逐渐增强，韩国朋友的中文水平也在逐步增强，共同成长和进步让我沉浸在幸福之中。

教韩语的老师非常亲切，与老师的语言沟通障碍慢慢解除。老师对我们的生活也非常关心，我很喜欢这所学校，喜欢这里亲切和蔼的老师。

又松大学的宿舍非常干净，生活起来也非常方便，我对宿舍特别满意。在这里，有中国的朋友的关心，也有韩国朋友的照顾，我充满了幸福感。我很期待未来三年的又松大学校园生活。在这里的两个月，我每天都很幸福、很开心。

又松大学、大田，我想我会慢慢爱上你们！

Chinese



한국, 나의 꿈이 시작하는 곳 韩国，开启梦想地方

❖ 마명혜(건축공학과 3학년) / 马明慧 (建筑工程系 3年级)

저는 한국에 온 지 9개월 되었습니다. 한국에 오기 전에 항상 바라는 것은 부모님을 떠나 홀로 살아가는 것이었습니다. 그래서 한국유학을 와서 자유로운 생활과 공부를 함께 하고 있습니다. 한국에 유학을 와서 학교에 도착한 날 밤, 학교를 구경하고 기분이 너무나 좋았으나 그러나 학교 주위를 둘러보고 고향의 이것저것과 너무나 다른 것이 많아서 기분이 엉망이 되었습니다. 이런 섭섭한 느낌에서 빠져 나오기 위해 친구와 길거리 음식을 찾으러 나왔습니다. 기숙사에서 나와 보니 길거리에는 모든 간판들이 한국어로 가득해 아주 긴장되었습니다. 한국어를 못하기 때문에 마트의 아주머니와 이야기를 할 때도 말로 하지 못하고 손짓으로 이야기해야 했고 "네"라는 대답 밖에 할 수 없었습니다.

지금은 지난 시간들을 생각하면 정말 창피하여 스스로 웃기도 합니다. 하지만 이제는 물건을 살 때 한국말로 표현할 수 있습니다. 그 때 저를 도와준 마트 아주머니께 '감사합니다'라고 인사를 드리고 싶습니다.

한국어교육원에서 공부하는 시간동안 교육원의 선생님들은 모두 친절하시고 자상하시며 항상 미소로 답해주시고 격려해 주시는 말을 해 주셔서 너무 감사합니다. 벌써 한국에서의 세 번째 계절을 보내고 있습니다. 지금은 한국의 가을이라, 단풍이 물들어 숲이 빨강게 아름답습니다. 놀기도 공부하기도 좋은 계절인 것 같습니다. 그리고 곧 겨울 올 것입니다. 한국의 겨울풍경이 참 아름다울 것 같습니다.

우송대학교는 제 꿈을 시작하는 곳입니다. 비록 공부하는 과정은 힘들지만 저는 즐겁게 한국 유학생활을 할 것입니다.

我来韩国已有九个月。来韩国之前，总是期待着可以离开父母，独自生活。于是，来韩国后，我便开始了自由的学习和生活。刚到韩国的那天晚上，我满怀新奇在学校周边逛了逛，刚开始很开心。但当我发现和好多东西跟家乡的大相径庭后，不禁失落和伤感。我和朋友们为了散心，一起去附近找路边小吃。从宿舍出来一看，街上所有的店面都写得是韩语，紧张与不安更是填满心头。不会讲韩语，连与超市阿姨都无法沟通，只能手舞足蹈进行笔画。

现在回想起当初的一幕，真觉得及羞愧又好笑。经过几个月的学习，现在我已经可以用韩语进行购物，并学会了向当时帮助过我们的超市阿姨致谢问候。

在韩语教育学院学习期间，所有老师都亲切和蔼、细微周到，非常感谢他们不厌其烦的微笑解答，更加感谢他们给我们的语重心长的鼓励。

我在韩国已经度过了三个季度，现在是韩国的秋天。枫叶红似火，既适合玩耍，也适合学习，不久就会迎来冬天，韩国冬天的风景应该也是很美的吧。

有松大学是我开始追逐梦想的地方。学习的过程虽然很艰辛，但我相信我一定会愉快的度过韩国的留学生活。

Chinese



계절의 아름다움 美丽的季节

❖ 과문예(뷰티디자인경영학과 3학년) / 瞿文艺 (形象设计经营系 3年级)

이 세상에서 아름다운 것은 아주 많다. 특이한 건축물, 호화스러운 유람선 다채로운 네온 등 과학이 발달하고 사람들은 아름다움을 많이 창조했다. 사람들은 자연에서 아름다움을 찾을 뿐만 아니라 인간의 지혜를 통해서도 창조한 아름다움도 인기가 많다. 그러나 사람들이 만든 아름다움보다 자연의 변화는 신비롭고 위대하다. 아무리 아름다운 창조도 대신하지 못한다.

봄의 매력은 만물에 생명과 희망을 부여하는 것이다. 대지에 봄이 돌아오고 만물이 소생한다. 이른 봄에 뿌린 씨앗이 가을이 되어서야 열매를 맺는다. 그래서 사람들은 봄부터 가을까지 풍작의 축원을 가지고 살려고 한다. 봄비가 내릴 때 사람들은 추위에서 깨어나고 풀이 발아하는 소리를 듣는 것이다.

여름은 언제나 활기가 충만하다. 더운 날 잠깐 비가 내렸다 눈 깜짝할 사이에 비가 그친다. 여름은 장난꾸러기 같다. 여름은 많은 노력과 수고를 의미한다. 다운 날에는 땀이 많이 나고 모기도 많다. 그렇지만 여름에 우리는 희망을 심는다. 가을을 풍요롭게 수확하기 위해 부지런하게 움직인다.

가을은 가장 아름답지만 동시에 슬프다. 단풍이 떨어질 때 생명이 사라지는 것을 의미한다. 낙엽이 떨어지면 사람의 마음속에 슬픔이 많이 쌓인다. 가을은 생명의 귀중함을 알고 옆에 있는 친구와 가족의 소중함을 찾는다.

겨울은 새하얀 눈으로 세상을 장식한다. 새하얀 눈은 아이처럼 단순하고 깨끗해 보인다. 겨울에 만물은 깊은 잠에 빠진 것 같다. 가을의 수확을 즐기며 쉴 수 있다. 그래서 겨울은 휴지만 사람들이 한가하고 따뜻하다. 그리고 새해의 시작을 위해서 준비한다.

우리는 늘 신비롭고 아름다운 자연을 만난다.

在这个世界上存在着很多美好的东西，别具风格的建筑、豪华的游轮、绚丽的霓虹灯.....科学的发展让人们可以创造太多的美丽与美好，人们不仅在大自然中寻找美丽，用智慧创造出的美丽也极具魅力。但是，自然的变化神秘而伟大，自然美是无法用人工创造美来代替的。

春之魅力在于赋予万物生命和希望，春回大地，万物复苏。早春播下种子，秋天收获果实。人们从春天到秋天满怀对丰收的期盼一直努力生活。春雨来临的时候人们在寒冷中苏醒，倾听嫩芽破土的声音。

夏天无论什么时候都充满活力，炎热的日子突然大雨倾盆，眨眼之间又雨过天晴。夏天像个调皮的孩童。然而，夏天也意味着努力和艰辛。人们在酷暑天气仍要辛勤耕作，他们在夏天播撒希望，期待秋天丰富的收获。

秋天除了美丽，也会带来些许悲伤。枫叶飘落的时刻代表着生命的消逝，看落叶飘落人们的内心填满伤感。秋天让我们发现生命的宝贵，更加珍惜活在身边的朋友和家人。

冬天用白雪装饰这个世界，洁白的雪像个孩子一样看起来单纯而又干净。在冬天，万物好像陷入了深深的睡眠。人们一边回味秋天收获的喜悦，一边休息。冬天尽管寒冷，但人们内心清闲而温暖，为新一年的到来做着各种准备。

大自然神秘而美妙，让我们每个季节都与他们幸福相会！

Chinese



한국 생활 韩国生活

❖ 서영영(호텔관광경영학부 2학년) / 徐莹莹(酒店观光经营学部 2年级)

올해 8월에 처음 한국에 왔다. 한국에 대해 전혀 몰라서 아주 궁금했다. 그래서 친구하고 같이 여러 곳을 구경했다.

처음에 은행동이 갔다. 은행동은 정말 컸다. 지하상가도 있었는데 거기에 여러 가지 물건이 다 있었다. '와, 여기서 옷도 사고 신발도 사고 필요한 물건은 다 살 수 있겠다'는 생각이 들었다. 은행동에 구경을 하고 친구하고 라멘집에 갔다. 정말 맛있어서 그 후에 또 갔는데 라멘집이 바뀌었다. 지금 생각해도 너무 아쉽다.

한국에 온 지 2개월이 됐을 때 멘토링하고 같이 재래시장에 갔다. 재래시장에 가기 전에는 그 시장이 은행동하고 그렇게 가까울 줄 몰랐다. 시장에 해산물하고 호빵하고 만두하고 옷까지 여러 가지 먹을 것과 물건들이 다 있었다. 값도 싼다. 한국의 재래시장을 처음 봤기 때문에 신기하고 재밌었다. 추석 연휴 때는 청주시에서 열린 유학생 축제에 갔다. 반 친구들하고 같이 갔는데 거기에서 한복하고 치파오를 입어보고 한국 전통 음식도 많이 먹었다. 정말 맛있었다. 이날 콘서트도 보고 '치맥축제'에도 참가했다. 정말 재미있는 여행이었다.

今年8月,我初次踏上韩国这片土地,对于这个陌生的国度,我内心充满了好奇。所以来韩后,我尽量和朋友们到处游玩。

第一站是银杏洞。银杏洞真的好大,地下商场里卖的东西琳琅满目。“哇,那里有衣服,那里卖鞋!我想买东西都能买到!”跟朋友们兴奋购物后,我们一起去了银杏洞的一家拉面店,味道真的好极了。直到现在我都很留恋那家店,只是可惜后来搬走了。

来韩国2个月后,我和韩国朋友一起去了传统市场。在去之前都不知道传统市场和银杏洞竟然近如咫尺。市场里有海鲜、包子、饺子和衣服,各种食品、日用品应有尽有,价格也很便宜。由于是第一次去韩国的传统市场,所以当时特别新奇,也特别开心。

中秋假期的时候我还和朋友一起去参加了青州的留学生节。在那里试穿了韩服、旗袍,也品尝了各种韩国传统食物,真的是人间美味啊!最后,我们又一起看了演唱会、参加了啤酒炸鸡庆典,真是一次回味无穷的旅行。

Chinese



잊지 못할 한국 생활 难忘的韩国生活

❖ 이미결(유아교육과3학년) / 李美洁(幼儿教育系 3年级)

한국에 온 지 벌써 7개월이 되었다. 폭넓은 지식과 문화를 배우고 싶어서 한국에 왔다.

한국에 처음 왔을 때 모든 것이 신기해 보였다. 중국에서는 한국어를 조금밖에 배우지 않아서 한국에 온 후에 한국 사람과 이야기하기가 어려웠다.

지난 학기에 언어교육원에서 한 학기 동안 한국어를 공부했다. 공부를 하면서 선생님과 친구의 도움 덕분에 생활이 편해졌다. 학교도 우리의 삶을 풍부하게 해주기 위해서 문화체험을 준비했다. 언어연수기간 동안 다채로운 문화도 느꼈다.

이번 학기에 우송대학교에 입학했는데 한국생활이 점점 익숙해졌다. 지난 연휴에는 친구와 같이 부산과 남의섬에 가보면서 다양하고 풍성한 문화를 경험했다.

지금 유학생 기숙사에서 살고 있다. 안전할 뿐만 아니라 시설이 잘됐기 때문에 살기가 편하다. 이제 한국 생활을 즐겁게 보내고 있다.

时光匆匆,不知不觉来韩国已经7个月了,当初为了丰富自己阅历,我选择了来韩国留学。

第一次来韩国的时候,我对一切都很好奇,因为在中国只学了一点点韩语,来韩国后,很难和韩国人沟通交流。

上学期我在韩国语教育院学习了一学期的韩语。在老师和朋友们的帮助下,我贱贱地适应了韩国生活,也参加了丰富多彩的韩国文化体验活动。

这学期我成功进入又松大学学习,生活更加丰富多彩。上次放长假时,我和朋友一起去釜山和南怡岛玩了一趟,体验了当地丰富多样的文化生活。

我现在住在留学生宿舍,因为这里不仅安全而且设施也很齐全,生活特别方便。在韩国学习期间,我很开心,也很幸福。

Chinese



재미있는 경험 有趣的经历

❖ 장가기(정보대학교 실용음악과 1학년) / 张嘉琪(又松信息大学 实用音乐学科 一年级)

재미있는 에피소드가 하나 있습니다. 처음 한국에 온 날에 생겼습니다. 한국에 오기 전에 저는 한국어를 전혀 못했습니다. 한국에 처음 와서 인천공항에 내려 지하철을 타고 화물터미널에 가서 짐을 찾아야 하는데 저는 어디에서 짐을 어떻게 찾아야 할지를 몰라 너무 당황했습니다.

혼자 왔기 때문에 물어볼 수 있는 사람도 없고 도와주는 사람도 없었습니다. 어떻게 해야 할지 몰라 당황하였습니다.

한국어를 못하는데 어떻게 물어 갔는지 궁금하시죠? 저는 한국 드라마와 한국 아이들을 좋아해서 글자는 모르지만 간단한 인사말을 할 수 있었습니다. 한국말과 영어로 인사하고 바디랭귀지로 낯선 사람에게 물어봤습니다. 다행히 그분은 착하고 친절하 사람이어서 제가 표현하고 싶은 의미를 알아차리고서 자세하게 저에게 안내해 주었습니다.

지금은 그때에 생각을 하면 웃음이 절로 납니다. 지금은 웃고 넘길 수 있지만 그때는 정말 당황하였습니다. 한국어를 열심히 공부해서 웃는 자가 되겠습니다. 그리고 처음과 같은 실수는 하지 않겠습니다.

在我来韩国的第一天,发生了一件趣事。由于来韩国之前一点儿韩语都没学过,在仁川机场下了飞机之后本应乘坐区间小火车到行李台提取行李,而我却不知道该往哪里走。我是自己一个人来的韩国,不知道该问谁,该如何问,一时间不知所措。

大家一定很好奇最后我是如何问到路的吧?虽然我没学过韩语,但我喜欢看韩剧,喜欢追星,所以最简单的问候语会讲,我找到了一个韩国人,用生疏的韩语、英语,再加上肢体语言询问了行李提取处,很幸运的是那个韩国人很热情,耐心、详细地向我介绍了路径,让我成功入境。

现在想起那时候的情形,我还是会不由自主地笑起来。我会谨记当时的囧相,努力学习韩国语,成为有用之人,相信那次的失误再也不会发生。

Chinese



내가 찾고 있는 그 我寻找的那个他

❖ 라서류(국제경영 2학년) / 罗絮柳(国际经营2年级)

오래 전에 나는 한국에 와서 남자 친구를 만들 생각을 했다. 나는 한국 드라마를 자주 보기 때문에 항상 가상의 한국 남자 친구가 있었다. 이제는 가상의 남자 친구가 아니라 한국에 왔으니 진짜 남자 친구가 있으면 좋겠다.

내가 만나고 싶은 한국 남자 친구는 책임감이 있고, 다정한 사람이다. 나는 한국어를 아직 잘못하기 때문에 내가 뭐라고 해야 할지 잘 모를 때 친절하게 가르쳐 주면 좋겠다. 그리고 내가 어디를 가고 싶거나 놀 때 한국에 대해서 잘 모르니까 한국 남자 친구가 있으면 걱정할 필요가 없을 것 같다.

또 나는 외국에서 혼자 사니까 가끔 외로울 때가 있다. 그 때 남자 친구가 가족같이 관심을 주고 도와주면 좋겠다. 남자 친구와 함께한 시간 모두 눈부시게 좋을 것 같다. 이런 한국 남자 친구를 빨리 만날 수 있으면 좋겠다.

很久以前,我曾幻想有一个韩国男朋友,经常看韩剧,有一个假想的韩国男友。如今来到韩国了,再也不用幻想,我真希望能够交一个韩国男友。我希望我的韩国男朋友是有责任感并且多情的人,可以不厌其烦,耐心地教我韩语,可以带我去韩国各地游玩,弥补我韩语不好的缺陷。

另外,我一个人在国外生活,很希望在孤独寂寞的时候,男朋友像家人一样给我无限的关心和爱护。

如果能遇到这样的男朋友,生活该是多美美好啊!真心盼望能早日与你韩国相会!

Chinese





생명을 사랑해 爱生命

❖ 오소(국제경영전공 3학년) / 吴霄(国际经营 3学年)

난 성공할 수 있을지 아닐지를 생각하지 않아
 먼 곳에 가는 것을 선택하면
 솔을 깨뜨리고 배를 침몰시킬 것이야
 난 뒤에 비웃음이나 풍자가 몰아칠지 아닐지를 생각하지 않아
 목적지가 피라미드 꼭대기이면
 따라갈 사람이 없을 것이야
 네가 내 고백을 받을지 아닐지를 생각하지 않아
 너에게 정을 기울이면
 용감하게 진심을 드러낼 것이야
 난 미래가 평범할지 아니면 멋진지를 생각하지 않아
 생명을 사랑하면
 모든 것이 예정되어 있어

我不去想会不会成功
 如果选择去远方
 我会破釜沉舟
 我不去想背后会不会袭来嘲笑或讽刺
 如果目的地是金字塔顶
 没有人能望其项背
 我不去想你会不会接受我的告白
 如果我倾心于你
 我会勇敢的袒露真心
 我不去想未来是平凡的还是精彩的
 如果爱生命
 所有都在预料之中

Chinese



사계절이... 季节

❖ 장조협(금융 세무경영학과 2학년) / 张朝侠(金融税务管理系 3学年)

사계절이...

四季

봄은 희망차고 발랄함이 가득한 소녀이다
 그 소녀는 아름다운 꽃을 가져왔다

春是乐观并且充满活力的少女
 她带来了美丽的花儿

여름은 매력 넘치고 열정이 아주 많은 처녀이다
 그녀는 밝은 태양을 가져왔다

夏是充满魅力并且热情洋溢的姑娘
 她带来了明亮的太阳

가을은 부드럽고 따뜻한 분위기가 있는 이모이다
 이모는 익은 과일을 가져왔다

秋是温柔并且带着温暖的阿姨
 她带来了成熟的果实

겨울은 엄격하고 곡절이 충만한 노인이다
 그 노인은 새하얀 눈꽃을 가져왔다
 계절이 내게 소녀로 처녀로 이모로 노인으로 다가온다.

冬是严厉谨慎饱受沧桑的老人
 她带来了洁白的雪花

季节通过少女, 姑娘, 阿姨, 老人的
 方式悄悄来到我身边。

Chinese



눈이와 飘雪

❖ 최우정(유아교육과 3학년) / 崔雨婷(幼儿教育 3学年)

고요한 밤
 한산한 길
 눈이와
 불빛이랑 나만
 서 있어
 하늘을 보면
 고독하지만
 즐겁다

宁静的夜晚
 无人烟的街道
 飘雪
 唯有路灯和我做伴
 孤独
 却欣慰

Chinese



우담화(優曇花, udumbara) 曇花

❖ 원흥(국제경영과 1학년) / 袁鑫(国际经营学科 1学年)

차라리
 일생
 단 한 번만 개화해
 매미와 바람 소리를 듣다
 여름 밤에 생명의 약동을 느끼다

倒不如
 一生
 只开放一次
 听到风声鹤唳
 夏日里感受到生命的气息

기꺼이 원해요
 죽기 전에
 단 한 순간만
 눈을 깜빡할 사이에 사라지다.

心甘情愿地
 在死亡之前
 哪怕只有一瞬
 一眨眼的时间就消失了。

나는 기다릴 수 있다.
 너의 사랑
 꽃이 필 때까지
 이 세상은 붐빈다
 그댈 만나고 있어도
 임종할 즈음.

我可以等,
 你的爱
 直到开花结果
 这个世界很拥挤
 即便与你相遇
 弥留之际

Chinese



가을 秋天

❖ 왕교군(자산관리학과 3학년) / 王校群(资产管理学科 3学年)

낙엽
 잎이 떨어진다
 가을이 곧 간다
 낙엽은 겨울의 초대장이다
 잎이 떨어진다
 햇볕이 희박하다
 낙엽은 햇빛에 말린 차이다
 잎이 떨어진다
 눈송이가 곧 온다
 낙엽은 눈송이의 친구이다
 가야 할 길로 갔다
 각각 따로 따로 헤어진다
 올 것도 오고 있다

落叶
 叶一落
 秋天就快走了
 落叶是冬的请帖
 叶一落
 阳光就淡了
 落叶是阳光浸泡的茶叶
 叶一落
 雪花就快来了
 落叶是雪花的朋友
 该走的走了
 该分别的分别
 该来的将来

Chinese





우리 친한 친구 My Best Friend

❖ 에즈라(외식조리학과 3학년) / Ezra Laurentia (Culinary Art 3rd Grade)

내가 슬픈 때 너는 나를 위해 거기에 있다
내가 행복하면 너는 나와 함께 있다
내가 어디로 가든지 너는 항상 내 옆에 있어
내가 너와 있을 때 나는 혼자라고 느끼지 않는다

우리가 항상 모든 것을 함께 합니다
우리가 항상 공유하는 모든 문제
우리가 때때로 싸우다
그러나 우리가 항상 서로를 소중히 합니다

너는 내가 항상 의지 할 수 있는 사람이다
너는 나에게 수년 동안 함께 자란다
너는 나에게 아주 특별하다
통해 두껍고 가늘, 항상 함께 합니다

When I'm sad you are there for me
When I'm happy you are there with me
Wherever I go you are always by my side
When I'm with you I don't feel alone

We always do everything together
We always share our problems
We fight sometimes
But we always value each other

You can always depend on me
You grow up with me for many years
You are very special to me
Through thick and thin, always together

English



만남 遇见

❖ 호우정(유아교육과 3학년) / 胡雨婷(幼儿教育系 3学年)

커튼을 열었다
햇빛의 색채를 보았다
너는 그렇게 귀엽다
너와 동행한다
나는 매일 즐겁다
나의 생활
너 때문에 멋지다
그대를 만나고 있다
내게 가장 아름다운 의외였다

拉开窗帘
看见阳光的颜色
你是那么可爱
与你同行
我每天很快乐
我的生活
因你而精彩
那时候遇见你
是我最美的意外

Chinese



두 번의 결혼식, 나무와 바위 이야기 两次婚礼, 树木与岩石的故事

결혼도 하지 않은 늙은 총각 선생님이 올 한 해만 봄, 가을로 두 번의 제자 결혼식에 참가하게 되었다. 봄, 나무처럼 품이 넓은 마안산 사는 친구의 결혼식에 가서는 내가 한국에서 만난 나무 같은 청년이야기를 했다. 그러면 그 나무 같은 청년은 내 한국말을 적적 중국어로 번역해 하객의 탄성을 들었고 가을, 바위처럼 우직한 항주 사는 친구의 결혼식에 가서는 우직한 바위 이야기를 했다. 그러면 그 바위 같은 청년은 또 내 한국말을 적적 중국어로 번역해 하객의 박수를 받았다. 말과 글을 가르치는 일이 행복하기로는 그때가 최고인 듯하다. 봄 결혼식에서 읊은 나무 이야기를 여기 간략히 적는다.

나무가 숲이 되길
십년도 훨씬 전,
한 그루 나무 같은 청년을 만났습니다.
고향을 떠나 먼 들판에서
비바람 홀로 맞으며
뜨거운 태양도 홀로 견디며
굳건히 서 있는 청년이었습니다.
마음 좋은 나무처럼
맑은 그늘을 만들어주는 청년이었습니다.
자기만 돌보는 새들도
제 갈 길만 가는 바람도
그 맑은 그늘에선 잠시 쉬어 갔습니다.
밤이면 달의 노래를 듣고
별의 희망을 노래하는 청년이었습니다.
부조리에 타협하지 않고 불의에 굴하지 않고
자기 자리를 지키는 청년이었습니다.
그리고 유리처럼 맑은 정신을 닦는 청년이었습니다.
그 청년이 사랑을 찾았습니다.
그 청년이 사랑을 찾았습니다.
나는 그 사람에 대해 묻지 않습니다.
나는 그 사랑에 대해 묻지 않습니다.
청년의 맑은 정신에 비치는
그 아름다운 사람을 의심치 않습니다.
나무 같은 청년과 그의 사랑이
큰 숲을 이루길 기원합니다.

作为未曾结婚的光棍老师, 居然在这一年中的春秋两季两次受邀参加了学生的婚礼。春天, 去参加了那个像树木一样胸怀宽广, 居于马鞍山的朋友的结婚典礼。婚礼上, 我诉说了在韩国与这个像树木一样的青年相遇的故事。于是, 那个像树木一样的青年将我的韩语轻松地翻译成中文, 我听到了宾客们的一致赞叹。秋季, 我去参加了那个如岩石一般憨厚, 居于杭州的朋友的结婚典礼, 婚礼上, 我讲述了憨厚的岩石故事。于是, 那个像岩石一般的青年又将我的韩语轻松地翻译成了中文, 获得了宾客们的拍手叫好。教授语言和文字是一件何等幸福的事情啊, 那一瞬间更是如此。春天的结婚典礼上所吟唱的树木故事将在此做简单整理。

树木长成了森林
十年前
我遇到了一个像树一样的青年
远离家乡的田野
独自迎接暴风雨
也独自面对炙热的太阳
心像树一般正直的青年
连背影也是如此的清澈
他可以很好的照顾自己
心中希望走自己的路
但清澈的背影也需要片刻的休息
夜晚伴着月光听着歌
对着星星歌颂希望的青年
没有不合理的妥协, 没有不义的屈服, 是有原则的青年
精神如琉璃一般清澈明亮的青年
这个青年找到了对的人
这个青年找到了自己的爱
我不问她是谁
也不质疑这份爱
因为青年具有的一切
一定会带给他一份美丽的爱
我无需怀疑
像树一样的青年
为你祈求
带着这份爱成长为更大的森林

Chinese



안녕 특집 2 - 사랑하는 부모님께1

《安宁》特辑 2 - 致亲爱的爸爸妈妈的一封信1

엄마아빠 오월이에요

❖ 오월(호텔관광경영학부 3학년)

사랑하는 부모님께 오랜만에 편지를 드립니다. 비록 부끄럽지만, 처음으로 어머니 아버지께 편지를 쓰는 것입니다. 이 기회를 빌어 딸에 대한 관심에 감사드리고 싶습니다. 저는 한국에 온 지 벌써 두 달이 되었습니다. 모든 것이 다 좋으니까 아빠 엄마는 걱정하지마세요. 그런데 유일하게 좋지 않은 것이 있는데 한국은 과일이 너무 비싸요, 그리고 종류도 많지 않아요. 하지만 한국에는 맛있는 음식이 여전히 많아요. 저는 한국에서 공부하는 것도 좋고 선생님과 학교친구들 모두 매우 열정적이어서 좋은 분위기에서 공부하고 있습니다.

올해 추석에는 집에서 부모님과 함께 지내지 못해 좀 속상했어요. 추석에는 방학이 열흘 있었는데 친구들과 함께 서울에 놀러 가서 아주 즐겁게 놀았습니다. 이제 날씨가 점점 추워지네요. 겨울이 깊어 갈수록 부모님 건강이 많이 걱정스럽습니다. 벌써 겨울이 오니까 1년이 지나가고 있어요. 시간이 참 빠르네요. 장난이 심한 제가 부모님께 그동안 걱정을 많이 끼치고 부모님 마음을 졸이게도 만들어서 정말 죄송합니다.

부모님께서 자식에게 주신 사랑은 하늘만큼 땅만큼 크고 대단하다는 말을 배웠습니다. 여태껏 부모님께 해드린 것이 없고 자꾸 신경 쓰게 했는데 부모님의 사랑을 어떻게 보답해야 할지 모르겠습니다. 지금은 열심히 공부하면서 좋은 성적으로 보답해야 한다고 생각합니다. 제가 부모님 곁에 있지 못하니까 아빠 엄마 몸이 아플까봐 걱정됩니다. 반드시 몸을 잘 돌보시고 건강하세요.

2017년11월3일
딸 월 올립니다



爸爸妈妈，我是吴越

❖ 徐厚莹(金融税务经营系 3年级)

致亲爱的爸爸妈妈:

好久不见，这还是我第一次给你们写信，我想借这次机会表达一下我对你们的谢意。

我来韩国已经两个多月了，一切都很好，你们不用担心。唯一不好的就是这边的水果太贵了，而且水果种类也不多。不过还好，韩国的美食还是挺多的。

我在韩国学习、生活都很好，老师和同学们也都很热心，学习、生活气氛很温馨。今年中秋节没能回家陪你们一起过有点遗憾，我的十几天假期过得很充实，和朋友们去了首尔，玩的很开心。

现在天气逐渐变冷了，你们要多注意身体，记得多添几件衣服，不要感冒了。冬天一到意味着这一年马上就要过去了，时间过的可真快啊！以前那个调皮捣蛋不听话的我转眼间已经长这么大啦！这些年和你们吵过架，也闹过脾气，无数次让你们伤心，真的很对不起。我在韩国学了这样一句话：父母给予孩子的爱像天像地一样宽广伟大，真不知道该如何报答你们的养育之恩，如何回馈你们伟大无私的爱！

至今为止，我甚至未能为你们做一点点事情，今后，我会努力学习，以优异的成绩来报答你们！

女儿不能在你们身边陪伴，最惦记的就是你们的健康，希望你们一定要保重身体，好好照顾自己！

2017年11月3日
女 吴越敬上



사랑하는 내딸 오월아

❖ 오월(호텔관광경영학부 3학년)

사랑하는 내 딸아

너는 우리 딸일 뿐만 아니라, 우리의 따뜻한 마음속에 있는 작은 숨저고리이다. 우리 딸, 너의 편지를 우리는 이미 받았다. 지금의 너는 이미 독립했으니 우리도 안심해야 한다. 우리 딸이 명심하고 교육을 잘 받고 있으니 우리는 너의 교육에 대해 안심이 된다. 우리는 매우 기쁘단다. 너 혼자서 한국에서 공부하고 있으니 몇 가지의 당부를 한다.

1. 신변안전: 야간에 나갈 일이 있으면 친구와 같이 외출해야 한다.

2. 교통안전: 단독으로 외출할 때 공공 교통을 꼭 선택해야 한다, 값싼 차를 공짜로 타서는 안 된다.

3. 생활문제: 이번에 너는 타국에서 독립생활을 하고 있으니 또 한 대학에서 생활하는 시간이 더 많아졌으니 시간 배분이 잘 되어야 한다.

하루하루를 의미있게 생활하기를 바란다. 그리고 음식에도 신경을 써야 한다. 매일 우유 한잔씩 마시고, 과일을 먹어야 한다.

4. 학업생활: 자신을 잘 돌보고, 삶을 풍요롭게 만들어 다채로운 삶으로 네 자신을 풍요롭게 할 수 있어야 한다. 학습 방법의 문제는 선생님께 많이 배워야 한다. 지금 너에게 가장 중요한 것은 손조롭게 학업을 마치는 것이다. 그리고 이성 문제에 대해서도 잘 고려해야 한다. 꼭 시간 생활을 우리에게 말해주길 바란다. 아빠 엄마는 우리 딸의 대학 생활이 평생 잊지 못할 추억이 될 것이라고 믿고 있다.

아가야, 어쨌든 실천이 중요하다. 자신이 아직 젊다고 생각하지 마라. 시간은 가장 공평하지만, 가장 어려운 것이기도 하단다.

하루가 다르게 성장하는 우리 딸의 모습이 자랑스럽단다. 먼 이국땅에서 잘 지내고 우리 딸이 건강하고 행복하길 바란다. 우리 딸 끝까지 힘내길 바란다.

우리 딸을 사랑하는 엄마아빠가



宝贝女儿:

你好!哈哈,今天我们以这种方式沟通,是因为在父母眼里,你不仅是父母的女儿,更是父母的贴心小棉袄,我们不仅是你的父母,更是你的知心朋友.女儿,你的来信我们已收到,独立的宝贝父母肯定不会担心你的,因为我们懂你,以前的用心良苦你都铭记于心!但还是有几件事再嘱咐一下:

1. 人身安全: 夜间出行,一定要结伴,不要单独行动.

2. 交通安全: 单独出行要选择公共交通,认识的便车也不要贪图便宜.

3. 生活问题: 这次是在异国他乡独立生活,父母建议你合理安排起居,大学自由支配时间更多了,对自己一天的时间做好分配,这样你的一天时间才会有意义,饮食方面也不要亏待自己哟,包括你说水果很贵品类少,但是每天一个鸡蛋一杯牛奶和一个水果是必须的.

4. 关于学习方面: 有疑问多请教老师.总之照顾好自己,让自己的生活丰富起来,多彩的生活会排遣你远离父母远离亲人远离故乡的寂寞.另外学业问题:对出去读书的你来说,顺利完成学业是首要问题,但是关于感情问题也要三思,第一时间告诉父母也是必须的.爸爸妈妈相信,你会勇敢迎接异国他乡的挑战,让你的大学生活成为你一生中难忘的记忆!

宝贝:说一千道一万,都不如自己去实践.父母不能教会你所有,不要总觉得年轻,干什么事还早,时间最公平,时光最易得,但也最不为人所珍惜.

好了,看到你一天天的成长,父母感到非常的欣慰!在异国他乡照顾好自己的一切,今天父母就和你聊到这,希望我们的女儿健康快乐每一天.父母永远爱你宝贝!加油!

爱你的爸爸妈妈



내 딸아

❖ 오기창(오금 아빠)

딸아! 시간이 정말 빠르게 흘렀다. 포대기 안에서 웅얼웅얼하고, 정원에서 가장아장 걸을 때가 벌써 오래 되었구나. 어느새 이렇게 커서 대학생이 되었고. 20세면 성인이니까 걱정을 안 해도 되는 나이이지만, 아빠는 집을 떠나 있는 네가 항상 걱정이 된다. 아빠는 밖에 나가서 많은 것을 보고 배우겠다는 말을 응원한다. 네가 잔소리를 한다고 하겠지만 그래도 몇 가지 당부하고 싶은 말이 있다.

집을 떠난 지 벌써 3개월인데 한국 생활은 적응이 됐는지 모르겠다. 집을 떠나면 다양한 어려움을 만나게 되는데 너무 겁먹지 말았으면 좋겠다. 아빠가 항상 네 옆에 있으니까 외로워하지도 말고. 아빠가 "무슨 일을 하든지 한번 용감하게 해봐."라고 했던 말 기억 나지?

지난번 통화할 때 네가 대학원에 가고 싶다고 했었지? 난 너의 결심이 반갑다. 다만 너무 무리하지 않았으면 한다. 걱정도 너무 많이 하지 말고. 난 너의 행복을 위해 무슨 일이든지 할 거야.

집에 있을 때는 언니의 사랑을 많이 받고 자랐지. 지금은 밖에 있으니 항상 겸손하고 양보하고, 남을 도와주는 자세로 지내기를 바란다. 남이 너에게 해주기를 바라는 만큼 네가 다른 사람에게 해주면서 우정을 쌓았으면 좋겠어. 아빠는 공부를 많이 하지 않았지만 인생에서 얻은 지혜를 우리 딸에게 꼭 얘기해주고 싶다.

한국에서 공부 열심히 하고, 집 걱정은 하지 말고. 나하고 엄마, 언니 모두 건강하게 지내니까 걱정 하지마라. 네 건강만 챙겨.

2017년 10월 29일
딸을 사랑하는 아빠 오기창



吴其昌
2017.10.29.



我的女儿

❖ 吴其昌(吴琴爸爸)

我的女儿:

宝贝, 光阴似箭, 日月如梭。襁褓中咿呀学语, 庭院里蹒跚学步, 都早已是很久以前的事了。不知不觉你已长大, 转眼你就上大学了。按理说, 20岁就已经是成年人, 我本不该有什么担心。只是你自从出生以来, 从来没有离开过家, 我总担心你在外面照顾不好自己。

你说你想去外面看看, 我理解, 也支持。外面海阔天空, 你可以任意飞翔。你很讨厌说教, 但在你外出求学之际, 我仍要啰嗦几句。对你未必有效, 对我却是安慰。

转眼间, 你离家快三个月了, 在韩国生活还习惯吗? 你从小到大从未出过远门, 一个人在韩国生活肯定会遇到各种各样的问题和一些从未遇到的困难吧! 无论遇到什么困难, 你都不要害怕, 也不要觉得孤单, 爸爸永远都会站在你的身后。尽力的去做好自己想做的事就好, 不要有太多顾虑。女儿, 你还记得爸爸之前跟你说的“无论遇到什么事, 都要自己去试试你才知道”这句话吗? 上次你视频通话的时候, 你说你想读研, 这是一件好事。我知道你是个懂事的孩子, 怕我太累了。没事的, 你去做你想做的事, 爸爸为你做任何事情都是幸福的! 不要顾虑太多, 爸爸支持你。

我的女儿, 你在家最小, 一直以来, 姐姐们也是宠爱你。现在, 你跟朋友们相处, 你要学会谦让, 遇事能让则让, 有难可帮就帮。世界上没有无缘无故的爱, 也没有无缘无故的恨。希望别人对自己好一点, 自己首先就要对别人好一点。你要学会跟别人友好的相处。爸爸, 也没有读很多书, 这些也只是爸爸的生活经验。更多的是需要你在以后的生活中自己体会。

在韩国, 好好读书, 不要牵挂家里。家里一切都好。我和妈妈还有姐姐们身体都很健康, 你不用挂念。你照顾好自己的身体。

吴其昌
2017.10.29.

사랑하는 아빠

❖ 오금(유아교육학과 3학년)

사랑하는 아빠께

아빠의 편지를 받고 감동했어요. 집에 아무 일 없지요? 한국에 온 지 벌써 3개월이 지났어요. 생활도 공부도 다 적응 잘하고 있습니다. 한국어교육원에서 한국어를 배우는 데 선생님들이 다 친절하세요. 수업도 재미있습니다. 잘 지내니까 걱정하지 마세요.

아빠의 편지를 읽고 생각을 많이 했어요. 먼저 제 유학을 지지 해주셔서 감사합니다. 저에게 큰 세상을 볼 수 있게 해주셨어요. 그리고 집안 사정을 잘 알아요. 엄마 건강, 언니들 결혼 등 아빠의 책임이 너무 무거워요. 집에 전화할 때 일하시느라 집에 안 계셔서 마음이 너무 아팠어요. 저는 지금 제가 할 수 있는 공부를 최선을 다해 하겠습니다.

아빠의 편지가 화려하지는 않지만 아빠의 지혜가 얼마나 깊은지 알 수 있었습니다. 또 아빠의 사랑이 얼마나 큰지 느낄 수 있습니다. 아빠 말씀처럼 친구들과 잘 지낼 테니까 걱정하지 마세요. 아빠의 가르침 잊지 않겠습니다. 전 아빠가 우리 가족을 위해 헌신하시는 것을 잘 알고 있습니다. 저를 외롭지 않게 사랑해 주셔서 감사합니다. 열심히 공부해서 아빠의 사랑에 꼭 보답하고 싶어요.

오즘 토익 시험 준비를 하고 있습니다. 그래서 조금 바쁘게 지내고 있습니다. 오늘은 여기까지만 쓰겠습니다. 시험 끝나고 다시 편지 드리겠습니다. 아빠, 건강 조심하세요.

2017년 11월 5일
아빠를 사랑하는 딸 오금 올림



亲爱的爸爸:

收到你的来信, 我非常激动。不知家里是否一切都好呢? 来到韩国已经将近三个月, 生活和学习上都已经适应了。现在, 在韩教院学习韩语, 教我们的老师也特别的亲切, 上课也非常有趣。生活上, 和同学们相处的都很好, 请您不要担心。

读完您的信, 我的心里是五味杂陈的。首先, 我非常感谢您当初的决定, 让我来到韩国, 让我看到外面广阔的天地。其次, 我也非常清楚家里的情况, 妈妈身体不好, 姐姐们也相继结婚了, 所有压力都落到了您的身上。每次跟妈妈通话时, 您都不在家, 我知道, 您是去挣钱了, 每当这时我都非常心痛。我会好好学习以最好的成绩报答你的。

爸爸的信让我时刻感受到“慈母手中线, 游子身上衣”的亲情。虽然, 您的信没有用多么华丽的辞藻, 但是, 您对我的爱是毋庸置疑的。我会像爸爸说的那样好好跟朋友们相处的, 请不要担心。爸, 您对我的教诲我不会忘记的。平凡的您, 用最平凡、最朴素的语言, 在为我的未来铺路, 我一直都懂您的, 懂您为我默默地付出的一切, 谢谢您让女儿感觉到不孤单。我会努力学习, 不会辜负您对我的期望。

最近在准备韩语等级考试, 所以有些忙。今天就搁笔啦, 下次有时间再聊。祝爸爸身体健康!

此致 敬礼
女儿 吴琴
2017.11.05



부모님께

◆ 초광유 (호텔관광경영학부 3학년)

부모님, 안녕하십니까? 요즘 날씨는 어떻습니까? 재미있고 즐거운 유학생활이 점점 좋아집니다. 이곳에 도착했을 때 가장 익숙하지 않았던 것은 식습관이었습니다.

고향의 요리는 기름과 소금을 많이 넣어서 맛이 아주 좋습니다. 그러나 한국에 온 후, 이곳의 음식은 담담합니다. 이런 변화 때문에 나는 한 주 동안에 2.5kg이나 빠졌었는데 지금은 한국 음식에 익숙해져서 다시 2.55kg 살이 췌었습니다. 그리고 몸도 더 좋아졌습니다.

요즘은 오히려 자주 운동장에 나가서 달리기를 합니다. 나는 한국의 음식 중에서 불고기를 가장 좋아합니다. 어머니 아버지께서 내년에 한국에 오시면 이 음식을 꼭 함께 먹고 싶습니다. 유학 생활에서 가장 중요한 것은 공부입니다. 한국의 학습 방식은 놀랍습니다. 수업은 많지 않지만 발표는 아주 많습니다. 고향과는 달리 우리의 능력을 향상시킬 수 있습니다. 지금은 말하기가 아주 좋은 것은 아니지만 말할 수 있는 기회가 많아서 나의 말하기는 점점 좋아질 것이라고 믿습니다.

이외에 우리 한국어 선생님들은 모두 좋은 분이십니다. 나는 선생님을 매우 좋아합니다. 주말에 나는 자주 구경을 합니다. 지난 달에는 서울에 갔는데 아주 재미있었습니다. 대전의 은행동, 하늘공원 등을 갔고, 내년에는 부산과 제주도도 갈 계획을 하고 있습니다. 어머니 아버지는 저 때문에 걱정하지 마세요. 이곳의 유학 생활은 모두 만족스럽고 아주 좋습니다. 어머니 아버지 건강하시고 또 편지 올리겠습니다.

사랑하는 광유야

◆ 초광유 부모 (호텔관광경영학부 3학년)

사랑하는 광유야
광유야 잘 있니? 집은 다 좋으니까 걱정은 안 해도 된다. 너의 유학생활이 모두 좋다고 하니가 엄마 아버지도 아주 기쁘다. 네 동생의 학습 상태는 지금 비교적 안정적이다. 공부를 열심히 하고 있고 성실한 생활을 한다. 너 혼자 타향에 있으니 반드시 자신을 잘 보살펴야 한다.

지금 한국에서 유학생활을 시작했으니 틀림없이 적응이 되지는 않았을 것이다. 그러나 너 혼자 천천히 노력해서 극복 할 수밖에 없다. 우리가 너를 도울 방법은 없지만 마음으로 항상 응원하고 있으니 열심히 하기를 바란다.

학교에서는 선생님을 존중해야 하고 학우들과 서로 돕고 배워야 한다. 장점과 단점을 잘 보완하는 것은 아주 중요한 것이다. 공부하는 것과 생활해야 하는 것 모두 함께 잘 행동해서 해야 한다. 우리는 네가 걱정되고 많이 보고 싶기는 하지만 내 아들 광유는 잘 적응하고 열심히 공부할 거라고 생각한다. 항상 건강하고 밝은 사람 좋은 사람으로 성장할 수 있기를 희망하고 있다. 사람은 앞을 보아야 한다. 모두 아는 이야기이니가 많은 말은 하지 않겠다. 멀리 고향에서 엄마 아빠가 항상 너를 위해서 마음으로 기도하고 있으니 평안하고 건강하기를 바란다.

致父母

◆ 肖光裕 (酒店观光经营系 3年级)



爸妈你们好! 我现在已经逐渐地适应了这里的留学生活。记得刚到这里时, 最不习惯的就是这里的饮食。在家里烧菜时会放很多油和盐, 味道很浓, 但韩国的食物偏清淡。由于刚开始不适应饮食, 我曾经在一周内瘦了五斤。不过你们放心, 我现在完全适应了, 又涨回来五斤, 身体也变得结实多了。有时间我就会去操场跑步锻炼。我很喜欢吃韩国的烤肉, 等你们明年来韩国时, 我一定要带你们去尝尝。留学生活里最重要的就是学习了。刚到这时, 韩国的学习方式让我有些惊讶。课程不多, 但是演讲发表特别多。虽然和国内不一样, 但也可以提高我们各方面的能力。虽然我的口语现在还不是很好, 但是机会很多, 我相信我的口语可以逐渐变好的。

我们的韩语老师都很好, 有的老师幽默而且可爱, 有的老师温柔而亲切。她们对我们都很负责。我很喜欢她们。平时周末, 我经常出去玩。比如上个月, 我去了首尔, 感觉很有意思。我还去了大田的银杏洞、天空公园等地方。我计划明年去釜山和济州岛。你们不用为我担心。我在这里的学习和生活都很好。希望你们保重身体, 有时间我会再给你们写信。

亲爱的光裕

◆ 肖光裕家长 (酒店观光经营系 3年级)

亲爱的光裕:
光裕, 家里一切都好, 望勿挂念。听说你的留学生活都很好, 爸妈感到很开心。你弟弟的学习状态这段时间还算比较稳定。学习还比较认真。你一人在他乡的, 一定要学会照顾好自己。

刚到韩国开始留学生活, 肯定有诸多不适应。但只能靠你自己慢慢去努力克服。我们也没办法帮你, 在心里一直支持你, 希望你努力去做。

在学校里, 对老师要尊重, 和同学要互助互学。取长补短。学习和生活要劳逸结合。虽然我们很想见你, 但想让你能适应学习。更希望你能成长为一个健康, 阳光快乐的人。人要往前看。不多说了。爸妈在远处的家乡祈愿你平安和健康。



사랑하는 딸

◆ 정숙만 엄마

사랑하는 딸아
오늘 엄마는 처음으로 딸에게 편지를 쓴다. 생각 나니? 초등학교 때 매주 토요일 혼자 버스를 타고 영어수업을 하러 갔었잖아. 영어수업을 하는 곳 옆 식당의 계란빵이 참 맛있었어. 언젠가 너는 계란빵을 사서 내 책가방에 넣어 두었다가 잊어버린 적이 있지. 일주일이 지나 곰팡이가 난 계란빵을 꺼내 웃으면서 나에게 보여줬었지. 비록 계란빵을 먹지는 못했지만 엄마를 위해 맛있는 빵을 사서 가방에 넣어 둔 딸에게 엄마는 감동해서 눈물을 흘렸다. 난 그때 네가 효심이 있는 딸이라는 것을 알았다.

숙만아, 넌 내 딸이기도 하지만 내 친구이기도해. 난 행복한 일을 너와 함께 얘기하고 나누고 싶어. 밤이 깊어 고요해지면 딸이 무척 그리워. 한국에서 밥은 잘 먹는지. 잠은 잘 자는지 등등 걱정을 많이 한다. 지난 번 전화할 때 위가 안 좋다고 했지. 지금은 괜찮아? 밥을 꼭 챙겨 먹고 건강관리를 스스로 해야 한다. 특별히 아침은 꼭 먹도록 해. 엄마는 엄마 딸이 강하고 독립적이라고 생각해. 그래서 걱정도 하지만 안심도 한다.

엄마 편지 한국어로 번역해서 보내 줘. 비록 엄마는 한국어를 모르지만 소중히 간직하면서 딸이 생각날 때마다 꺼내서 볼 게. 숙만아, 엄마가 큰 소리로 외친다. 넌 정말 자랑스러운 내 딸이야.

2017년 10월 10일
너를 영원히 사랑하는 엄마가

사랑하는 엄마

◆ 정숙만 (미디어디자인학과 3학년)

사랑하는 엄마
엄마 메일 잘 받았어요. 요즘 잘 지내세요?
저는 지금 우송대학교에서 공부하는 생활이 아주 좋아요. 걱정하지 마세요. 선생님과 친구들도 다 친절해요. 그리고 학교에서 지하철역도 가까워서 생활도 편리해요.

아직 한국어를 잘 못해서 한국 사람과 교류하는 것이 좀 불편하지만 열심히 공부하고 있어요. 열심히 공부해서 한국 사람과 교류를 잘할 거예요. 친구가 많이 생기면 엄마께도 꼭 소개시켜 드릴게요.

한국은 지금 기온이 조금 낮아요. 중국은 어때요? 여기 기숙사와 교실에 에어컨과 히터가 있어서 춥지 않아요. 걱정하지 않으셔도 돼요.

1월 28일에 겨울학기가 끝나면 집으로 갈 거예요. 시간이 정말 빠르게 지나가는 거 같아요. 엄마, 제가 집에 갈 때까지 건강하게 지내세요. 엄마는 중국에서 건강하게 생활하고, 저는 한국에서 건강하게 공부하고요.

2017년 11월 8일
딸 숙만 올림

亲爱的女儿

◆ 郑淑曼的妈妈



亲爱的女儿
今天是妈妈第一次给你写信, 你还记得吗? 小学时候的每周六你都要独自一人坐公交车去上英语课。上英语课的地方旁边有个卖鸡蛋饼的摊位, 有一次你买了鸡蛋饼放在书包里忘了拿出来给我, 一周过后你笑着把鸡蛋饼拿出来给我的时候, 虽然鸡蛋饼已经不能吃了但是我还是非常感动。从那以后我就知道你真是个孝顺的孩子。

淑曼呀, 你既是我的女儿也是我的朋友, 有快乐的事情我都想和你一起分享, 每到夜深的时候, 我都更加想念你。担心你饭吃的好不好, 觉睡的好不好。上次和你打电话的时候, 你说你胃不舒服, 现在好点了吗? 一定要好好吃饭, 自己要照顾好自己, 特别是早饭一定要吃, 妈妈认为我的女儿是很坚强很独立的, 虽然担心你却也很放心你。

记得把妈妈的信翻译过来, 虽然妈妈不懂韩语, 但我想珍藏着, 每当想起你的时候, 我就拿出来看看, 淑曼, 我想大声告诉你, 你是我引以为荣的女儿。

2017年10月10号
永远爱你的妈妈

亲爱的妈妈

◆ 郑淑曼 (设计艺术系 3年级)

亲爱的妈妈
妈妈, 你的邮件我收到了, 最近过得好吗? 我现在在又松大学一切都挺好的, 你不用担心。老师和朋友都非常亲切, 而且学校离地铁站也很近, 生活都挺方便的。

我现在韩语说的还不是太好, 跟韩国人交流还有点困难。但是我正在努力学习, 试着交更多的韩国朋友, 等我交到很多好朋友时一定介绍给你们。

韩国现在天气变凉了, 中国呢? 这里宿舍和教室都有空调, 不会冷的, 你不用担心我。

1月28号冬季学期结束, 我就回去看你们。时间过得非常快的, 妈妈你要在中国照顾好自己, 我在这边也会照顾好自己, 每天都努力学习。



2017年11月8号
女儿 淑曼 敬上

부모님께 보내는 편지

◆ 여중리 (유아교육과 3학년)

사랑하는 부모님께
제가 한국에 온 지 벌써 1년이 넘었네요. 이 기간 동안 부모님 곁에 떠나 있었더니 정말 부모님이 그리워요. 가장 그리운 것은 어머니께서 만들어 주시던 음식이에요. 제가 집에 갈 때마다 어머니께서는 항상 저를 위해 맛있는 고향 음식을 많이 만들어 주셨지요. 정말 감사드려요.
부모님께 효도를 해야 하는데 그러지 못해서 정말 죄송해요. 사실 생활비 때문에 아르바이트를 할까 생각해 봤지만 지금 저에게 더 중요한 것은 공부라고 생각해요. 그래서 지금은 공부에만 집중하려고 해요. 부모님이 보내 주신 생활비를 아끼며 생활하고 있지만 그래도 죄송한 마음은 어쩔 수 없어요.
참, 조금 있으면 어머니 생신이지요. 효녀는 아니지만 어떻게 어머니 생신을 잊을 수 있겠어요. 비싼 선물은 아니지만 어머니께서 기뻐하실 만한 선물을 준비했습니다. 선물이 뭐냐고요? 그건 비밀이에요.
부모님의 딸로 태어나서 정말 행복하고 다음 생애도 부모님의 딸로 태어나고 싶어요. 부모님께서 잘 보살펴 주신 덕분에 지금까지 아무 문제없이 행복하게 살고 있어요. 부모님, 조금 있으면 이번 학기가 끝나요. 학기가 끝나면 고향으로 달려가서 한 학기 동안 있었던 일들을 말씀 드릴게요. 그리고 우리 맛있는 음식도 많이 먹고 여행도 많이 해요. 어서 빨리 부모님을 다시 만날 수 있기를 기대하며 이만 줄이겠습니다.

사랑하는 딸 중리 올림

사랑하는 딸에게

추수감사절 전날, 너에게 쓰는 이 편지를 통해 네 한국 유학 생활에 대한 우리의 마음과 기대를 이야기해 볼게.
네가 한국에 유학 간 지 벌써 1년이 됐는데 엄마는 네가 유학을 결정한 것이 좋은 결정이었다고 생각하고 있고 네가 한국의 우수한 문화를 받아들였으면 좋겠어. 사실 우리도 초조하고 불안할 때가 많았어. 네가 집을 떠나서 생활하는 것에 적응하지 못할까 봐 걱정스럽기도 했거든. 그러나 네가 유학을 간 후에 이 걱정들은 모두 쓸데없는 걱정이었다는 것을 알게 됐어. 이걸 모두 좋은 교육을 해 주는 학교와 선생님들의 관심과 도움 덕분이지. 네가 첫 학기에 훌륭한 성적을 받았을 때 우리는 얼마나 자랑스러웠는지 몰라. 잘했다는 말밖에는 할 말이 없네. 참, 생일 선물로 준 예쁜 가방은 정말 고맙구나.
끝으로 동방예의지국인 한국에서 학업을 잘 마치고 열심히 생활했으면 좋겠어. 그리고 예의와 예절을 잘 배우고 부족한 점을 고쳐야 긍정적인 사람이 될 수 있다는 것도 잊지 않았으면 좋겠어.

너를 사랑하는 아빠와엄마가

给爸爸妈妈的信

◆ 吕宗蕾 (幼儿教育系 3학년)

亲爱的爸爸妈妈：
我来韩国已经一年了，离开父母的这段时间真的很想念爸爸妈妈。最怀念的是妈妈做的菜。记得每次回家的时候妈妈都会为我准备许多家乡美味，谢谢妈妈！
很抱歉我不能经常在你们身边尽孝道。我曾经想过要在这里做兼职赚些生活费，但是后来想想现在对我而言最重要的还是学习，我最应该做的还是要集中精力学习。所以很抱歉，我还得向你们伸手要钱，虽然我已经尽量节俭，但仍然对你们感到愧疚。
对了，妈妈快过生日了，虽然不够孝顺，但那也不能忘记妈妈的生日啊？我给妈妈准备了一份不是很贵重但却能让妈妈开心的礼物。是什么呢？暂时保密！
能做你们的女儿我感到很幸福，如果有来生，我还选择做你们的女儿。在你们的精心照顾下，我一直过着幸福舒舒服的生活。爸爸妈妈，这学期就要结束了，回国后我会把这一学期的生活讲给你们听，我们可以一起吃美食，一起去旅游。盼望能早日见到父母，就此搁笔。

爱你们的女儿
宗蕾敬上



楚楚宝贝
感恩节的前夜我提起笔给你写这封信，跟你说说你去韩国念书，爸爸妈妈的心情和对你的期望。
你去韩国念书已一年有余，虽然当初我是非常支持你去的，希望你到韩国吸收当地的优秀文化，但当时我们也充满了焦虑和不安。主要担心你离开家会出现各种不适应，但是去了之后发现我的一切担心都是多余的，这都归功于学校良好的教育和负责老师们的关心与帮助。听说你在学校取得了优异的成绩，爸爸妈妈真为你骄傲！现在对你去韩国是满满的祝福。还有生日那天收到了你送的惊喜，妈妈真的很开心。
最后，韩国是一个礼仪之邦，希望你能好好完成学业的同时，学习礼仪之道弥补自身的不足之处，做一名身心健康积极进取的青年。

爱你的爸爸妈妈

사랑하는 아با엄마께

◆ 장병기 (IT융합학부-스마트IT보안전공1학년)

사랑하는 아바엄마께
그동안 잘 지내셨어요?
오늘은 추석인데 월병은 많이 드셨어요? 달구경은 하셨어요? 한국에서는 추석 때 사람들이 송편을 먹는데 오늘 사 먹어 보니까 맛있더라고요. 그런데 오늘 날씨가 흐려서 달을 못 봐서 좀 아쉬웠어요.
속담에 명절 때가 되면 언제나 부모님 생각이 더 한다고 들었어요. 이렇게 가족들이 다 같이 모이는 날에 부모님이 곁에 없으니까 정말 그리워요. 어렸을 때 명절마다 부모님하고 함께 보내서 기분이 좋고 행복했어요. 하지만 지금 저는 이미 19세 대학생이라서 이제는 독립생활을 할 수 있어요. 그동안 부모님이 저를 잘 보살펴 주셔서 감사해요.
한국에 처음 왔을 때 한국문화하고 한국 생활을 잘 몰라서 힘들었어요. 한국음식은 중국음식보다 좀 싱거운 편이에요. 중국보다 한국의 신호동 기다리는 시간이 더 길어요. 그리고 나이가 많은 사람에게 인사 할 때는 고개를 숙여서 인사해야 해요. 처음에는 잘 몰라서 실수를 많이 해서 너무 창피했어요. 그런데 이제는 한국어 실력도 점점 좋아졌고 한국생활도 익숙해졌어요. 한국 친구도 사귀어서 매일 매일이 즐거워요.
앞으로도 열심히 공부할 테니까 너무 걱정하지 마세요. 그리고 아바엄마를 사랑해요.

아바엄마를 사랑하는 딸 올림

우리 딸에게

◆ 정숙만 (미디어디자인학과 3학년)

우리 딸하고 편지로 이야기하는 것이 처음이네. 엄마는 딸이 있어서 정말 행복하고 기쁘단다. 우리 딸이 혼자서도 잘 생활하고 열심히 공부하니까 엄마 아빠는 네가 정말 자랑스러워. 엄마 아빠는 우리 딸이 매일 행복하고 즐겁게 살기를 바란다. 그리고 우리도 많이 사랑해. 추석 잘 보내고 집에 얼른 오렴!

딸을 사랑하는 엄마아빠

我的女儿：
和我们的宝贝女儿用写信的方式交流还是第一次，妈妈因为有你真的很幸福很开心，我的女儿现在可以独立生活并且学习也十分刻苦，爸爸妈妈为你感到自豪。同时，爸爸妈妈希望你幸福开心的生活。
我们也很爱你。
中秋快乐，放假早点回来。

爱你的爸爸妈妈

亲爱的爸爸妈妈

◆ 張丙琦 (智能IT安全专业 1학년)



亲爱的爸爸妈妈：
最近过的好吗？
今天中秋节，有没有吃月饼？有没有赏月？韩国人过中秋节时吃松饼，所以我今天也买了一些，味道真的很不错。但是遗憾的是今天的天气不太好，看不到圆圆的月亮。
古人云“每逢佳节倍思亲”，在这样一个本应家人团圆的日子，我不能陪在父母的身边，真的很想你们。记得小时候，我每次都和父母一起过节，很开心也很幸福。但是，现在我已经是一名19岁的大学生了，可以独立生活了。谢谢19年来爸爸妈妈对我的照顾和保护。
第一次来韩国的时候，因为不了解韩国的文化和生活，遇到了很多困难。韩国的饮食比中国的饮食要清淡；韩国等红绿灯的时间也比中国长；并且在和长辈打招呼的时候要鞠躬。刚开始由于不知道这些犯了很多错误，自己也很尴尬。但是，随着韩语能力的不断提高，我渐渐适应了韩国的生活，还交了一些韩国朋友，每天过得都很开心。

请爸爸妈妈不要担心，以后我一直会努力学习，我爱你们！

爱你们的女儿 敬上





안녕 문예공모전 당선작 《安宁》文艺作品征集大赛获奖作品



수필 가작 / 获奖随笔

안녕, 나의 새로운 생활 ❖ 황진(솔브릿지 4학년)

항상 막막할 때 내가 앞으로 어디에서 살까, 어떤 친구를 사귀게 될까, 무슨 경험을 쌓게 될까, 행복할까 등 궁금해진다. 청춘이니까 오늘을 더 멋지게 지낼 수 있으면 좋겠다고 생각한다. 그래서 한국에 온 후에 무엇이든 하고 싶은 일을 무조건 열심히 하고 짧은 1년 동안이지만 예전에 해본 적이 없는 일을 더 많이 해야겠다고 결심하였다.

언제부터 한국 생활을 좋아하기 시작했는지 모르겠지만 아마 외국 친구를 만났을 때, 영어 실력이 늘었을 때, 한국 드라마를 보며 한국어 번역이 필요하지 않았을 때, 여름방학이 끝나고 한국에 돌아와서 많은 외국친구들의 선물을 받았을 때 시작된 것 같다. 친구와 함께 참 즐거웠던 소중한 추억도 생기고, 다양한 세상으로 한 걸음 다가갈 수 있어서 아주 감사하게 생각한다.

한국에 와서 외국 친구를 많이 사귀게 되었는데 외국 친구에게 중국어를 가르쳐주고 서로 자기의 전통음식 만들어서 같이 먹으면서 앞으로 각자의 고향을 찾아가자고 약속을 했다. 특히 나는 지난 학기에 인도네시아에서 온 룸메이트와 시간이 지날수록 가까운 친구가 되었다. 룸메이트의 어머니는 룸메이트와 이야기할 때마다 내가 인도네시아에 여행 오면 차로 나를 여기저기 데리고 다니고 맛있는 음식을 만들어 주겠다고 항상 말씀하신다고 한다. 나중에 내가 결혼할 때에는 무조건 중국에 가서 나의 결혼식에 참석하겠다고 말씀해 주셨다. 이 말을 들을 때마다 마음이 포근하기 짝이 없다. 뜻밖에 이 세상에 또 다른 집이 하나 생긴 것 같다.

한국에서 많은 신념을 가진 친구들을 만난 것은 정말로 나에게 행운이다. 이것은 내가 새로운 생활을 해 나가는 데에 더욱더 나 자신을 믿게 되고 노력하게 되는 힘이 된다. 오늘도 친구들 덕분에 나의 새로운 생활은 한 걸음 더 앞으로 나아가간다.

你好, 我的新生活! ❖ 黄金(Solbridge 第4学年)

迷茫的时候, 就会开始好奇自己以后会在哪里呢, 会遇到怎样的朋友呢, 会经历些什么样的故事呢, 不是很开心呢. 每天都希望今天能够过的稍微再精彩一点就好了, 毕竟正青春.

我不知道自己从什么时候开始非常喜欢在这里的生活, 或许是有了很多外国朋友的时候, 英语沟通能力提高了的时候, 看韩剧时不需要中文字幕的时候, 暑期结束回韩国之后收到朋友们来自各个国家的礼物的时候, 开始越来越喜欢了吧. 在这里短暂的生活里和朋友们一起有了很多开心且珍贵的回忆, 最感谢的是这段经历让我接触到了更多新奇的世界.

来了韩国之后第一次有了很多的外国朋友, 在这里第一次当老师, 教外国朋友学习汉语, 做中国料理给朋友吃, 吃外国朋友们做的传统食物, 也开始约定以后一定要去各自国家找对方玩. 最珍贵的就是上个学期认识的印度尼西亚室友通过一个学期的相处成为了很亲近的朋友, 室友的妈妈每次和我们聊天的时候都会说, 等我去了印度尼西亚, 就开车带我去各个地方玩, 做各种好吃的美食给我吃, 还说等我以后结婚的时候一定要去中国参加我的婚礼, 听到这些话的瞬间心里无比温暖, 突然感觉自己有了另一个家.

我很幸运能在韩国遇到那么多心怀信念的朋友, 这就是我的新生活, 让我更相信自己并继续努力着. 今天也同样多亏了朋友, 我的新生活又向前迈了一步.



안녕 문예2 - 나의 한국 《安宁》文艺2 -- 我的韩国



아름다운 여행 美妙的旅行

❖ 전명결(자산관리학부 금융전공, 4학년) / 钱明洁(资产管理学部 金融专业 4年级)



여행은 생활의 큰 즐거움이다. 여행을 하면 할수록 세상을 보는 눈이 넓어지게 마련이다. 사람은 누구나 가장 기억에 남는 여행이 있는 것이 마땅하다. 나는 한국에 온지 1년이 되었는데 가장 인상 깊은 제주도 여행이다. 왜냐하면 제주도 여행은 가장 의미가 있기 때문이다. 우리는 동아리 활동 경기에서 일등을 해서 장려로 제주도 여행을 했다.

첫날, 우리는 제주테지움을 둘러보고 천제연폭포를 봤다. 이 제주테지움은 세계에서 가장 큰 규모의 박물관이다. 안에 테디베어는 많을 뿐만 아니라 아름다워서 꿈의 세계처럼 너무 몽환적이다. 그 다음에 우리는 천지연폭포를 구경했다. 폭포 고도가 하도 높아서 물이 흘러 내릴 때마다 경치가 매우 웅장하다. 밤에 우리는 밖에서 흑돼지바비큐를 먹었다. 이 음식은 너무 맛있어서 배가 터질 정도로 많이 먹었다.

다음날, 우리는 해돋이를 보도록 일찍 일어나서 성산일출봉을 갔다. 우리는 40분이 걸려서 산 정상에 올라가고 나니 심신이 상쾌해졌다. 해돋이를 보기 위해 죽을 고생을 했지만 지금 생각하면 참 잘했다는 생각이 들었다. 제주도는 해녀로 유명해서 해녀박물관을 관광했다. 해녀박물관에서 나는 예전의 해녀들은 일하는 모습을 본 것 같았다. 해녀박물관을 구경하고 보니 해녀의 역사에 대한 이해가 좀 더 깊어졌다. 오후에 우리는 해수욕장에 갔다. 우리는 맨발로 모래사장서 뛰어다니고 즐겁게 놀았다. 밤에는 정력을 보충하도록 삼계탕을 먹었다.

이번 제주도 여행은 많은 것을 볼 뿐만 아니라 즐겁게 놀았다. 이번 여행은 나에게 좋은 경험과 아름다운 추억이 될 것이다. 앞으로 우송대학교에서 보내는 나의 대학 생활은 더 아름다울 것이라 믿는다.

旅行可以给生活带来更多乐趣. 经常旅行的人, 视野会更加宽阔. 每个人都会有自己最难忘旅行. 我来韩国已经一年了, 最难忘的是济州岛之旅, 因为那次旅行对我来说意义重大. 我们是因为在社团活动比赛中获得一等奖, 才被学校安排免费去济州岛旅行的.

第一天, 我们参观了济州泰迪熊博物馆, 还看了天帝渊瀑布. 济州泰迪熊博物馆是世界最大规模的博物馆, 里面的泰迪熊不仅种类繁多而且精致漂亮, 让人如临梦境, 美轮美奂. 我们在济州泰迪熊博物馆里面不仅和许多泰迪熊一起拍了照片, 还买了许多小泰迪熊娃娃. 离开太极熊博物馆, 我们来到了天帝渊瀑布. 瀑布很高, 飞流直下, 景色非常雄伟壮观. 晚上, 我们品尝了济州岛名吃烤黑猪肉, 黑猪肉味美可口, 差点让我撑破了肚皮!

第二天, 我们起了个大早去城山日出峰看日出. 我们用了40分钟的时间才爬上山顶, 登上山顶的那一刻, 感觉心旷神怡. 虽然登山辛苦, 但也算是不枉此行, 现在回想起来仍觉得回味无穷. 济州岛的海女很有名, 所以海女博物馆是必经的一站. 通过海女博物馆里的参观, 我们了解了过去海女的生活, 对海女的历史有了充分的认知和了解. 下午, 我们转站海水浴场. 大家光着脚在沙滩上奔跑, 愉快的玩耍. 晚上, 我们品尝了营养美味参鸡汤, 充分地补充了体力.

通过这次济州岛之旅, 我不仅看到了许多济州美景, 而且玩的非常开心快乐. 这次旅行对我来说是很好的经历和美好的回忆. 我相信以后在又松的大学生活会更加精彩.

Chinese



나의 안동 하회 마을 여행기 My Memorable Traveling to Hahoe Village

❖ 아카라무브 쿠시디벡(솔브릿지) / Khurshidbek Akramov(Solbridge)

지난 여름방학 때, 저와 저의 여자 친구인 켈리는 흥미로우면서 역사적인 장소에 가고 싶었습니다. 그래서 안동하회마을에 가기로 결정했습니다. 그곳은 전통적인 집들이 모여 있는 곳으로 잘 알려져 있습니다. 그 집들은 큰 기와로 채워진 지붕으로 이루어져 있으며, 지붕 주위는 그들만의 독특한 매력을 더하고 있어 유명합니다. 그곳에 도착했을 때 저희는 정말 행복했습니다. 대전에서 안동까지 버스로 약 3시간 10분이 걸렸기 때문에 이른 아침부터 준비하고 출발해야 했기 때문입니다.

우리는 도착하자마자 배가 고파서 점심을 먹기로 했습니다. 우리는 한국의 전통 음식인 '찜닭'을 먹어보기로 했습니다.

찜닭에는 제가 정말 좋아하는 닭과 그 외에 신선한 재료들이 들어가 있습니다. 식사가 끝난 후에 음식점 주인 아주머니께서는 저희에게 사과를 서비스로 주셨습니다. 저는 이곳 사람들이 우리에게 친절을 베풀어 주신 것에 대해 정말로 감사하고 마음이 따뜻하다고 느꼈습니다.

우리는 식사를 마친 후 마을을 둘러보기 시작했습니다. 한국의 전통 집과 담은 매우 작았지만 숨 막히는 경관과 섬세한 매력에 놀랐습니다. 아름다운 자연을 봤을 때 스트레스가 저절로 줄어들고 건강한 정신을 갖게 해주었습니다. 그래서 이곳의 자연 경치를 본 후 우리는 더욱 행복했습니다. 그곳에서 소원의 나무도 보았습니다. 이곳에 오는 사람들은 항상 소원과 꿈을 종이에 적어 나무에 묶습니다. 우리도 또한 소원을 적어 나무에 묶었습니다. 정말로 우리의 소원이 언젠가 꼭 이루어졌으면 좋겠습니다.

마지막으로 한국문화와 전통에 대해 정말로 알기를 원한다면 저는 하회마을이 최고의 장소라고 말하고 싶습니다. 왜냐하면 이곳은 자연의 아름다움을 즐기게 해줄 수 있을 뿐만 아니라 더 넓은 꿈을 꿀 수 있게 해주고 우리의 삶에 감사함을 느끼게 해 주기 때문입니다.

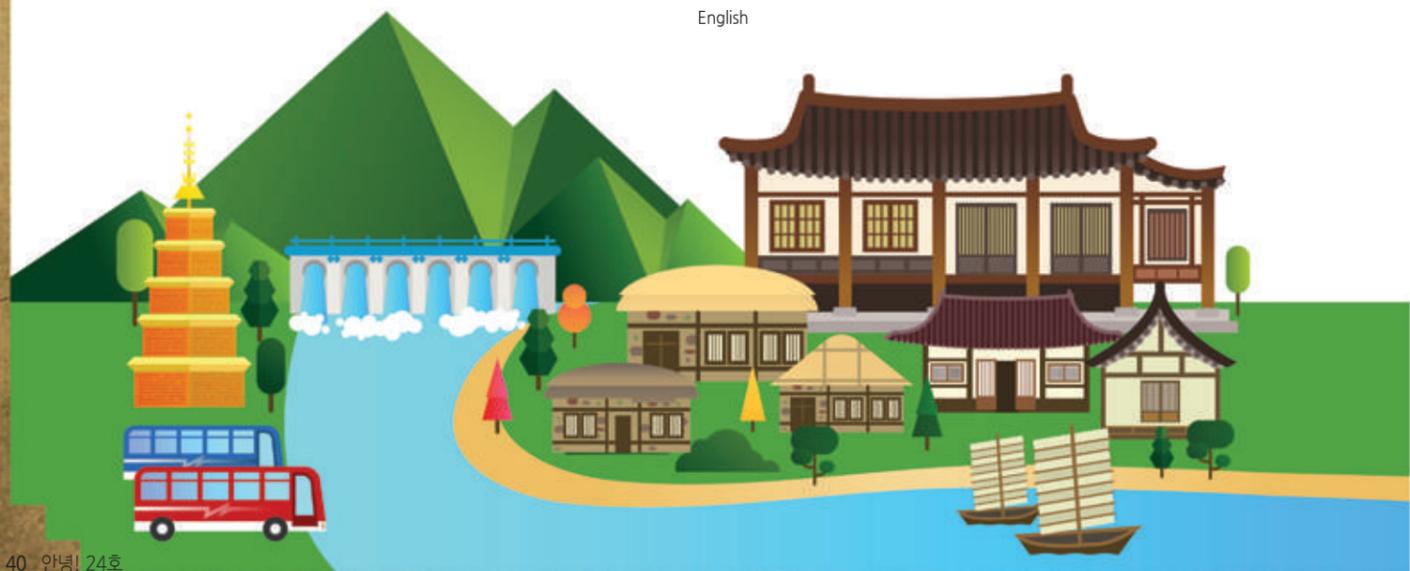
This summer vocation, I and my girlfriend really want to go some historical and the same time interesting place. So then after some deep researching, we decided to go Andong Hahoe Folk Village which is well-known for its traditional houses and it is populated by large tile-roofed houses to the Ryu clan, adding their own unique charm to the surrounding that chad roofs. So, we were so happy by going there, that's why we prepared to travel early in the morning because it takes around three hours and ten minute from Dae-jeon. When we arrived there, we took special bus to get to Hahoe Folk Village and the first thing which we did there was having lunch because we were so hungry. There were many fancy and traditional restaurants but we had to go into one of them. And there we saw 찜닭 in the men, which is the local food from the area and ,which includes my lovely chicken and all other fresh ingredients. So we wanted to try this traditional food. enjoying our meal, the owner of the restaurant, we call her ajumma, gave us apples for free service and it was a time when I had feeling that the villagers were friendly and showed us really good hospitality.

After finishing eating, we started to look around and enjoyed the view which nature gave us. The beautiful harmony of traditional houses and nature has given us a stunning view. All the stress seemed to disappear just by looking. We walked with happiness and saw'a wish tree'. We heard from a villiger that the people who had come here would write their wishes and dreams on paper and bind them to this tree.

We also did like others and prayed that our wishes would come true some day.

In conclusion, what I want to say that, if you really want to know about Korean culture and its tradition, I think Hahoe Folk Village is the one of the best places. Because this place not only helps us to enjoy nature beauty but also it helps to make us dream wider and appreciate what we have in our life.

English



잊을 수 없는 여행지, 푸켓 难忘的普吉岛之旅

❖ 유설문(유아교육과 3학년) / 刘雪莹(幼儿教育系 3年级)

인생에서 수많은 여행의 기억이 머릿속에 남아 있어서 영화처럼 아름답게 눈앞에 펼쳐지곤 한다. 올해 여름에 단짝 친구와 5박6일 동안 푸켓 여행을 가기로 했다. 피아노 대회를 잘 마무리하고 운전 면허증도 땀기 때문에 여행으로 우리의 스트레스가 풀린다고 생각했다. 우리 둘은 너무 서둘러서 비행기 표를 사고 계획성이 없어서 손조로운 여행을 할 수 있을지 없을지 걱정이었다.

힘들고 흥분해서 푸켓 호텔에 도착했는데 이미 밤이었다. 밤에 바다로 향한 배란데에서는 아무것도 보이지 않았지만 파도가 솟구쳐 튀어올라 해안을 때리는 소리를 듣고 어둠 속에서 경이로운 감정이 마음속에서 절로 우러났다. 웬일인가? 처음에 바다가 보이지도 않고 너무나 감동적이어서 나도 모르게 눈물이 날 정도였다.

다음날 우리는 아침을 먹자마자 바닷가에 갔다. 눈이 부신 에메랄드빛 바다에서 새하얀 물보라가 용솨음치는 것을 보면서 편한 마음이 생겼다. 그리고 기억 속에 가장 재미있는 일정은 바로 스노쿨링이었다. 처음으로 해외에 나가서 정말 심장이 터질 것 같았다. 코치의 지시에 따라 장비를 갖추고 오금이 쭈시게 바다로 뛰어 들었다. 바다 밑에 있는 세계가 참 신기하고 꿈만 같았다. 여기저기 색색의 산호와 환상적인 물고기들로 가득했다. 무엇보다 더 볼거리가 있는 것은 바로 사이먼 트랜스젠더 공연이었다. 세계 여러 나라의 독특한 가무공연을 감상할 수 있었고 화려한 연기자들이 관객들과 소통을 할 때 참 흥미진진했다. 공연이 끝난 후에 트랜스젠더에 대한 편견이 다 사라지게 됐다. 모든 사람은 자신이 어떤 삶을 살아야 하는지 선택할 권리가 있기 때문에 우리는 남의 인생에 대해 손가락질을 하기 보다 존중을 해야 한다.

美好的旅行让人难以忘怀, 会无数次地像电影场景一样展现在脑海中. 今年夏天, 我和闺蜜进行了6天5夜的普吉之旅, 我们想在忙完钢琴考级和驾照考试之后, 通过这种方式来让自己得到放松. 由于是临时决定, 所以匆匆购买了机票, 对于旅游路线也没有充分

研究好, 难免担心是否会顺利结束旅程. 到达普吉酒店已经是晚上, 兴奋之余也有疲惫. 夜晚站在阳台遥望大海, 虽然漆黑一片什么都看不到, 但是听到浪花汹涌拍打海岸的声音, 仍心潮澎湃. 怎么回事呢? 又不是第一次看到大海, 却在此时感动到热泪盈眶.

第二天吃过早饭, 我们急忙前往海边. 看着洁白的浪花拍打着碧蓝平静的海面, 不由得心感安静平和.

对我来说, 印象最深的项目应该是浮潜了. 第一次出外海特别激动, 按照教练的指示换上装备就迫不及待的跳进海里, 海底真是一个梦幻的神奇世界, 到处都是五颜六色的珊瑚和奇幻的鱼.

最有看头的非西人妖秀. 在这里, 你可以欣赏到身着华服的人妖们带来的世界各国的歌舞表演, 真的很有意思. 表演结束后, 我之前对人妖的偏见全都烟消云散了. 每个人都有选择自己人生应该怎样过的权利, 我们不应该对他们指手画脚而应该给予尊重.

旅行不仅可以体会到异国风情文化, 更重要的是可以给我们留下美好回忆!

Chinese



잊을 수 없는 여행 难忘的旅行

❖ 장호우(금융세무경영학과 3학년) / 张浩宇(金融税务经营系 3年级)

나는 한국에 온 지 2달이 됐다. 2달 동안 재미 있는 일이 많았다. 그 중 제일 재미있는 일은 친구와 함께 부산에 여행을 가 본 것이다.

10월 1일 우리는 기차를 타고 부산에 갔다. 부산에 도착해서 먼저 우리는 미리 예약한 호텔에 가서 가방을 놓았다. 다음에 부산 돼지국밥집을 찾아가 국밥을 먹었다. 돼지국밥은 부산에서 제일 유명한 음식이라고 한다. 너무 너무 맛있었다. 밥을 먹은 후에 해운대 해수욕장에 가서 바다를 보고 모래 위에서 놀았다. 우리 고향에는 바다가 없기 때문에 바다를 보자마자 뛰어들었다. 너무 좋았다. 사진도 많이 찍었다. 저녁에는 해운대 전통 시장에서 해산물을 먹고 술도 마셨다.

10월 2일에는 감천문화 마을에 갔다. 감천문화마을이 너무 아름다워서 사진을 많이 찍었다. 이곳은 아름다울 뿐만 아니라 한국의 전통 문화도 이해할 수 있어서 정말 좋았다. 저녁에는 자갈치 시장에 가서 해산물을 또 먹었다. 또 먹어도 정말 맛있었다.

10월 3일에는 아리랑거리에 가서 쇼핑을 했다. 국제 시장에 가서 전통 음식도 많이 먹었다. 오후에 부산타워에 가서 부산을 내려다보았다. 부산의 경치가 정말 아름다웠다.

우리는 기차로 대전에 돌아왔다. 이번 부산 여행에서 친절한 한국 사람들도 많이 만나고, 내 인생에서 처음 바다를 봤기 때문에 정말 잊을 수 없는 여행이 될 것 같다. 앞으로 시간이 있으면 다시 부산에 가고 싶다.

我来韩国已经两个月了. 在这两个月里有趣的事情很多, 其中最难忘的是和朋友们一起去釜山旅行.

10月1号, 我们乘坐火车去釜山旅行. 到釜山后先去了提前预订的宾馆将行李放下. 然后去吃了釜山最有名的美食-猪肉汤饭. 美味过后, 我们来到海云台海水浴场, 看到了美丽的大海, 和朋友们一起在沙滩上尽情玩耍. 因为我们家乡没有大海, 所以特别喜欢大海, 一到就直接冲了过去, 拍了很多相片. 晚上, 我们一起在海云台传统市场喝酒吃海鲜.

10月2号我们去了甘川文化村. 甘川文化村不仅风景如画, 而且还能体验到韩国传统文化, 真的很不错. 晚上, 我们继续品尝釜山美食-海鲜.

10月3号我们去阿里郎街购物, 在国际市场吃了很多韩国传统美食. 下午去了釜山塔, 欣赏了整个釜山的美景.

当天, 我们乘火车返回了大田. 这次釜山之, 我碰到了很多亲切热情的韩国人, 由于人生中第一次见大海, 所以这次旅行让我终生难忘. 以后如果有机会, 我还会再去釜山旅行.

Chinese



내 눈에 비친 아름다운 곳 难忘的普吉岛之旅

❖ 이가혜(글로벌자유전공 3학년) / 刘慧雯(幼兒教育系 3年级)



어렸을 때부터 TV에서 제일 좋아하는 채널은 바로 여행 채널이었다. 왜냐하면 여행 채널에서는 아름다운 풍경을 자주 볼 수 있기 때문이다. 고향을 떠나 밖에 더 넓은 세계를 보고 다양한 문화를 체험하고 다른 곳의 음식도 먹어볼 수 있으면 좋겠다고 생각했습니다. 이런 희망을 어렸을 때부터 가슴 속에 간직했습니다. 이것은 한국 유학을 통하여 찬란한 꽃을 피울 수 있는 씨앗이 되었습니다. 드디어 저는 21살 때 기회를 놓치지 않고 2016년 8월에 한국에 왔습니다.

작년에 처음으로 한국의 전통문화를 체험해 보기 위해서 전주 한옥마을에 갔습니다. 한옥마을은 아주 규모가 크고 아름다운 단풍도 있고 건물도 예뻐합니다. 많은 사람들이 모두 한복을 예쁘게 차려 입고 가족들과 같이 구경하고 사진도 찍는 모습들이 아름다웠습니다. 두 번째 여행을 간 곳은 바다가 있는 부산입니다. 부산의 공기가 정말 깨끗한 것은 아마 바다가 있기 때문인 것 같습니다. 자갈치시장에서는 처음 맛 본 해산물이 많이 있었고 먹어 보니 아주 맛있었습니다. 다음에 기회가 있으면 부모님과 꼭 다시 오고 싶은 곳이었습니니다.

올 추석에는 연휴가 길어서 친구와 같이 춘천 남이섬에도 가 본 적이 있습니다. 남이섬은 사계절 언제 가도 좋을 뿐만 아니라, 계절마다 다른 느낌을 줄 수 있는 곳입니다. 특히 가을 풍경이 아름답고 사진을 찍으면 정말 예쁘게 잘 나옵니다. 특히 남이섬에서 메타세콰이어 가로수 길은 정말 경치가 아름답습니다. 자연경치와 문화가 함께 있는 남이섬은 꼭 구경해야 하는 곳이라고 생각합니다. 한국에서 아름다운 여행과 공부를 함께 할 수 있는 것이 저의 큰 행운이라 생각합니다.

小时候电视节目中最喜欢看的频道就是旅行频道，是因为在那里可以看到很多美丽的风景。我总是希望离开故乡看看外面更加广阔的世界，体验多样化的文化和品尝其他地方的美食。从小时候开始这个愿望就珍藏在我内心深处。这个愿望通过韩国留学成为了能开出灿烂花朵的种子，让我看到了希望。终于，在我21岁的时候没有错过机会，2016年8月来到了韩国。

去年，第一次为了体验韩国的传统文化去了全州的韩屋村。韩屋村的规模很大，有很多漂亮的枫叶，传统的建筑也很美丽。很多人都穿着韩服，打扮得漂漂亮亮的，和家人们一起游览观光，一起拍照的样子很唯美。第二次旅行的地方是有大海的釜山。可能是因为釜山有大海，那里的空气真的很好。在札嘎其市场里也有很多我以前没有看到过的海产品，尝试了那些海产品之后感觉真的很好吃。下次有机会的话一定要和父母再来一次。

因为今年中秋有很长的假期，就和朋友一起去了春川的南怡岛。南怡岛是一个不管什么季节去，每个季节都很漂亮并且都会给你不一样的感觉的地方。特别是秋天的美景，拍出来的照片真的很漂亮。尤其是南怡岛水杉大道的景色真的很美丽，我觉得自然景色和文化融为一体的南怡岛是一定要去看的地方。

在韩国旅行的同时又能学习，让我感到很幸运。

Chinese

한국, 그리고 K-POP 문화 韩国和K-POP文化

❖ 백영(뷰티디자인학과 2학년) / 白宁 (形象设计 二学年)



처음 한국의 K-POP 문화를 봤을 때 아주 신기하고 신선했다. 한국에는 예쁘고 멋진 가수들이 많았다.

내가 제일 좋아하는 한국 가수는 김중국이다. 그런데 이번 추석연휴 때 청주시에서 열린 축제에 김중국 씨가 MC를 본다는 것이다! 그래서 나는 청주에 갔다.

김중국 씨를 2011년 런닝맨에서 처음 봤을 때 나는 이미 좋아하기 시작했다. 김중국 씨는 노래도 잘한다. 특히 '한 남자'는 정말 인성적이었다. 그래서 축제에 유명 가수들이 많이 왔지만 나는 음악회를 보면서 계속 '중국 씨 사인을 받으면 좋겠다.'라는 생각을 했다.

참! 김중국 씨하고 같이 MC를 본 사람은 중국 사람이었다. 이름이 차오루라고 했다. 두 사람 덕분에 더 재밌게 축제를 봤다. 다음에도 이런 재미있는 체험이 있으면 또 참가하고 싶다.

初次体验韩国K-POP文化的时候，既新鲜又神奇，韩国漂亮、帅气的歌手不计其数。

我最喜欢的韩国歌手是金钟国，恰逢这次中秋长假时，金钟国在清州主持晚会，于是我毫不犹豫地去了清州。

2011年在RunningMan节目中第一次看到金钟国我便开始喜欢他了，他的歌唱得特别好听，尤其是“一个男人”这首歌，让人陶醉不已。虽然节目中有很多有名歌手的表演，但我却无暇欣赏，一门心思想的是“能得到钟国的签名该多好啊”。

对了！和金钟国一起主持的人是中国人，名叫曹璐，有了他俩的主持，我开心地欣赏了所有的节目，度过了难忘的一天，真希望下次还会有这样的机会！

Chinese



한국 여행기 韩国游记

❖ 동비(자유학과 1학년) / 董菲 (自由专业 1年级)

한국에 온 지 벌써 1년이 되었다. 한국에 처음 왔을 때가 기억난다.

첫 주말에 선생님, 친구하고 같이 서울에 가서 여행을 했다. 하루 여행이었지만 재미있었다. 처음에 한국에 와서 서울로 여행을 갔다. 드라마 속에서 본 서울이 아니고 진짜 서울이었다. 소중한 추억이다. 아침에 KTX를 타고 서울에 갔다. 도착한 후에 선배하고 같이 유명한 거리인 명동에 갔다. 나는 명동에 대한 호기심이 많았었다. 여기저기 열심히 구경을 했다. 곧 점심시간이 되었다. 선배가 우리를 데리고 닭갈비를 먹으러 갔다. 닭갈비를 처음 먹어 보는 거라서 먹는 방법이 궁금했다. 먹는 방법은 좀 간단했는데 맛있었다. 점심을 먹고 나서 남산 타워에 갔다. 타워로 올라가면서 서울의 경치를 보았다. 그리고 남산 타워에 있는 수많은 자물쇠를 보았다. 특별한 풍경이었다. 구경도 하고 사진도 찍고 시간이 빨리 갔다.

여행 시간은 짧았지만 이번 여행이 정말 좋았다. 기분도 좋고 경치도 아름다웠다. 한국 사람들도 친절하다. 서울은 아주 멋진 곳이다. 한국에 오면 서울에 한번 가 보세요. 정말 재미있습니다.



부산행 釜山行

❖ 진환기(미디어디자인학과 3학년) / 陈皖琪(传媒设计系 3年级)

지난달 휴일에 친구들과 함께 부산에 여행을 갔다. '부산행' 이 영화는 중국에서 아주 유명하다. 나와 친구들이 부산의 호기심이 가득해서 부산을 여행지로 선택 했다.

부산에서 가장 유명한 것은 바다이다. 그리고 부산의 대표 해수욕장인 해운대 해수욕장. 우리는 이 근처에 호텔을 예약했다. 부산에 도착하여 호텔에 가서 짐을 내려놓고 바닷가로 갔다. 온 바다는 눈으로 바라보았다. 바닷물이 암초를 때리자 송이송이 물보라가 일었다. 아이들이 해변 모래사장에서 마음껏 장난쳤다. 공기도 좋고 경치도 아름다웠다. 다음에 우리는 해변에 있는 부산 수족관에 갔다. 수족관에는 모양이 기이하고 색깔이 아름답고 진귀한 관상어들이 가득 했다. 이어 며칠 동안 우리는 감천 문화마을에 갔다. 감천 문화마을에 색을 입힌 건 정말 신의 한 수였다. 이 풍부한 색채를 가진 마을은 우리를 아주 재미있게 해주었다. 부산은 매력적인 경치가 있고 정열적인 사람이 있어서 정말 좋다. 나중에 기회가 있으면 꼭 다시 부산에 갈 것이다!

一年前我第一次来韩国的情景至今记忆犹新。

第一个周末我就和老师、朋友们一起去首尔玩了一趟。虽然只有一天的时间，但是也很开心。刚来韩国就去了首尔，我对首尔的认识再也不用只停留在电视剧留给我的印象，而是真的可以身临其境。早上我们乘坐KTX前往首尔，到了首尔后，大家一起去了著名明洞购物一条街。怀着无比好奇的心情，我四处走走看看。逛着逛着就到了吃午饭的时间，我跟着他们一起吃了烤鸡肉。我体验了既新鲜又简单、又美味的吃法。饭后，我们去了南山塔。在升到塔顶的观光电梯中，我看到了首尔的全景。塔上平台处挂着很多锁，是一道很特别的风景。一边赏景，一边拍照，很快就到了该返回的时间了。

我度过了短暂而美好的一天，首尔是个好地方，景色宜人，首尔人热情亲切。如果您是第一次来韩国，我推荐您一定要去首尔看看，很不错哦！

Chinese

上个月放长假时，我跟朋友一起去了趟釜山。《釜山行》这部电影在中国非常火，一直好奇釜山究竟是个什么样的地方，所以趁着放假，与朋友结伴前去看看“庐山真面目”。

说到釜山最先想到的一定是大海，而海云台浴场则是釜山海水浴场的代表。于是我们预订了海云台附近的酒店，放下行李我们便直奔大海。放眼望去，海水拍打着礁石，激起浪花朵朵，孩子们在海滩上尽情嬉戏。空气清新，景色宜人，心情豁然开朗。之后，我们去了离海边不远的釜山水族馆，水族馆里到处都是五颜六色、形态各异、色彩斑斓的珍贵观赏鱼。在后面的几天里我们还去了甘川文化村，甘川文化村的色彩真的是神作之笔，在文化村里，我们度过了愉快开心的时刻。釜山魅力无穷、景色宜人，釜山人热情好客，以后有机会的话我一定会再去釜山！

Chinese



후배들 보세요^^ 솔브릿지 문화

❖ 하오양

후배님들 안녕하세요. 저는 하오양 입니다. Solbridge에 온지 반학기가 거의 되어가는데 여기서의 생활은 충실하면서도 재미있습니다. 여러분들한테 재미있는 얘기를 하나 들려주고 싶습니다. Solbridge에는 대략 40여개 나라에서 온 학생들이 있습니다. 중국인도 많고 아시아 다른 나라 학생들도 적잖이 많습니다. 제가 온지 얼마 안되었을 때 중국인처럼 생긴 외국 학생들을 중국인으로 여겨 첫만남에 중국어로 말하였는데 상대방이 못알아 들어서 추태를 많이 보이곤 하였습니다. 때문에 첫만남에서 먼저 영어로 말하는게 좋다고 봅니다. 저는 중국인이지만 여기서 종종 우즈베크인으로 여깁니다. 우즈베크스탄에서 온 학생들도 저를 동포인 줄 알고 식당에서 일하시는 아주머니들도 배식할 때 돼지고기를 먹을 수 있냐고 물어보시고는 합니다(중고 신앙때문에 우즈베크인은 돼지고기를 먹지 않습니다). 하지만 Solbridge의 다양성이 존재하기 때문에 우리의 생활에 이런 재미난 일들을 가져다 줄 수 있습니다.

学弟学妹们你们好，我是你们的学长余昊阳。我来Solbridge已经快半个学期啦，这里的生活充实而有趣。我有一些有趣的故事想和你们分享。Solbridge有来自大约四十个国家的学生，中国人很多，但是别的亚洲国家的同学也不少。我刚来的时候，就把许长得像中国人的外国同学当成了中国人，第一次见面就和他们说中文，结果发现他们听不懂，闹了不少笑话，所以第一次见面还是先说英语比较好。而我虽然是中国人，却再这经常被当做乌兹别克斯坦人。乌兹别克斯坦的同学认为我是他们的同胞，食堂的阿姨也做饭的时候也会问我能不能吃猪肉（因为宗教信仰，他们是不能吃猪肉的）。但是正是因为Solbridge的多样性，才给我们的生活带来了这些有趣的事情啊。

Chinese



Figure 1
초가을에 활영한 서대전의 한 인도,
낙엽이 떨어질 시기

솔지오 기숙사

이 글을 쓸 때 저는 곧 한 학기의 한국 유학생생활을 체험하게 됩니다. 전반적으로 Solbridge에 대해 간단히 소개하도록 하겠습니다. 우선, 강의와 수업시간 모두 제가 선택한것이기 때문에 한 주 동안 학업부담은 자기 자신에 대한 요구에 달려있습니다. 설사 선택한 수업이 맘에 들지 않아도 수강변경이나 수강회소는 학생들을 데리고 나들이를 떠나곤 합니다. 저도 그중 한차례 활동에 참가한 적이 있는데 에버랜드에 갔었습니다. 에버랜드는 넓고 세계에서 10대 공포 롤러코스터로 불리는 티익스프레스가 있을뿐만 아니라 아름다운 풍경도 있습니다. 다채로운 활동을 즐기는 동시에 열심히 공부하여 영어 능력을 제고하는 것을 잊지 않기를 바랍니다.

See you in SolBridge !

写下这段文字时我已经体验了快一学期的韩国学习生活了。总的来说，日子过得紧凑有

序，有来自学习的压力，也有生活上的担忧，但同时也收获了很多很多的喜悦和感动。接下来简要介绍一下Solbridge。首先，因为课程和上课时间都是自己选的，所以一周的课业繁重与否全靠自我要求的程度。如果选的课不喜欢，也有换课和退课的机会。其次，SolBridge的学生会有时会限人数的带大家出去玩，我参加过其中一次活动——爱堡乐园，占地面积极广，除了有着世界十大恐怖过山车之一之称的木质过山车之外，还有特别美丽迷人的风景。上周举办了文化节，不仅能品尝来自不同国家的朋友做的美食，还可以欣赏各国的文化演出，绝对算是一场盛大的文化庆典。最后我想说，在享受丰富的娱乐活动的同时，也千万别忘了努力地学习知识，提高英语。

Chinese

❖ 당란

대전 현지에는 맛있는 한국음식들이 꽤 많습니다. 한국어 선생님이 추천하시는 갈비탕집이나 이마트 근처에 있는 공룡구이, 우송대학교 근처에 족발집 등, 시간이 있으면 직접 탐색해보는 것도 좋습니다. solbridge에서의 학습과 생활은 국내에서보다 훨씬 바쁩니다. 대전은 한국 중부에 있기 때문에 다른 광역시에 가려고 해도 매우 편리합니다. 저는 친구와 함께 추석에 서울에 갔었는데 기차로 두 시간이 걸렸습니다. 서울에 있는 한옥마을, 명동, 홍대 모두 가볼만한 곳이고 맛있는 음식도 매우 많습니다.

我们在大田东区学习和生活，偶尔也会去西区逛一逛商场，相

比较来说，西区会更繁华一些。大田本地还有蛮多的韩国美食，像韩语老师推荐的排骨汤店，emart附近的恐龙烤肉，又松大学附近的猪蹄店等等，闲暇之余，可以自己探索探索。在solbridge的学习生活会比在国内要繁忙很多，尤其是在第一个学期的秋夕节假期结束后，每周都会有很多功课，需要用心对待。所以最好的旅游时间就是秋夕假期。大田在韩国中部，去其他广域市都很方便。我和同学秋夕节去了首尔，坐火车需要两个小时。首尔的韩屋村、明洞、弘大都是很好的去处，美食也很多。

Chinese



백문이 불여일견, 전하는 포근한 국악 百闻不如一见, 传达温暖的国乐

❖ 진신지(국제경영학부 국제경영전공, 3학년) / 陈信志(国际经营专业 3年级)
주리리(글로벌자유전공학부 자유전공, 3학년) / 朱莉莉(全球自由专业学部 自由专业 3年级)

국악 공연을 보기로 했다. 대체수업의 일종이었다. 그래서 우리 반 모든 학생들과 교수님과 함께 9월 23일 대전시립연정국악원으로 향했다. 국악이 향기를 제대로 느껴보자고 마음을 먹었다. 마음 한 편에 과연 국악이라는 것이 어떤 것인지 잘 살펴봐야 할 것 같은 생각도 들었다.

공연은 7부분으로 나누어져 있는데 내가 가장 기억나는 것은 세 번째 〈승무〉하고 마지막의 〈삼도사물놀이〉였다. 승무는 장삼에 고깔을 쓰고 추는 민속춤으로 불교 의식에 영향을 받아 춤으로 만들어진 것으로 짐작된다. 느린 엄벌 장단에 맞추어 긴 장삼을 위로 휘부려 공간에 만들어지는 선의 형성과 하얀 고깔 밑으로 보일 듯 말 듯한 담담한 정취, 사뿐히 걷는 흰 버선발의 움직임 등이 다른 춤과는 달리 이 춤은 고매한 아름다움이 있었다. 이 춤을 보는 순간 우리 고향 민속 춤이 생각이 나서 마음 속 깊은 곳에서 나도 모를 감정이 일었다. 이번 공연에서 가장 인상 깊었던 것이 마지막 순서인 태평소 시나위였다. 기대와 함께 익숙한 악기들이 나오고 공연이 시작되었다. 팽과리 연주자가 '허이' 하면서 추임새를 넣었다. 마이크 없이도 큰 공연장 전체를 뺨뺨 울렸다. 연주자 각자가 자신의 음악에 침취되면서 마치 하나가 된 것 같은 연주는 감동 그 자체였다. 이 날 공연 중에서 하이라이트라고 해도 될 정도였다. 관객들이 중간 중간 고개를 흔들흔들하는 모습이 보였다. 공연이 끝난 후에도 귓가에 계속 팽과리 소리가 들리는 것 같았다.

이날 단 한 번의 경험은 국악에 대한 나의 선입견을 버리게 했다. '백문이 불여일견'이란 바로 이것이 아닐까?

가야금 병창이 그 뒤를 이었다. 가야금 병창은 판소리의 한 대목을 따로 떼어 가야금 반주에 맞추어 노래를 부르는 방식을 말한다. 예전에는 텔레비전에서 한 번 본 적이 있는데 직접 공연장에 가서 보니 느낌이 또 달랐다. 소리꾼이 다양한 역할을 썩렁썩렁한 목소리로 생동감 있게 표현해서 무대가 팍 차는 것 같았다. 판소리의 가장 큰 매력은 북 치는 사람이 중간중간에 "얼 씨구, 좋다" 하면서 분위기를 띄우는 것인데 정말 재미있었다. 관객도 함께 공연에 참여하는 느낌이 들어서 좋았다.

이번 공연은 우아한 춤과 부드러운 음악을 감상할 뿐만 아니라 한국 전통 문화를 많이 배울 수 있어서 재미있는 경험이라고 생각한다. 특히 한국을 좋아하는 사람이라면 음악에 관심이 있든지 없든지 꼭 한 번은 볼 만하다. 안 보면 후회하게 될 것이다.

9月23日，作为替代课程，我们班全体同学和老师一起出发去大田市联盟演艺中心观看国乐演出。虽然我之前对国乐有些偏见和不解，但这次仍然内心充满了激动，非常好奇国乐到底如何，于是下定决心要用心体会。

演出由7个节目组成，让我印象最深刻的是第三个节目《僧舞》和最后一个节目《三道四物农乐》。僧舞是身着长衫和三角帽跳的民俗舞蹈，据说是受到佛教影响之后编制而成的。缓缓的佛语配着节奏，长衫上扶，在空间内形成线条，下面还有若隐若现的白色三角帽，散露出平和的气息，与其他舞蹈不同，白色的布袜配着轻盈的舞步，显露出无限的高尚和美妙。这个舞蹈让我想起了家乡的民族舞，内心深处产生了一种莫名的好感。在这次演出中令我印象最深刻的是最后出场的太平箫乡乐，众多熟悉的器乐一起登场，锣鼓演奏者不断在演奏中添加‘嗨吆’的伴奏音，听了格外鼓舞精神。即使没使用麦克风，整个音乐演出也是轰动全场。演奏者沉醉在自己的音乐中，整场演出的和谐带给观众们诸多感动，可算得上是当天演出曲目之最了。观众们更是随性与表演者一起晃头，直到演出结束后，耳边依旧萦绕着锣鼓声。

这天的体验让我彻底放下了对国乐的偏见。“百闻不如一见”说的就是这个意思吧？

其实当天的伽倻琴伴唱也不错，伽倻琴伴唱是指一边唱着盘索里，一边配合伽倻琴伴奏唱歌的方式。虽然之前在电视上看过一次但直接去演出现场体验的感觉又是不一样的，说唱演员精彩地演绎着多样的角色，洪亮的唱声震动整个舞台。盘索里最大的魅力就在于表演者边敲鼓边高喊“哎嗨呦”、“好啊”来营造氛围，让观众们感觉到自己也身临其境。

在这次演出中，我不仅欣赏了优雅的舞姿，聆听了优美的音乐，也真正地学习了韩国文化，既有趣，又难忘。只要是喜欢韩国的人，无论是否对韩国传统国乐感兴趣，都应该去体验一下，否则一定会后悔。

Chinese





우정 友情

❖ 진예원(호텔관광경영학부 3학년) / 陈睿远(酒店观光经营学部 3学年)

가족이 날 떠날 수 없는 인연이라면 친구는 날 떠나지 않는 인연이다.
우린 어쩔 수 없이 같이 시간을 보내는 게 아니다.
정말 같이 하고 싶은 게 너무 많다.
같이 하기에 무서운 것도 두려운 것도 없다.
새로운 친구를 만드는 건 아주 신나는 일이다.
그러나 그보다 더 중요한 건 오랜 친구를 지키는 일이다.
우정은 와인과 같다.
둘 다 오래될수록 더 가치가 있다.
우리 같이 웃고, 같이 울어 주고
그때 우리에게는 빛이 났다.
나는 알고 있다.
우리는 언젠가 각자의 아름다운 미래를 위해 흩어질 것이다.
그러나 우리의 우정은 영원히 가슴에 새겨지고 그 우정을 잊은 적이 없다.

如果说家人是无法割舍的缘分, 那么朋友就是不离不弃的缘分。
我们不是逼不得已而在一起的, 我们想要一起做的事真的非常多。
一起做任何事情都无所畏惧, 没有担忧。
结交新朋友是非常高兴的事情, 但比其更加重要的是维系故友的感情。
友情就像红酒, 两者都是越久越有价值。
我们一起笑, 一起哭, 一起闹, 那样的生活特别精彩。
我知道, 我们迟早有一天会为了美好的以后而各自散落天涯。
但是我们的那一份友情永远都会铭记在心的, 从不曾忘记。

Chinese



가을동화 秋天童话

❖ 유민(언어연수) / 刘敏(语学院)

시간이 갈수록 나뭇잎이 노랗진다.
시간이 흐르는 물처럼 없어진다.
동화처럼 아름답고 슬프다.
하천의 나뭇잎 따라서 간다.
꿈속의 성보는 모호하다 진실이다.
화려한 촛대 흔들리는 촛불
말 못하는 인어 공주는 마음속으로 부르고 있다.
눈은 하얗지만 춥다. 장미는 아름답지만 가시가 있다.
시들지 않는 꽃이 없다.
피어나지 못하는 꽃이 있다.
바람이 불자마자 영성한 꽃이 떨어진다.
동화 속의 이야기들은 모두 거짓말이다.
인생은 꽃처럼 피고 진다.
전설의 대관람차는 멈추지 않는다.四季

随着时间的流逝树叶变黄,
时间如同流动的水,
宛如童话 美丽 忧伤,
河流里的树叶随着河流飘走。
梦中的城堡模糊又清晰,
华丽的烛台 摇晃的烛火。
不能说话的美人鱼在心里呼喊,
雪虽洁白但至寒 玫瑰虽美但有刺。
没有不会枯萎的花,
但有不会绽放的花。
风一吹 凋零的花瓣落下,
童话里的故事都是谎言。
人生就像花一样 开了 落了,
传说中的摩天轮从没有停下。

Chinese



처음 第一次

❖ 손자선(방송미디어학부 3학년) / 孙子璇(广播媒体 3年级)

처음 비행기 타고 한국에 오는 길
처음으로 부모님 없이 멀리 떠나는 길
집을 떠난 시간이 이렇게 긴 것도 처음
그리고 첫 한국생활
첫 떡볶이, 첫 순대, 첫 치킨
한국아, 안녕

한국에 온 첫날
이렇게 바쁜 게 신기
첫 달은 떨리고 불안
첫 달이 지나며 익숙해져 안심

그렇지만 항상 고향이 그리웠다
방학 때 모임 한 번, 맥주 한 병
친구야 보고 싶다

第一次坐飞机, 是来韩国的路。
第一次没有父母, 离开这么远的路。

第一次离开家这么长时间。
还有, 第一次的韩国生活,
第一次年糕, 第一次米肠, 第一次炸鸡。
韩国, 你好。

来韩国的第一天, 很忙很兴奋;
来韩国的第一个月, 很紧张很不安;
来韩国的一个月后, 习惯了, 安心了。

但是, 还是经常会想家。
放假的时候参加个聚会, 喝瓶啤酒,
朋友们, 想你们。

Chinese



밤 夜

❖ 선아란(국제경영학과 2학년) / 单亚兰(国际经营专业 2年级)

계절이 지나며 조금씩 달라져가는 이 밤.
가족들이 보고 싶다

아빠, 엄마 웃는 모습
나에게 잔소리를 하는 모습
다 생각이 난다

아마 엄마가 만드는 음식이 그리운 까닭이다
그냥 갑자기 외로운 느낌이 든 까닭이다
아직 어른이 되지 않은 까닭이다

늘 그리워 그리워
또 그리워 또 그리워
좋은 꿈이길

季节交替变得有些不一样的这个夜晚
想念家人了。

爸爸、妈妈笑起来的样子,
对着我念叨的样子,
都浮现在脑海里。

因为想念妈妈做的食物,
因为突然到来的孤独感,
因为我还没有成为大人吧。

总是想念 想念
又想念 更是想念
做个好梦。

Chinese

안녕 특집 3 - 사랑하는 부모님께 2

《安宁》特辑 3 - 致亲爱的爸爸妈妈的一封信 2

부모님께 보내는 편지

❖ 사주성(뷰티디자인학부 1학년)

엄마, 아빠
이건 내가 태어난 이래 처음으로 쓴 편지 같아요. 잘 지내고 계시죠? 저도 잘 지내고 있어요.
아침에 일어나면 수업하러 학교로 가서 열심히 공부하고 있어요. 오후에 수업이 끝나면 기숙사 식당으로 와서 저녁을 먹고 또 열심히 공부해요.
오늘은 추석이에요. 작년 이맘때는 아빠랑 엄마랑 같이 있었는데. 오늘은 나도 고향에 있고 싶어요. 집에서 먹던 누룽지가 먹고 싶어요. 엄마, 아빠 대신 편지로 추석인사를 드려요.
한국에서 지낼 때 처음에는 정말 힘이 들었어요. 하지만 선생님께서 잘 가르쳐주셔서 지금은 한국어도 많이 늘었어요.
엄마, 아빠한테 하고 싶은 말들이 많고 한국어로 표현하고 싶은데 아직 글로 쓰기에는 조금 어려운 것들이 있어요. 더 열심히 한국어를 공부해서 다음에는 더 멋진 편지를 보내드릴게요.
엄마, 아빠의 건강을 기원합니다.



사랑하는 딸
사주성 올림

致父母的一封信

❖ 史周星 (形象设计学部 1年级)

妈妈, 爸爸
这是我有生以来第一次给你们写信, 你们好吧? 我在这里一切安好。
每天上午我都去学校上课, 课上认真听讲, 下午下课后在宿舍食堂吃饭, 晚上继续认真学习。
今天是中秋节, 去年的中秋我是和妈妈爸爸一起过的。今天我也想回家, 想吃家里的锅巴。不能回家陪你们过节, 我就用信件的方式来表达对你们的节日问候吧。
我刚来韩国的时候没少吃苦, 但是在老师的尊尊教导下, 我韩语进步很快。
很想用韩语向爸爸妈妈讲出我的所有心里话, 但目前我的韩语水平有限, 好多词汇还不会表达。我会更加努力的, 争取下次给你们写信的时候可以表述更多。
祝妈妈爸爸身体健康。

爱你们的女儿
史周星呈上

보배

요즘 공부는 어떠니? 거기 생활은 잘 적응하고 있고? 외국에서 공부를 할 때는 반드시 안전을 주의해야 한다. 그리고 아빠 엄마가 걱정하지 않도록 조심해야 한다.
스트레스가 있으면 긴장을 풀 줄 알아야 해. 스트레스는 학습의 원동력이기도 하지. 인생은 계단과 같아서 앞으로 나아가야만 너의 꿈을 따라잡을 수 있어. 끝없는 곤경을 부지런히 일해야 하는 이유로 빚대어 보면 열매를 얻을 수 있을 거야. 학교에서는 학생들과 화목하게 지내고 선생님을 존경해야 한다. 선생님을 부모님처럼 생각하고 선생님과 많이 소통하면서 이해하지 못하는 문제는 선생님께 물어봐야 한다. 인생길은 매우 구불구불하다. 너의 인생 목표가 스스로 파악되길 바란다. 힘내자! 전진하는 것이 곧 승리이다.
우리 보배, 아빠 엄마가 해외에서 순항을 기원한다. 보배 파이팅!



사랑하는 아빠엄마가

宝贝

最近学习怎么样? 那里的饮食起居能适应吗? 学习在外一定要注意安全。不要让爸爸妈妈担心。
有压力的话就要学会放松。压力是学习的动力。人生就像阶梯只有前进才能追上你的梦想。苦海无涯比作辛勤地耕耘才能收获硕果。在学校要和同学和睦相处尊敬师长。老师就像你的父母一样要和老师多多沟通不理解的题目要问老师。人生的道理十分曲折。希望你的人生目标自己把握。加油! 前进就是胜利。
宝贝, 爸爸妈妈祝你在海外一切顺利。宝贝加油!

爱你的爸爸妈妈

보고 싶은 부모님

❖ 주려 (뷰티디자인경영학과 3학년)

보고 싶은 부모님께
안녕하십니까? 많이 보고 싶습니다.
저는 잘 지내고 있습니다. 그러니까 걱정하지 마십시오.
아빠, 엄마. 요즘 많이 바쁘십니까? 일이 다 잘 되고 있으십니까? 바빠도 밥을 잘 드시고 잘 쉬셨으면 좋겠습니다. 가장 중요한 것은 몸이 건강한 것입니다. 곧 겨울이 되는데 기온이 항상 변합니다. 그래서 옷을 따뜻하게 입으시면 좋겠습니다. 감기에 걸리지 않도록 조심하십시오.
저는 한국에 온 지 벌써 두 달이 되었습니다. 한국의 음식은 맛있습니다. 그 중에 저는 불고기와 치킨을 제일 좋아합니다. 그리고 선생님과 친구들은 모두 친절합니다. 그래서 공부가 아주 즐겁습니다.
혹시 부모님께서 부산을 아십니까? 저는 이번 방학에 친구와 함께 부산에 갔습니다. 그곳은 아주 아름다웠습니다. 다음번에 부모님께서 한국에 오시면 같이 놀러 가면 좋겠습니다.
마지막으로 저는 열심히 공부할 것입니다. 부모님의 기대를 저버리지 않을 것입니다.
저는 영원히 아빠와 엄마를 사랑합니다. 부모님의 답장을 기다리겠습니다.



부모님의 사랑스러운 딸 주려

致我最思念的父母

❖ 朱俐 (美容設計經營系 3學年)

爸爸妈妈:
你们最近可好? 很想你们。
我过得很好, 请勿挂念。
爸爸, 妈妈, 最近还很忙吗? 工作都顺利吧? 不管再忙, 都一定要好好吃饭, 注意休息, 什么都没有健康重要啊。冬天就要到了, 气温一直变化不定。你们一定要根据天气的变化适当添加衣物, 千万不要要感冒了。
我来韩国已经两个月了。韩国饮食都很好吃, 我最喜欢吃烤肉和炸鸡。在这里, 老师和同学们都很亲切, 学习生活充满乐趣。
你们知道釜山吗? 这次放假, 我和朋友们一起去了釜山。那里真的很漂亮。下次你们来韩国的话我带你们一起去玩。
最后我想说, 我一定会努力学习, 不辜负爸爸妈妈的期望。
爸爸妈妈, 永远爱你们。
期待你们的回信。

你们心爱的女儿 朱俐

보고 싶은 딸에게

❖ 주려 (뷰티디자인경영학과 3학년)

보고 싶은 딸에게
안녕~ 너의 편지를 받고 우리는 매우 반갑고 기뻐한다. 또한 우리 딸에 대한 그리움과 자랑스러움을 느끼고 있어.
어려서부터 너 항상 우리 곁에 있었는데 유학을 위해 한국에 갔지. 지금 함께 할 수 없는 게 아쉬기는 하지만 너의 미래를 위해서 엄마 아빠는 너를 영원히 믿고 응원하고 있다. 네가 한국에서 좋은 선생님과 친구들을 만나 즐겁게 생활한다고 하니 마음이 놓이는구나. 우리 딸이 열심히 유학 생활을 한다고 하니 엄마 아빠는 기쁘다.
방학에 부산에서 찍은 너의 사진을 봤다. 엄마 아빠도 여기에서 한국 드라마는 많이 봤지만 한국을 직접 체험하지는 못했는데 조만간 시간을 내서 한국에 갈게. 한국에서 꼭 만나자.
우송대학교에서 공부하는 지금 이 시간은 우리 딸 주려의 인생의 전환점이라고 생각한다. 이 기회를 꼭 소중히 여기면서 앞으로도 힘내서 열심히 유학 생활을 하기를 바랄게. 엄마 아빠 걱정은 하지 말고 건강하게 잘 생활하기를 바란다.



주려야 파이팅!
영원히 너를 사랑하는 아빠엄마

亲爱的女儿

❖ 朱俐 (美容設計經營系 3學年)

亲爱的女儿
你好! 收到你的来信让我们感到非常惊喜, 更加想你的同时, 也为你感到骄傲。
从小到大, 你一直都在我们身边生活, 为了求学, 你远渡国外, 虽然我们心里非常不舍, 但为了你将来能更好地在社会立足, 更好地在新时代社会里实现自己的人生价值, 我们把对你的爱深深埋在心底, 一如既往地支持你! 如今得知你在韩国衣食住行都挺适应, 老师同学也非常亲切友好, 担忧的心终于放下了, 继而为你高兴。
利用假期你去了釜山, 玩得非常开心, 看到你拍的许多照片, 很是羡慕, 韩剧我们虽然看得比较多, 你也经常和我们聊在韩国的生活, 却没有亲身体验, 因此, 我们要努力争取去韩国游玩, 切身感受下异国风土人情和美丽风光。
去又所大学读书是你人生中很重要的一个转折点, 能去这样优秀的大学学习是你的荣幸, 一定要好好珍惜这个机会, 努力学好专业, 如能有机会继续深造, 要尽力争取!
我们都知道你是个孝顺懂事的女孩, 在外更加牵挂我们, 请你放心, 我们一定会好好保重, 让我们一起努力!

加油! 朱俐

부모님께 보내는 편지

❖ 장업비 (금융세무경영학과 3학년)

보고 싶은 부모님께
엄마, 아빠 안녕하셨어요? 요즘 엄마, 아빠도 잘 지내고 계시지요? 저는 한국에 온 지 벌써 두 달이 되었어요. 부모님이 많이 보고 싶어요.

한국은 정말 아름다운 나라예요. 그리고 한국어 선생님들께서도 우리 유학생들에게 많은 도움을 주시고 아주 친절하세요. 한국이 정말 좋아요. 그러니까 엄마, 아빠께 걱정은 하지 마세요.

오늘은 추석이에요. 그래서 수업이 없어요. 원래 중국에 있었으면 가족과 같이 식사를 하는 날인데 지금 한국에 있으니까 가족과 같이 추석을 보낼 수 없어서 너무 아쉬워요. 중국에서는 추석이 월병을 먹는데 한국에서는 월병을 먹을 수 없어요. 대신에 오늘 학교 기숙사에서 한국 전통음식을 만들어 주었어요. 한국 음식은 아주 예쁘고 맛있어요. 즐겁게 추석을 보냈어요.

엄마, 아빠 이렇게 저는 한국에서 아주 잘 지내고 있어요. 방학에 중국에 가면 한국에서 찍은 사진도 많이 보여 드릴게요. 항상 건강하세요. 또 편지 쓸게요.

아들 장업비 올림
2017년 11월



致父母的一封信

❖ 张业飞 (金融税务经营系 3年级)

想念的爸爸妈妈：
你们好！

爸爸妈妈，最近过得好吗？转眼间我来韩国已经两个月了，真的很想念你们。

韩国是一个风景优美的国家，这里的韩语老师们亲切和蔼，给我们留学生提供了很多帮助。韩国真的很好，请爸妈不要担心我。

今天是中秋节，学校放假。原来在中国的时候，中秋我们一家人会一起吃团圆饭。很遗憾今年我不能陪你们一起过中秋了，中国人中秋节吃月饼，韩国人中秋节虽然不吃月饼，但也有很多中秋美食。今天学校宿舍食堂给我们做了很多韩国的传统美食，可谓色香味俱全，我度也过了一个非常愉快的中秋节。

爸爸妈妈，现在我在韩国过得很好，放假回国的时候，给你们看我在韩国拍的照片。

最后祝你们身体健康！会再写信给你们。

爱你们的儿子：张业飞
2017年11月

아들에게 보내는 편지

우리 맛있는 아들에게
아들아, 요즘 잘 지냈어? 오늘은 엄마가 네가 쓴 편지를 받았어. 엄마와 아빠가 너의 편지를 즐겁게 읽었어.

아들아, 너는 집을 떠나서 한국에 간 지 벌써 두 달이나 되었어. 엄마와 아빠는 네가 너무 보고 싶어. 아들아, 지금 한국 생활에 익숙해졌니? 한국 음식이 입에 잘 맞아? 아들아, 네가 한국에 처음 가서 걱정이 많아. 너는 반드시 자신을 잘 돌봐야 해. 날씨가 추워지면 꼭 따뜻한 옷을 입어. 그렇지 않으면 너는 병이 날 수도 있어. 아들아, 열심히 공부하려고 한국에 갔으니까 꼭 열심히 공부야 해. 매일 게임을 많이 하지 말고. 그렇지 않으면 엄마와 아빠가 너무 슬퍼.

추석날 우리는 할아버지와 같이 식사를 했어. 할아버지도 너를 너무 보고 싶어 하셨어. 그래서 다음에 네가 집에 올 때 할아버지를 꼭 찾아봐라 갈 거야. 한국에서 한국친구는 많이 사귀었어? 한국 친구가 어때? 그리고 무슨 문제가 있으면 선생님이나 친구에게 도움을 구하고. 방학에 집에 오면 한국에서 찍은 사진을 많이 보여 줘. 우리가 한국의 아름다운 경치, 맛있고 예쁜 음식 사진을 보고 싶어.

아들아, 네가 집에 돌아오면 엄마가 맛있는 음식을 많이 준비해 놓을게.

엄비야, 한국에서 건강하고 행복하게 잘 지내. 매일 열심히 공부하고 열심히 놀아. 또 편지를 쓸게.

엄마가
2017년 11월



寄给儿子的信

我们帅气的儿子：

儿子，最近过得还好吗？今天妈妈收到了你的来信。我和你爸很开心地看了你写的信。

儿子啊！你离开家去韩国留学已经两个月了。我和你爸每天都很想念你。儿子啊，现在在韩国的生活还习惯吗？韩国的饭菜合不合你的胃口啊？儿子啊，因为你第一次去韩国所以我们很担心你。你一定要好好地照顾自己。天气变冷的话，一定要穿暖和了。这样的话才不会容易生病。儿子啊，因为想要努力学习才去的韩国，所以一定要努力学习。千万不要每天沉迷于游戏的世界中，不然我和你爸都会很难过的。

中秋节那天，我们和你爷爷在一起吃团圆饭。爷爷也非常地想念你。所以，下次回家的时候一定要去看望你的爷爷啊。在韩国交了很多韩国朋友吗？韩国朋友怎么样？还有，如果你遇到一些棘手的问题的话，一定要向老师和朋友寻求帮助。放假回家的时候，一定要多给我们看看在韩国拍的照片。我们都想看看韩国美丽的风景和好看又美味的食物。

儿子啊！你回家的话给你妈妈准备很多好吃的。业飞，在韩国一定要健康幸福地生活。每天都要努力地学习，每天快快乐乐。

爱你的妈妈
2017年11月

사랑하는 엄마아빠께

❖ 문문 (자유학과 1학년)



저는 한국에 온 지 일 년이 되었어요. 그래서 우리는 일 년 동안 못 만났는데 시간이 있으면 저에게 영상통화를 해서 저는 자주 부모님을 볼 수 있었어요. 한국에는 여러 나라 학생들이 있는데 친구도 많이 사귀고 생활도 재미있게 하고 있어요. 지금은 친구들과 많이 친해졌어요. 우리는 주말에 재미있는 곳에 가서 놀아요. 부모님이 저에게 용돈을 넉넉히 주셨어요. 그래서 저는 좋아하는 물건을 사기도 하지만 돈을 아껴 써요. 걱정하지 마세요. 추석은 가족과 함께 단란하게 보내는 날이에요. 그래서 그때 부모님이 정말 보고 싶고 맛있는 월병도 같이 먹고 싶어요. 그런데 저는 한국에서 공부를 하고 있어요. 그래서 집에 못 가서 추석이 되면 꼭 월병을 먹으려고 해요. 저는 한국에 있지만 부모님은 추석 잘 보내시길 바랄게요.

엄마아빠 사랑해요.
부모님의 사랑하는 딸

亲爱的爸爸妈妈

❖ 文雯 (自由专业 1年级)

我来韩国已经一年了，虽然一年内我没能回国看你们，但你们只要一有时间就会与我通过网络视频见面。我在这里见到了很多国家的学生，还交了很多好朋友。我开始慢慢适应韩国的生活，在这里过得很好。周末，我会与朋友们一起出去游玩，你们给我的零花钱很充足，虽然我不乱花钱，但遇到喜欢的东西还是会买。中秋节是一家人团聚的日子，每当这个时候，我都会非常想念你们，也想吃月饼，但现在因为学业无法回国，你们替我多吃些！我在韩国祝你们中秋节快乐！

爸爸妈妈，我爱你们
爱你们的女儿



사랑하는 딸아.



우리에게 쓴 편지를 보고 기쁘고 위안이 되었다. 네가 정말 많이 성장했구나. 우리가 일 년 동안 보지 못했는데 한국생활과 공부를 모두 잘하고 있다는 우리는 기분이 진짜 좋구나. 추석이 돌아오면 네가 많이 보고 싶겠지만 할아버지 할머니 집에 가서 같이 월병을 먹을 테니까 걱정하지 말거라. 만약에 돈이 부족하면 꼭 우리에게 말해다오. 우리는 네가 얼른 학업을 마치고 중국에 돌아오길 바라고 있단다. 한국에서 공부 열심히 해야 된다. 알았지? 우리도 너를 많이 사랑해.

사랑하는 부모님이

亲爱的女儿

我们收到你的来信后很开心也很欣慰，你真的长大了很多，我们虽然有一年没见面了，但是得知你在韩国学习、生活都很顺利，我们很开心，中秋节时我们会更加思念你。你不用担心我们，我俩会去爷爷奶奶家一起吃月饼。零花钱不够了一定要记得跟我们说啊，我们真心希望你能尽快完成学业回国，在韩国一定要好好学习，我们很爱你。

永远爱你的爸爸妈妈



사랑하는 부모님께

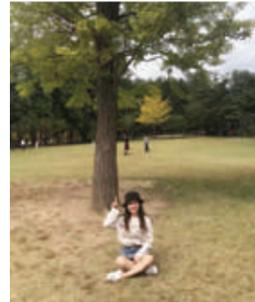
❖ 황해하 (겨울학기 언어연수 006반)

부모님께
사랑하는 부모님 안녕하세요! 잘 지내고 계시죠? 요즘 날씨가 추워지죠? 저는 한국에 온 지 벌써 6개월 정도 되었어요. 저는 잘 지내고 있어요. 한국생활이 점점 익숙해지고 처음보다 한국어 실력이 많이 나아진 것 같아요. 또한 같은 반 친구관계가 좋아요. 우리 반은 다른 나라 사람들이 많기 때문에 공부 할 때 재미있는 것 같아요. 이번 방학 때 친구와 부산과 춘천에 가 본 적이 있어요. 거기에서 즐거운 시간을 보냈어요.

엄마, 아빠, 제주도 알고 계시죠? 제주도는 한국에서 가장 큰 섬인데 경치도 정말 아름답고 특히 유명한 흑돼지가 맛있는 것 같아요. 우리 함께 제주도에 가는 게 어떠세요? 부모님께 하고 싶은 말들은 꽤 많지만 어떻게 한국어로 표현 하는지 몰라요. 더욱 열심히 공부해야 되겠어요.

부모님 몸 건강하시고 잘 지내시기 바라요.
매일 많이 웃으세요!!!
매일 많이 행복하세요!!!

2017.10.16
황해하 올림



亲爱的爸爸妈妈

亲爱的把爸爸妈妈:

你们好!您们最近都好吧? 天气是不是很冷?
我来韩国已经六个多月了, 在这里过得很好. 慢慢习惯了韩国的生活, 韩语水平也貌似进步了很多. 我们班同学关系都很好, 班里有很多其他国家的同学, 上起课来特别有意思. 这次假期, 我和朋友一起去了釜山和春川, 玩得很开心.

爸爸, 妈妈, 你们知道济州岛吗? 济州岛是韩国最大的岛屿, 据说那里不仅风景优美, 还有著名的黑猪肉. 我们一起去济州岛玩怎么样? 我对你们有说不完的话, 但是不知道怎么用韩语表达.

达. 看来我得加把劲学好韩语了!
祝你们身体健康, 万事如意!
每天笑口常开!
每天幸福洋溢!

2017.10.16
黄海霞敬上

사랑하는 딸에게

❖ 황해하 (겨울학기 언어연수 006반)

해하에게
해하, 요즘 잘 지내? 한국에 눈이 오지?
집보다 훨씬 추우니까 따뜻하게 옷을 입어야 한다. 네 편지를 받았을 때 정말 기뻐. 우리는 해하가 부산과 춘천에 갔던 사진을 본 후에 해하가 한국생활에 익숙해지고 친구도 많이 사귀게 되었다는 것을 알 수 있었어. 예전에 해하가 슬픈 일도 행복한 일도 우리와 잘 나누지 않았는데 최근에는 서로 소통하면서 많은 위안이 되었다. 처음엔 네가 혼자 한국에 가게 되었을 때 네가 한국 생활을 잘할 수 있을까 걱정했지만 지금은 마음이 놓이는구나. 우리 딸 한국에서 잘하고 잘 성장하고 있구나.

우리는 제주도에 대해 잘 몰랐는데 인터넷으로 찾아보고 나서 제주도가 예뻐서 좋아하게 됐다. 시간이 나면 우리 함께 가자. 그리고 집에는 별일 없으니 걱정하지 않길 바란다. 스스로를 잘 챙기고 건강도 조심해야 한다.

매일 많이 웃고 행복하길 바란다!

2017.11.24.
엄마, 아빠가



寄给儿子的信

海霞:

海霞, 最近过得好吗? 韩国下雪了吧? 韩国比家里冷, 别忘了多穿点衣服. 收到你的信件, 我们真的很开心. 从你去釜山和春川的照片中可以看出, 你已经适应了韩国的生活, 还交了很多朋友. 以前, 不管开不开心你都不会与我们分享, 但最近你经常与我们沟通, 这让我们倍感欣慰. 把你一个人送到韩国留学, 我们本来很担心, 但现在看来可以完全放心了. 我们的女儿很棒, 正在韩国健康地成长!

之前我们并不知道济州岛, 你提过之后, 我们在网上查了查, 发现济州岛真是个好地方, 等有时间了咱们一起去那里玩吧.

家里一切安好不要挂念. 照顾好自己, 要注意身体!
祝你每天开心、幸福! !

2017.11.24. 爱你的父母



부모님께 보내는 편지

❖ 팜티장의 어머니 (언어연수 006반)



어머니께,
어머니께서는 제가 제일 사랑하는 사람이예요. 잘 지내셨지요? 저는 어머니를 많이 보고 싶어요. 어머니가 보고 싶을 때마다 가족사진을 봐요.

지금 제 한국생활이 점점 좋아지고 있고 아주 재미있어요. 하지만 가족이 보고 싶을 때 좀 슬퍼요. 여기 사람들은 아주 친절하고 저를 많이 도와주었어요. 그러니까 걱정하지 마세요. 선생님은 마음이 좋고 친절하고 어머니의 건강에 대해 물어봐요. 같은 반 친구들도 다른 나

사람이라서 공부할 때 더 재미있는 것 같아요. 저는 한국에서 여행을 많이 했어요. 여기 경치가 너무 아름다워서 다 가고 싶은데 시간이 없어요. 한국에서 제주도가 제일 아름다워서 저는 가족과 같이 여행하고 싶어요. 내년엔 어머니께서 한국에 오시면 꼭 함께 가고 싶어요. 저는 어머니하고 여행할 생각을 하면서 열심히 공부할 거예요.

어머니, 항상 웃으시고 건강이 좋아지시기를 바랄게요. 이 편지를 받으시면 답장을 보내 주세요.

2017년 10월 17일
어머니를 사랑하는 딸 팜티장 올림

사랑하는 딸에게

❖ 팜티장의 어머니 (언어연수 006반)



사랑하는 딸 안녕!!!
짱은 한국생활이 좋아졌어? 요즘 엄마 건강도 좋아졌단다. 나는 네가 집에서 멀리 떨어져 사는 것이 힘든 것을 알지만 노력했으면 좋겠어. 선생님들도 잘 계시지? 비록 지금 옆에 없지만 좋은 친구들이 항상 너를 도와줘서 다행이야. 그래서 네가 더 성장할 거라고 믿어. 가족이 보고 싶지? 하지만 많이 울지 마라.

한국 경치가 아름답니? 짱. 한국 문화 더 알려면 여행을 많이 해. 나중에 시간이 있으면 엄마가 한국에 갈 거야. 그때 우리 같이 여행할까? 요즘 한국 날씨가 춥지? 옷 두껍게 입어. 그리고 여기는 많이 생각하지 말고 열심히 공부하기 바란다.

나는 짱이 돌아오기를 기다리고 있어. 네가 너무 보고 싶구나.

딸, 사랑해 ♥♥♥



Thư gửi cho Bố Mẹ

Mẹ thân mến,

Mẹ là người mà con yêu quý nhất. mẹ vẫn khỏe chứ? con gái nhớ mẹ rất nhiều. mỗi khi con nhớ đến mẹ là con lại lấy ảnh gia đình của mình ra xem.

Bây giờ cuộc sống sinh hoạt ở hàn quốc của con đang dần dần tốt lên và thú vị hơn mẹ à. nhưng mà khi nhớ về gia đình con lại cảm thấy buồn lắm mẹ à. Ở đây mọi người đều rất thân thiện và đã giúp đỡ con nhiều mẹ à. chính vì vậy mẹ hãy đừng lo lắng cho con nhiều mẹ nhé. Cô giáo dạy con cũng rất thân thiện, tốt bụng và đã hỏi thăm về sức khỏe của mẹ nhiều. Những người bạn cùng lớp của con vì là người của nhiều nước khác nhau nên mỗi khi mà đi học thì có lẽ là thú vị hơn. con cũng đã đi du lịch ở hàn quốc nhiều. vì ở đây cảnh rất đẹp nên con muốn đi tất cả mọi nơi ở hàn quốc nhưng lại không có thời gian mẹ à. vì đảo chè chu tô đẹp nhất ở hàn quốc nên con muốn cùng gia đình mình đi du lịch ở đó. vào năm sau nếu mẹ đến hàn quốc thì con muốn đi cùng mẹ ra chỗ đó. vì con suy nghĩ đến mẹ và tương lai sau này nên con sẽ chăm chỉ học hành cho thật tốt.

mẹ yêu à. con mong cho sức khỏe của mẹ tốt dần lên và phải luôn luôn cười thật tươi mẹ nhé. nếu mẹ nhận được bức thư này của con thì mẹ hãy gửi thư trả lời cho con mẹ nhé <3

17/10/2017
con gái của mẹ. con yêu mẹ nhiều



Chào con gái thân yêu của mẹ!!!

Đạo này mẹ vẫn khoẻ con gái à. con gái của mẹ ở bên đó cuộc sống tốt lên rồi chứ. việc học tập vẫn ổn cả phải không con. Mẹ biết cuộc sống xa nhà vất vả nhưng hãy cố gắng lên con nhé. Mặc dù không có mẹ ở bên nhưng bên cạnh con luôn có những người bạn tốt đã giúp đỡ con, chính vì vậy mẹ tin con gái của mẹ sẽ trưởng thành hơn. cho mẹ gửi lời hỏi thăm tới sức khoẻ cô giáo của con nhé. dù nhớ nhà đi chăng nữa nhưng con đừng khóc nhiều nhé. ở bên đó chắc có nhiều cảnh đẹp lắm con nhỉ. nếu sau này có thời gian mẹ sẽ sang thăm con rồi cũng nhau đi du lịch con nhỉ. con hãy đi du lịch nhiều để biết thêm về văn hoá hàn quốc con nhé. Đạo này ở bên đó chắc cũng lạnh rồi con nhỉ, con hãy mặc áo thật dày để giữ ấm con nhé. ở bên đó đừng suy nghĩ nhiều mà hãy cố gắng học thật tốt con nhé. Mẹ sẽ ở nhà đợi con. Mẹ nhớ con gái của mẹ nhiều!!!

Mẹ yêu con gái ♥♥♥

보고 싶은 부모님께

❖ 비엣하 (언어연수 4반)



안녕하세요?
요즘 부모님 건강은 어떠세요? 베트남은 날씨가 어때요? 지금 베트남 날씨가 시원하지요? 한국 날씨는 쌀쌀하고 밤에는 추워요. 밤에 저는 옷을 많이 입지만 너무 추워요. 여기는 가끔 비가 와서 수업이 끝나면 일찍 기숙사에 돌아와요. 저녁에는 재미있는 영화를 봐서 듣기가 좋아졌어요.

요즘 부모님은 일 잘되세요? 저는 여기에서 잘 보내니까 부모님은

제 걱정하지 마세요. 한국에 살면서 꼭 열심히 공부할게요.

추석은 잘 보내셨어요? 베트남에 제가 옆에 없어서 괜찮았어요? 저는 친구랑 같이 한국에서 추석을 잘 보냈지만 부모님이 너무 보고 싶어요. 올해 추석에도 부모님께서 좋아하는 케이크를 사나요? 저는 어머니의 요리를 먹고 싶어요. 집에서 멀리 떨어져 살기는 하지만 친구들이 항상 저를 도와줘요. 그래서 슬프지 않아요. 그리고 중국 친구는 저에게 케이크를 사 줬어요. 저와 중국 친구 같이 다 먹었어요. 그 친구는 재미있는 사람이고 항상 저에게 관심이 있어요. 두 언어가 다르지만 우리는 여전히 좋은 친구예요.

한국 생활이 재미있지만 매일 베트남 집에 가고 싶어요. 내년 설날 베트남에 돌아가서 베트남 음식을 먹으려고 해요. 저는 일찍 베트남에 돌아가겠어요. 저를 기다려 주세요. 약속하세요. 제가 열심히 공부하면 베트남에서 부모님은 즐겁겠지요? 사랑합니다.

비엣하 올림

사랑하는 비엣하

❖ 비엣하 부모님



사랑하는 우리 딸 안녕?

요즘 아빠와 엄마는 건강에 아주 좋으니까 딸은 걱정하지 마... 그리고 열심히 공부하거라. 이제 한국 날씨가 추우니까 건강 조심해야 한다. 우리 딸이 한국에서 처음 생활하는 겨울이라 매우 추울 거야. 그

래도 딸아! 파이팅!!! 딸의 한국어 능력은 이제 좀 좋아졌니?

베트남의 추석에 우리는 잘 지냈어. 딸이 옆에 없어서 좀 슬프지만 괜찮았어. 엄마는 우리 딸이 여기 있었을 때 좋아했던 요리를 했어. 한국의 추석에 집에 오고 싶었지? 딸아, 슬퍼하지 마... 내년 베트남의 설날에 우리가 있는 집으로 돌아와서 엄마 아빠와 같이 밥을 먹자! 우리는 딸을 기다리고 있단다. 한국에서는 부모님을 위해서 열심히 공부해야 한다. 알았지?

딸 사랑해!!!

Gửi bố mẹ người con luôn nhớ

❖ Việt Hà (đào tạo ngoại ngữ lớp 4)

Bố mẹ à?

Đạo này bố mẹ vẫn khỏe chứ? Lễ thời tiết bên Việt Nam bây giờ chắc mát mẻ rồi đúng không bố mẹ? Ở Hàn Quốc bây giờ thời tiết đang se se lạnh rồi còn ban đêm thì rất lạnh. Ban đêm con đã mặc rất nhiều áo nhưng vẫn lạnh. Ở đây thỉnh thoảng trời mưa nên khi kết thúc tiết học còn thường trở về kí túc xá sớm. Vào buổi tối còn thường xem những bộ phim Hàn Quốc thú vị để phần nghe của mình được tốt hơn. Đạo này công việc của bố mẹ vẫn tốt chứ? Ở đây con vẫn sống rất tốt nên ở nhà bố mẹ đừng quá lo lắng cho con. Con vừa sống ở Hàn Quốc vừa luôn học tập chăm chỉ. Ở nhà bố mẹ trải qua trung thu tốt chứ? Còn con đã trải qua trung thu bên Hàn Quốc cùng với các bạn rất vui vẻ nhưng con vẫn rất nhớ bố mẹ. Trung thu năm nay bố mẹ vẫn mua bánh mà mình thích chứ? Còn thì rất muốn ăn những món mẹ nấu. Cuộc sống xa nhà tuy vất vả nhưng con luôn có các bạn ở bên giúp đỡ. Vì vậy con cũng đỡ buồn hơn. Và còn có 1 người bạn Trung Quốc đã mua bánh trung thu tặng cho con. Con và người bạn ấy đã cùng nhau ăn hết. Người bạn đó là người thú vị và hay quan tâm đến con lắm. Mặc dù hai thứ tiếng khác nhau nhưng chúng con vẫn trở thành những người bạn tốt.

Cuộc sống sinh hoạt tại Hàn Quốc thú vị nhưng mỗi ngày con đều muốn trở về Việt Nam. Tết năm nay con sẽ trở về Việt Nam để ăn hết đồ ăn của Việt Nam. Bố mẹ con sẽ trở về nhà sớm thôi. Bố mẹ hãy đợi con Con hứa với bố mẹ. Nếu con học tập chăm chỉ thì bố mẹ ở nhà chắc sẽ vui lắm! Con yêu bố mẹ

Việt Hà



Chào con gái?

Đạo này bố mẹ vẫn rất khỏe nên con đừng lo lắng mà hãy cố gắng học tập con nhé! Thời tiết ở Hàn Quốc đã lạnh rồi nên con hãy cẩn thận không sẽ bị ốm đó. Lần đầu ở Hàn Quốc vào mùa đông rất lạnh nên con hãy cố gắng nhé! Việc học tập của con chắc vẫn tốt nhỉ? Trung thu ở nhà bố mẹ đã trải qua rất tốt. Không có con bên cạnh nên có chút buồn và trống vắng! Bố mẹ vẫn làm những món con thích như ngày con vẫn ở nhà cùng với bố mẹ. Trung thu bên đó chắc con nhớ nhà lắm nhỉ? Đừng buồn con nhé! Tết về nhà rồi cùng bố mẹ ăn cơm con nhé? bố mẹ sẽ đợi con trở về. Hãy học tập thật chăm chỉ để bố mẹ vui lòng con nhé?

Bố mẹ yêu con gái

사랑하는 부모님께

❖ 양청 (언어연수 4반)

사랑하는 부모님께,

안녕하십니까? 저는 지금 기숙사에서 편지를 쓰고 있습니다. 요즘에 한국 날씨가 춥습니다. 저는 오월에 한국에 왔을 때 두꺼운 옷을 안 가져 와서 요즘 자주 백화점에 나가 두꺼운 옷을 삽니다. 그렇지만 아직도 옷이 모자랍니다. 오늘은 시월 십오 일입니다. 제 열여덟 살 생일 파티를 지난주에 했습니다. 저는 기뻐했습니다. 그런데 부모님께서 안 계셔서 아쉬움이 있습니다. 다음 주 월요일에 저는 토픽 3급을 볼 겁니다. 그래서 요즘 열심히 공부하고 있습니다.

저는 한국에 있는 시간에 좋은 친구들을 많이 사귀고 남자 친구도 만났습니다. 한국어도 좋고 열심히 하고 있습니다. 그런데 저는 가끔 슬프습니다. 중국에 가고 싶습니다. 부모님도 보고 싶습니다. 지금 부모님 옆에 있고 싶습니다. 이번 겨울 방학에 가서 즐거운 시간을 보내려고 합니다. 사랑합니다.

2017. 10. 15 양청 올림



致父母的一封信

❖ 杨青 (语学院4班)

亲爱的爸爸妈妈:

你们好!

我现在是在宿舍给你们写信。最近韩国天气很冷。我五月来韩国的时候没带冬装，所以最近经常去商场里买厚衣服，但还是感觉没衣服穿。今天是十月十五日，上周过了我的十八岁生日，超开心。很遗憾你们没能亲自参加我的十八岁生日派对。下周日我要参加韩国语能力三级水平考试，所以最近一直在忙着复习。

在韩国的这段时间里，我收获颇多，交到了很多好朋友，也遇到了男朋友。韩语水平得到提升。即使这样，我仍然会偶尔伤感，总是想家，想你们，此时此刻我就想飞到你们身边。今年我一定要跟你们一起开心地度过我的寒假。

爱你们。

2017.10.15 杨青敬上

사랑하는 양청에게

❖ 양청부모님

사랑하는 양청에게!

보내온 편지는 잘 읽었다. 반년 동안 한국어 공부를 통해 너의 빠른 성장을 보았다. 먼저, 예전에 비해 독립적인 삶을 살 수 있게 되었구나. 태어나서 고등학교 졸업할 때까지 18년 동안 너는 한 번도 우리를 떠난 적이 없었다. 우선 너의 의식주행에 관심을 갖고 생활에 대한 배려했다. 특히 너 응알옹알하며 말을 배웠을 때 세심한 배려를 해 줄 뿐만 아니라 너 어렸을 때 체력이 좋지 않아서 자주 감기에 걸린 것을 아직도 기억하고 있다. 지금은 감기가 많이 줄어들어, 몸도 나날이 건강해 지고 건강하게 자란다.

하지만 너 독립적으로 생활한 적이 없으며, 이번 한국에 가서 너는 독립적으로 생활할 수 있다. 이것만으로도 큰 진전이라고 할 수 있다. 나는 진심으로 기쁘고 위안이 되었다.

그리고, 네가 공부가 급하게 진보하는 것을 보고 나는 깜짝 놀랐다. 이것은 그 양청일까? 이 반년 동안 매년 너의 성적표를 볼 때마다 이것은 나의 견해를 전복시켰다. 이것이 바로 내가 보고 싶어 하는 것이다.

마지막으로 우린 니가 너무스럽다. 네가 앞으로 학업을 마치고 나면, 공부 잘하고 친구 잘 지내고 사회 국가에 대한 유용한 사람을 되고 바란다. 뭐니 뭐니 해도 건강이 제일이고 밤을 새지 말고 항상 운동해야 한다. 일과 휴식을 적절히 결합하여, 그야말로 완벽한 건강한 학습 생활이다.

진심으로 우송대학교 더 좋은 발전에 되고 싶다! 앞으로 네의 생활이 순조롭기를 진심으로 바란다!



亲爱的女儿

❖ 爱你的父母

亲爱的杨青!

来信已阅，通过这半年的韩语学习，我看到了你的快速成长和进步。首先，你比以前独立生活能力强了很多，从出生到高三毕业，18年来你从没离开过我们。我们对你的爱首先是在生活上的照顾，衣食住行，特别是你母亲可以说是无微不至的照顾，我记得你小时候体质不好，经常感冒，其它的什么都不怕，就怕你感冒，在父母身边，不管是酷暑还是严冬，看你稍有感冒迹象，我们会立即采取措施，后来干脆搬到美丽的湛江定居，你每年感冒次数大幅度减少，身体也日益健壮，健康成长。

但你从来没有独立生活过，而此次韩国学习之旅，你能独立自主生活，各种事物处理的井井有条，这可以说是莫大的能力进步，你与同学的关系融洽，待人接物得体，这为你以后踏入社会生活打下了良好的基础。我由衷地感到欣慰。

看到你学习快速进步，让我感到诧异，这是那个杨青吗？这正是我所想看到的，在家我也许小看了你，但通过这半年的学习，让我看到了一个积极向上，奋发进取的你

我们也特别思念你，希望你出色完成学业的同时，能够正确处理学习与交友的主次，把握分寸，使自己成为一个对社会国家的有用之才，同时也要处理好健康与学习关系，健康第一，有了健康的体魄，才能具备学习生活的资本，要坚持锻炼，不熬夜，充分利用可以利用的时间进行学习。劳逸结合，这才是完美健康的学习生活。

衷心地祝愿又松大学越办越好！也祝你以后学习生活一帆风顺!



안녕 문예공모전 당선작 《安宁》文艺作品征集大赛获奖作品



학습수기 가작 / 学习小记随笔

한국어 학습 수기 ❖ 장전원 (국제경영학부 3학년)

나는 한국에 온 지 만 두 달밖에 안 된 초보 학습자이지만 나만의 한국어 공부 경험과 견해가 있어서 이것에 대한 이야기를 나누고자 한다.

우선, 독서를 좋아하는 학습자가 되기를 바란다. 나는 어휘를 외우기보다 한국 책을 읽는 것을 더 선호한다. 예전에 중국에서 공부할 때 한국의 역사와 문화에 대해 매우 관심이 있었다. 그래서 한국에 온 이후에 읽고 싶은 책 목록을 작성했다. 거기엔 '조선왕조실록', '태백산맥' 최근 읽고 있는 '시사논술 개념사전' 등이 있다. 특히 '시사논술 개념사전'이라는 책은 무척 흥미롭고 한국어 쓰기 연습에 큰 도움이 되고 있다. 이렇게 한국 책을 읽은 뒤부터 나도 모르는 사이에 한국어 실력이 조금씩 좋아지는 것을 발견할 수 있었다.

그리고 유학 생활을 즐겁고 도전적으로 보내길 바란다. 나는 한국인 선배님과 서투른 한국어로 소통할 용기가 생겼으며, 여가 시간에 식재료를 사서 같이 밥을 만들어 먹는 경험도 너무 재미있다. 한국어 회화가 필요한 아르바이트를 하면서 회화실력도 늘릴 수 있었고 학교에서 진행되는 다양한 문화 체험 활동에도 빠지지 않고 참여했다. 결론적으로 말하면 이렇게 도전적인 태도로 유학 생활을 한다면 물이 흐르는 곳에 도랑이 생기는 것처럼 한국어 실력은 자연스럽게 늘 수 있을 것이다. 삶의 순간순간을 학습의 기회로 삼을 때 공부가 더 재미있어지고 의미 있는 삶이 될 수 있다.

韩语学习小记 ❖ 蒋传元(国际经营学部 3年级)

我是一名刚来韩国两个月的菜鸟，但是对于韩语学习，有着自己的看法和独到的见解，也愿意和大家分享。

首先，希望你成为一个热爱读书的学习者。我是一个喜欢读书的书虫，以前在中国的时候，就对韩国的历史文化很感兴趣，来到韩国后，列了一份长长的书单，包括《朝鲜王朝实录》、《太白山脉》等，还有最近正在看的《时事论述概念词典》，不知不觉中，韩语能力就有所提升。

希望你成为一个热爱生活、勇于挑战的留学生。来到韩国后，我尝试大胆用韩语和学姐交流，周末自己做饭，找一些需要多说话的兼职去做，参加学校的各种文化活动。当你以挑战的姿态去迎接生活的时候，韩语实力将水到渠成般进步。当你抓住生活中每一个瞬间、每个机会去学习韩语时，学习将充满激情，生活将充满诗意。

안녕하세요 사랑하는 학우님들!

❖ 모니카 (외식조리학과 3학년)



안녕하세요! 사랑하는 학우님들!

제 이름은 모니카이고 저는 인도네시아에서 왔습니다. 인도네시아 발리에 대해 들어 본 적이 있습니까? 발리 섬은 인도네시아에서 가장 유명한 섬 중 하나입니다. 그러나 잠시 인도네시아를 잊어버리고, 한국어와 한국생활을 얼마나 잘 할 수 있는지에 대하여 알아보겠습니다.

1. '로마는 하루아침에 이루어진 것이 아니며, 배움에는 왕도가 없다'고 합니다. 이 말은 단 하루 만에 유창한 한국어를 말할 수 없음을 알려주는 말입니다. 당신이 익숙하지 않은 것을 배우는 것이 쉽지 않고 시간이 걸리기 때문입니다.

2. '고생 끝에 낙이 온다'는 말과 '공 심은 데 콩 나고 팔 심은 데 팔 난다'는 한국에서 잘 알려진 속담이 있습니다. 이 말은 공부하는 만큼 결과를 얻을 수 있다는 뜻일 겁니다. 모국어가 아닌 외국어를 배우는 것이 저에게 쉽지 않은 힘든 일입니다. 하지만 저는 지금 내가 할 수 있는 한 최선을 다하고 있습니다. 저는 열심히 노력하면 결국 좋은 결과가 있다고 믿습니다. '웃음이 최고의 명약이다'는 말처럼 어려운 시기에 우리는 다시 행복하게 할 수 있는 작은 일들에 대해서 감사해야 합니다. 제가 다니는 교회 공동체(DIC)는 제게 많은 도움을 주었고 나를 가족처럼 대해 주었습니다. 저는 한국에 유학하는 동안 내 행복한 추억을 교회의 가족 구성원과 함께할 것이며, 교회의 일원이 된 것에 대해 매우 감사하고 행복해 합니다.

저는 한국에서 공부할 수 있는 만큼 남은 시간을 즐기고 아름다운 추억을 남길 것입니다. 대한민국 사랑해요! 대한민국 만세!

Hello dearest readers!

❖ Monica (Culinary Art 3rd Grade)

My name is Monica and I am from Indonesia. Have you ever heard of Bali? Bali is one of Indonesia's popular island. But let's forget about Indonesia for a while. I will explain how well I can speak Korean.

1. "Rome wasn't built in a day" & "There is no shortcut to learning." This proverbs reminds me that I can not speak fluent Korean in just one day. It is not easy to learn things that we are not familiar with and it takes time.

2. "No pain, no gain" & "You reap what you sow." Once again, learning Korean is the hardest for me. I am doing my best as far as I can. I believe that if I try hard, in the end I believe there is a good chance for me to succeed.

"Laughter is the best medicine." Finally, in times of difficulty, we should be grateful for the small things that can make us happy again. My church community (DIC International Church) has helped me a lot and treated me like a family. I am very grateful and happy to be a member of this church family.

I will enjoy the rest of my time as I can study in Korea and leave beautiful memories. I love Korea! Long live Korea!

단짝

❖ 이성취 (미디어디자인학과 3학년)



'이 세상 하나뿐인 MY FRIEND
나의 기쁨 나의 영혼
그런 소중한을 지켜갈게
하늘에
영원히 맹세해 사랑해 친구야
언제나 내가
힘이 되어 줄 거야
평생토록 너만의 단짝'

挚友

❖ 李成翠 (媒体设计系 3年级)

'我的朋友,
你是今生的唯一,
是我的快乐, 是我的灵魂
会一直守护的那份珍贵
我对天发誓,
我会永远爱你, 我的朋友
无论何时我都会
为你加油
一生都只做你的挚友'

소녀시대의 단짝을 너무 좋아한다. 한국어는 내 가장 친한 친구다. 매일 일기를 쓰는데 한국어와 하루 중 재미있는 일을 함께 나눈다. 그리고 희로애락을 나누고 있다.

시간이 참 빨리 지났다. 한국어를 벌써 2 년을 알았다. 하지만 두 달 전에 우리는 친구가 됐다. 예전에 한국어를 이해하기 어려워서 관심이 없었다. 그렇지만 한국에 왔을 때 여기 모든 사람들이 한국어와 관계가 너무 좋다. 그들을 부러워하고 있다. 그래서 나는 한국어를 이해하려고 한다. 하지만 첫 걸음이 항상 가장 어렵다. 수업이 있을 때 선생님은 우리들에게 많은 한국어 지식과 특징을 주신다. 나는 기억력이 안 좋아서 선생님이 말씀하신 내용을 다 수첩에 메모한다. 그리고 매일 단어를 암기하고 연습 문제를 풀었다. 이렇게 한국어와 관계가 서서히 좋아지고 있다. 나의 생활도 재미있고 알차지고 있다.

어려울 때 친구가 참된 친구다. TOPIK 시험이 있어서 매일 한국어와 함께 늦게까지 공부하고 나서야 잠을 잤다. 가끔씩 한국어에 화가 났다. 한국어를 이해하지 못 할 때 선생님이나 선배들에게 물었다. 그래서 나는 한국어를 터득했다. 한국어가 내가 한국에서 사는 게 더 좋다고 했다.

친구를 얻는 가장 좋은 방법은 친구가 되는 것이다. 한국어와 친구를 사귀는 쉽지 않다. 하지만 뭐든 좋아서 열심히 하는 게 중요하다. 그리고 세상이 불공평해서 실패한 것이 아니다. 열심히 안 해서 실패한 것이다. 그래서 한국어를 배우는 과정에서 좌절을 두려워 마라.

少女时代的《挚友》这首歌非常喜欢，韩语是《我最亲密的朋友》。每天写日记，和韩语一起分享一天中的趣事和所有的有喜怒哀乐。

白驹过隙，认识韩语已经两年多了，但是，两个月前我们才成为朋友。以前觉得韩语太难理解了，对韩语不太感兴趣。但是，来到韩国后，发现这里所有人都和韩语关系很好，很羡慕他们。所以，我也打算了解韩语。但是万事开头难，上课的时候，老师告诉我们许多韩语知识和特点。由于记忆力不好，所以每次我都把老师说的内容全都记在笔记本上。并且坚持每天背语法、做练习题。就这样，和韩语的关系慢慢地变好了，我的生活也越来越有趣、越来越充实了。

共患难的朋友才是真朋友。因有TOPIK考试，每天和韩语一起学习学到很晚才睡觉。有时候韩语会发脾气，当我无法理解韩语的时候，我会问老师或学长让自己领悟得更透彻。韩语让我在韩国的生活变得更加美好。

拥有朋友最好的方法是成为别人的朋友。和韩语成为朋友不是件容易的事情，不过，重要的主动寻找学习的乐趣，并为成功不懈努力。失败不是因为世道不公，而是自己努力不够。所以，请不要畏惧在韩语学习过程中受到挫折!



노래, 드라마, 그리고 한국 친구

❖ 장곤 (금융세무경영학과 3학년)

언어를 배우는 데에는 쉬운 방법이 없다. 오히려 배우면 배울수록 어렵다고 느낄 때가 많다. 사실 언어를 배우는 방법이 다 비슷하다. 하지만 빠르게 배우는 방법도 있다.

나는 한국어를 배우기 시작했을 때 발음이 좋지 않았다. 그래서 나는 자주 한국 노래를 들었다. 노래를 들으면서 무슨 말인지도 모르고 그대로 따라했다. 재미도 있었고 연습도 많이 할 수 있었다. 그리고 나는 자주 한국 드라마를 본다. 드라마를 볼 때 자막을 보지 말고 그냥 듣는다. 이렇게 하면 듣기 연습에 큰 도움이 된다. 뿐만 아니라 한국 드라마를 보면서 한국 사람이 일상적으로 쓰는 말도 배울 수 있다. 마지막으로 한국 친구를 많이 사귀는 것은 한국어 배우는 데에 도움이 된다. 한국 친구와 이야기할 때 부끄러워하지 말고 용감하게 크게 말하면 좋다. 이 방법이야말로 한국어를 잘하기 위해서 꼭 필요한 것이라고 생각한다.

언어를 쉽게 배우는 방법은 없지만 나에게 맞는 방법, 재미있는 방법은 찾을 수 있다. 지금처럼 재미있게 한국어를 공부하다 보면 어느새 내 한국어 실력은 많이 높아져 있을 것이다.



내가 한국어를 배우는 이유

❖ 니까 (외식조리학과 3학년)

인간으로서 우리는 서로 의사소통을 할 필요가 있습니다. 의사소통을 위해서는 적절한 언어를 잘 사용하여야 합니다.

저는 지금 한국어를 배우고 있습니다. 제 생각에는 모든 언어는 처음 배울 때가 가장 어려운 것 같습니다. 한국어는 중국어보다 쓰기는 쉽지만 어휘와 문법은 중국어나 영어보다 어렵습니다. 왜냐하면 문장의 끝에 동사를 바꾸는 문법이 많기 때문입니다.

한국에 대해 처음 알게 된 것은 제가 텔레비전에서 한국 드라마를 보았을 때입니다. 그 한국 드라마 제목은 '가을 동화'입니다. 드라마 이야기는 너무나 흥미롭고 좋았습니다. 중학교 때 처음 보았는데 지금까지도 기억이 생생합니다. 그 이후로 저는 한국에 대해 더 많이 알게 되었고, 한국 대중음악을 듣고 싶어 했습니다. 이런 관심을 통하여 한국어에 관한 지식을 많이 얻을 수 있었습니다. 그리고 인도네시아 대학교에서 세종학당 한국어 강좌를 수강하였습니다. 가끔은 수업 시간에 한국 문화 체험도 할 수 있어서 재미 있었습니다. 문화 체험은 한국음식과 요리, 한국전통 가면 만들기, 한국전통 의상 입기 등 이었습니다.

현재 저는 약 1년 동안 한국에서 공부할 수 있는 기회를 얻었는데, 한국에 머무는 동안 한국어를 열심히 공부해서 한국 사람들과 의사소통하고 한국 친구들과 사귄 수 있기를 바랍니다. 한국어를 빨리 배우려면 평상시에도 한국어를 사용해야 합니다. 배우는 과정에서 실수하는 것은 괜찮습니다. 지금 한국어를 배우는 모든 친구들에게 한국어와 친구가 되기를 응원합니다! 파이팅!

音乐, 韩剧和韩国朋友

❖ 张坤 (金融税务经营系 3年级)

学习语言没有捷径, 反而学的越深觉得越难. 虽然学习语言的方法大同小异, 但也有快速学成的方法.

我在刚开始学习韩语的时候发音不好, 所以我经常听韩语歌曲. 虽然听不懂歌词, 但我就一直跟着唱, 既有意思又能练习韩语发音. 我还会经常看韩剧, 看电视剧的时候不看字幕直接听, 这样可以提高听力水平. 通过看韩剧可以学习到韩国人经常使用的生活用语. 另外, 多结交韩国朋友对韩语学习也有很大的帮助, 与韩国朋友交流的时候不要害羞, 勇敢的大声地说出来. 我认为必须这样“厚颜无耻”, 才能将韩语学好.

虽然学习语言没有捷径, 但是可以尽量寻找适合自己的、有趣的方法, 像现在这样带着兴趣学习韩语, 韩语能力会在不知不觉中得到提升.

Why I learn Korean Language

❖ Surya Nika S (Culinary Art 3rd Grade)

As a human we need to communicate with each other. To understand each other we need to use a proper language.

Korean language is one of language that I am learning right now. I think every language has their difficulty to learn, Korean is more easy to write than Chinese but for vocabulary and grammar, Korean is harder than English. Because there are many grammar that change the verb at the end of the sentence.

The first time I know about Korea is when I watched one of Korean Drama in television called 'Autumn in My Heart'. The drama story was so interesting and good. I still remember it until now eventhough I watched it in Junior High School. Since then, I want to know more about Korea, listened to K-Pop music and it made me interested to learn more about Korean language. At university I also took Korean Language class in King Sejong Institute in Indonesia. It was fun because sometimes we had culture class like cooking korean food, making korean traditional mask and wearing korean traditional clothes.

Currently, I have a chance to study in Korea for 1 year. I want to be fluent in Korean so I can communicate and make friends with Korean friends. To quickly learn Korean language we must use it. Don't worry to make mistake because we are still learning. So, another foreign students out there that also learning Korean language, cheer up!



한국어와 친구가 되다

❖ 우어균 (철도경영학과 3학년)

여러분은 언제 처음 한국어를 들어봤습니까? 제 기억에 저는 어릴 때 한국드라마 '대장금'을 보고 처음으로 한국어를 알게 되었습니다. 실제로 제가 처음으로 한국어를 공부한 것은 한국에 오기 전 인터넷에서 동영상을 통해서입니다. 한국어 발음부터 공부했습니다.

어쩌다보니 나는 1년 이상 한국어를 공부했습니다. 한국어를 공부한 방법이 다양했습니다. 우선 혼자 인터넷으로 공부하고 중국선생님께 도움을 받았습니다. 그렇게 했더니 이제는 한국선생님의 강의로 이해할 수 있습니다. 저의 한국어 실력이 많이 향상되었다는 느낌을 받았습니다. 발음에 대한 공부를 3번이나 했습니다. 매번 부족함이 있었습니다. 그래도 기초가 되어서 생활 속에서 한국어를 사용할 수 있었습니다. 예를 들면 친구와 이야기할 때 중국어로 말하지만 마음속으로는 한국어로 표현해 봤습니다. 한국어를 나의 가장 친한 친구로 여겼습니다. 이렇게 공부를 하면 한국어를 유창하게 말할 수 있습니다. 동시에 실수하는 것을 두려워하지 말아야 합니다.

마지막으로 제일 중요한 것은 한국인과 친구가 되는 것입니다. 한국 사람처럼 말하는 방식과 어조를 공부하고, 열심히 노력해서 한국어 실력을 향상시켜야 합니다.



열공 합시다!

❖ 왕비비 (건축공학과 3학년)

저는 9개월 전에 한국에 왔습니다. 처음 한국에 왔을 때는 한국어를 잘 못해서 공부와 학교생활이 모두 어려웠습니다. 그러나 지금은 선생님의 도움을 받고 열심히 공부한 결과 한국어 실력도 많이 좋아졌습니다. 또한 한국 생활도 익숙해지고 있습니다.

한국어를 공부하는 방법은 많지만 특별한 비결은 없습니다. 그래서 열심히 공부하는 것만이 최고의 결과를 얻을 수 있다고 생각합니다.

먼저 수업하기 전에 교과서를 꼭 미리 읽고, 모르는 어휘가 있으면 선생님과 수업할 때 진지하게 물어 봅니다. 나만의 공부 비법은 아침에 머리가 맑을 때 어휘를 외우고 문장도 함께 외우면 효과적인 공부가 됩니다. 수업이 끝난 후에는 숙제를 꼭 해야 합니다. 선생님과 공부하기 전에 혼자 생각하고 문제를 해결하는 것도 좋은 방법입니다. 무엇보다 제일 중요한 학습 방법은 학습 계획을 세우는 것입니다. 학습 목표는 공부의 동기를 부여하기 때문입니다.

마지막으로 포기란 있을 수 없습니다. 사람마다 공부하는 과정에서 많은 어려움을 만나기는 하지만 우리는 끝까지 해야 합니다. 유학 생활과 공부의 길이 멀고 험하다고 할지라도 열심히 해야 합니다.

여러분! 모두 모두 열심히 공부합시다! 파이팅!

与韩语做朋友

❖ 吴做银 (铁道经营系 3年级)

大家第一次接触韩语是什么时候呢? 记得我是在小时候看《大长今》时第一次听到韩语. 而第一次学习韩语则是在网络视频上从发音开始学习的.

不知不觉自己已经学了一年多的韩语, 学习的方法也很多多样化, 从刚开始自己从视频上学习, 到自己找中国老师补课, 再到现在能够听懂韩国老师的讲课, 感觉自己真的进步很大, 光发音就学习了三遍, 而每一次的学习都能让自己发现很多不足. 经过这些重复性学习, 我掌握了些基础的韩语只是, 可以尝试着简单的生活对话, 比如与朋友聊天的时候, 内心的一些想法, 在嘴上用母语说的同时, 在心里用韩语再说一遍, 让韩语像自己最亲密的朋友一样, 一直陪伴在自己的身边. 这样坚持下去, 到真正需要讲韩语的时候你会意外地发现自己竟然能像母语一样, 韩语脱口而出. 讲韩语时切忌怕说错, 必须学会大胆地说.

多结交韩国朋友对学习韩语也很有帮助, 在交往中努力学习他们的讲话方式、语音语调, 不断提升自己的韩语水平.

让我们共同努力学习!

❖ 王斐斐 (建筑工程系 3年级)

我是九个月前的韩国. 刚来韩国时, 因为韩语不好, 所以在学习和生活上困难重重. 在老师的帮助和我自己的努力下, 我的韩国语水平不断得到提升, 对韩国的生活也越来越适应.

学习韩国语的方法虽然很多, 但是没有什么秘诀. 所以我认为唯有努力才能带来成功.

首先, 在上课之前, 一定要先预习一遍. 如果有不懂的单词, 要在课堂上认真向老师咨询. 我的小秘诀是在每天早上头脑清醒的时候记单词、背诵文章, 这样能够提高记忆质量. 课后作业, 一定要按时完成. 课前独立的去思考和解决问题是一种很好的学习方法. 另外, 科学合理地制定自己的学习计划也是学好韩语的关键, 有了目标, 就有了学习的动力.

最后, 永不言弃. 每个人在学习过程中都会遇到各种困难, 但我们一定要咬紧牙关坚持到底.

留学生生活和学业还任重道远, 努力是前进的原动力.

同学们! 让我们共同努力学习吧! 加油!



어서 와!! 한국어 연수는 처음이지? 快来!! 韩语研修还是第一次吧?

Chào mừng! Đây là lần đầu bạn học tiếng Hàn phải không?



◆ 다채로운 한국어 수업 丰富多采的韩语课堂 Tiết học tiếng Hàn phong phú ◆

한국어교육원 언어연수는 학기를 거듭할수록 명품 교육의 장으로 진화하고 있다. 학기마다 네 차례씩 치러지는 말하기 시험이 정착되면서 학생들의 말하기 실력이 좋아졌을 뿐만 아니라 특강을 통한 꾸준한 토픽 지도가 결실을 맺으면서 토픽 취득률도 상승세를 보이고 있다. 특히 2016-가을학기에는 한글날 기념 부채 꾸미기 행사를 통해 한글창제의 의미를 되새기는 기회가 되었다. 10월 7일에는 한국어를 배운 지 5개월 남짓 된 6반 찬침(몽골)이 한남대학교 한글날 기념 말하기 대회에 참가해서 우수한 실력을 뽐내기도 했다. 앞으로도 언어연수는 보다 역동적인 수업과 최고의 결실을 위해 긴장을 늦추지 않을 것이다.

한국어교육원 언어연수 프로그램은 학기별로 정기적으로 실시되는 네 차례의 말하기 시험을 통해 학생들의 말하기 실력을 향상시키고, 지속적인 TOPIK 대비 강의를 통해 TOPIK 취득률도 꾸준히 상승하는 추세이다. 특히 2016년 가을학기에는 한국문화축제에서 전통 공예품인 부채를 꾸미는 행사를 통해 한글창제의 의미를 되새기는 기회를 제공했다. 10월 7일, 한국어를 배운 지 5개월 남짓 된 6반 찬침(몽골)이 한남대학교 한글날 기념 말하기 대회에 참가하여 우수한 실력을 뽐내기도 했다. 앞으로도 언어연수는 보다 역동적인 수업과 최고의 결실을 위해 긴장을 늦추지 않을 것이다.

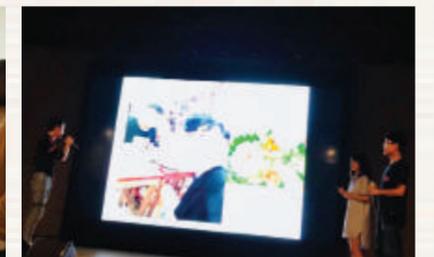
Khi số sinh viên mới đến từ các quốc gia khác nhau tăng mỗi học kỳ, nhiều giáo viên cố gắng dạy tiếng Hàn một cách dễ dàng và vui nhộn. Tiết tập đọc là một hoạt động vui vẻ, và bốn bài kiểm tra nói được tổ chức như một hoạt động của lễ hội nói tiếng Hàn để sinh viên có thể thể hiện khả năng của mình mà họ đã học được trong suốt học kỳ mùa hè. Ngoài ra, thông qua các hoạt động văn hoá khác nhau, chúng ta còn được làm quen với những ngôn ngữ và nền văn hoá mới. Trong tương lai, đào tạo ngôn ngữ sẽ cố gắng trở nên thu hút hơn với sinh viên và trở thành một đặc sản của ngành giáo dục.



읽기 수업 활동
阅读课活动
Hoạt động của lớp luyện đọc



말하기 시험
口语考试
Kiểm tra nói



여름 학기 수료식
夏季学期结业式
Lễ kết thúc học kỳ hè



할로윈데이 호박램프만들기, 할로윈 파티 참가
万圣节制作南瓜灯, 参加万圣节派对
Làm đèn bí ngô nhân lễ hội Halloween



스포츠데이 볼링치기
体育日保龄球比赛
Ngày Thể thao Bowling

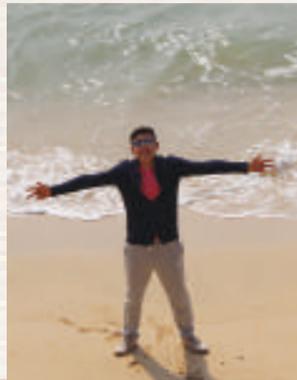


대전 베트남공동 문화축제
大田越南文化庆典
Lễ hội Văn hóa Cộng đồng Daejeon Việt Nam



다문화가족·유학생축제
多文化庆典·留学生庆典
Gia đình đa văn hóa·Lễ hội sinh viên quốc tế

◆ 흥미진진 문화체험 妙趣橫生的文化体验 Hoạt động văn hóa đầy sự thú vị ◆



2017년 봄 학기 문화체험(백제문화단지, 대전)
2017年春季学期文化体验(百济文化遗产园区, 大川)
Trải nghiệm văn hoá mùa xuân năm 2017 (Tổ hợp Văn hóa Baekje, Daecheon)



2017년 여름 학기(롯데월드)
2017年夏季学期(乐天世界)
Mùa hè năm 2017 (Lotte World)



2017년 가을 학기(청와대 사랑채, 경복궁)
2017年秋季学期(青瓦台舍廊房, 景福宮)
Kỳ học Thu năm 2017 (Cheongwadae, Cung điện Cheongbok)



새내기들의 즐거운 한국 생활
新生们的愉快韩国生活
Cuộc sống vui vẻ của sinh viên năm đầu

꿈꾸는 한국생활

Giấc mơ về cuộc sống sinh hoạt tại hàn quốc

◆ 판티완(언어연수 4반) / phan thi oanh(lớp 4)

누구나 본인의 꿈이 있어요. 제 꿈은 한국에서 공부하는 것이예요. 지금 꿈을 실현했어요. 한국을 인터넷으로 알아봤어요. 한국은 아름답고 경제와 교육이 발전한 나라예요.

7월 23일 처음 한국에 왔어요. 제가 본 첫인상은 큰 집, 복잡하지만 편리한 교통수단이에요.

학교에 도착해서 기숙사 방을 배정 받았어요. 처음 필요한 물건을 살 때 “어디에서 사야 돼요? 부모님 돈이라서 꼭 돈을 아껴야 돼요.”라고 생각했어요. 베트남에서 한국 사람처럼 많이 이야기하지 못해서 한국어로 길을 묻거나 모든 것을 직접 해야 할 때 가족이 너무 보고 싶었어요. 처음에는 어려웠지만 차차 익숙해졌어요. 이제는 한국에 온 지 3개월이 되었어요. 한국어는 조금 어려워요. 날이 갈수록 어려워요. 정말 힘들어요. 전 베트남 친구들과 외국 친구들과 한국어를 공부하고 있어요. 친구들은 친절하고 항상 서로 도와줘요. 수업이 재미있고 선생님들은 학생들에게 열정이 있어요.

학교에서 문화체험으로 서울에 갔어요. 경복궁에 가서 유학생은 한복을 입고 관광했어요. 경치도 아름다웠어요. 우리는 맛있는 음식을 먹었는데 매워서 못 먹는 음식이 있었어요. 처음 한국 음식을 잘 몰라서 베트남 라면만 먹었어요. 보통 기숙사 식당에서 밥을 먹지만 주말에는 베트남 친구들과 같이 모여서 베트남 음식을 만들었어요. 정말 맛있어요. 친구들과 한국 생활을 이야기해요. 가족이 보고 싶지만 기분은 즐거워요.

지금 한국 생활에 익숙해졌어요. 한국어를 잘하려고 노력하고 있어요. 앞으로 더 노력해서 제 희망을 이루고 싶어요.

Ai cũng có ước mơ của mình. ước mơ của tôi là được học tại Hàn quốc. Bây giờ tôi đã thực hiện được ước mơ của mình. Được biết Hàn quốc là một đất nước đẹp, nền kinh tế và giáo dục phát triển. Ngày 23 tháng 7 lần đầu tiên tôi đến Hàn quốc. Hình ảnh đầu tiên tôi nhìn thấy là nhà to, phức tạp nhưng mà giao thông thuận tiện.

Đầu tiên lúc mua đồ dùng cần thiết tôi đã nghĩ là. Vì là tiền của bố mẹ nên phải tiết kiệm tiền”. Ở Việt nam vì không thể nói chuyện nhiều với người Hàn quốc nên cái lúc hỏi đường vì người Hàn quốc nói nhanh nên khó nghe. Tôi đã đến Hàn quốc được 3 tháng. Tôi học tiếng Hàn cùng với các bạn Việt nam và các bạn ngoại quốc. Các bạn rất thân thiện và luôn luôn giúp đỡ nhau. Tiết học thú vị và giáo viên thì nhiệt tình với học sinh. tôi đã được đến seoul để trải nghiệm văn hoá. Đến Gyeongbok ung hanbok và cùng đi tham quan. Quang cảnh cũng đẹp. Đầu tiên vì không ăn được món ăn Hàn nên tôi đã ăn mì gói Việt nam. trong bữa ăn của Việt nam có thịt nhưng ở Hàn quốc thì không phải. bình thường ăn ở kí túc xá nhưng vào cuối tuần tôi cùng các nấu món Việt nam. Chúng tôi cùng nói chuyện về cuộc sống ở Hàn quốc. Tuy nhớ nhà nhưng tâm trạng lại vui. Hơn nữa mỗi chủ nhật chúng tôi cùng đi eundaeng-dong và mua sắm.

Bây giờ tôi đã quen với cuộc sống lễ Hàn quốc. tôi đang nỗ lực học tiếng Hàn. Nỗ lực hơn nữa để say này đạt được những gì mình hi vọng.

Vietnam



아름다운 한국을 베트남에 소개하고 싶어요. Tôi muốn giới thiệu Hàn Quốc tươi đẹp tới Việt Nam

❖ 팜티튀짱(연수 3반) / Pham Thi Thuy Trang (Học sinh lớp 3)

저는 고등학교를 다닐 때부터 유학하고 싶었어요. 한국 음악과 한국 음식을 아주 좋아했어요. 그래서 한국 유학을 가기로 결심했어요. 저는 한국에 오기 전에 한국 생활하고 문화하고 언어를 인터넷이나 드라마로 알아봤어요. 한국에 왔을 때 제 첫인상은 현대적이고 아름다운 나라였어요. 한국 생활은 베트남 생활과 완전히 달랐어요. 첫날 새롭고 혼란스러운 일들이 많이 있었어요. 저는 한국 말을 아직 잘 못해서 마트에서 물건을 살 때 직원은 제 말이 무슨 뜻인지 몰랐어요. 그때 저는 정말 부끄러웠어요. 또 한국에 새로 와서 저는 한국 교통에 익숙하지 않았어요. 어느 날 친구하고 같이 산책하고 길을 잃었어요. 그래서 우리는 사람들에게 길을 물어봐서 학교에 돌아왔어요.

이번에 처음 가족과 떨어져 살아서 가족이 아주 보고 싶었어요. 매일 저는 가족에게 한국 생활을 말하려고 전화했어요. 처음에는 한국에서 공부하는 것이 좀 힘들었어요. 베트남에서는 수업이 일찍 시작하는데 8시부터 11시 반까지 있어요. 하지만 한국에서는 수업이 늦게 시작해요. 9시부터 1시 까지 있어요. 그래도 한국어 수업이 정말 즐겁고 재미있어요. 선생님은 우리에게 관심도 많고 항상 우리를 도와주세요. 우리 반은 외국 사람이 많이 있어요. 그래서 저는 다른 나라 문화를 더 알았어요. 한국어는 아주 어려워요. 특히 말하기하고 듣기가 어려워요. 그래서 저는 노력할 거예요.

저는 지금 기숙사에서 살고 가끔 한국 음식을 요리해요. 처음에 매운 음식에 익숙하지 않아서 배가 아팠지만 지금은 매운 음식을 먹을 수 있어요. 저는 떡볶이하고 비빔밥을 가장 좋아해요. 저는 한국 친구가 한 명 있어요. 성호예요. 그는 저에게 한국 문화를 소개하고 한국어 공부도 도와줬어요. 정말 고마워요.

저는 한국의 모든 것을 사랑해요. 저는 한국어 공부를 잘하기 위해서 노력할 거예요. 저는 관광가이드가 되고 싶어요. 그리고 베트남 사람들에게 아름다운 한국을 소개할 거예요.

Từ lúc học Phổ thông trung học tôi đã muốn đi du học. Tôi thích âm nhạc Hàn Quốc và đồ ăn Hàn Quốc rất nhiều. Vì vậy, tôi quyết định học tập tại Hàn Quốc. Trước khi tôi đến Hàn Quốc, tôi đã học được văn hoá và ngôn ngữ thông qua internet hoặc phim truyền hình. Khi tôi đến Hàn Quốc, ấn tượng đầu tiên của tôi là đẹp và hiện đại. Cuộc sống ở Hàn Quốc khá khác với cuộc sống ở Việt Nam. Vào ngày đầu tiên có rất nhiều điều mới mẻ và khó hiểu. Tôi không giỏi tiếng Hàn, vì vậy khi tôi mua một thứ ở siêu thị nhân viên không biết tôi muốn nói gì. Sau đó, tôi đã thực sự xấu hổ. Tôi mới đến Hàn Quốc và tôi không quen với giao thông của người Hàn Quốc. Một ngày nọ, tôi đi dạo với bạn tôi và bị lạc. Vì vậy, chúng tôi hỏi mọi người về hướng đi và trở lại trường học.

Đây là lần đầu tiên tôi sống ngoài gia đình và tôi thực sự nhớ gia đình tôi. Mỗi ngày tôi gọi điện thoại cho gia đình tôi để nói với tôi về cuộc sống ở Hàn Quốc. Lúc đầu, tôi đã có một thời gian khó khăn để học tập tại Hàn Quốc. Ở Việt Nam, các lớp học bắt đầu sớm, từ 8 giờ đến 11 giờ 30. Nhưng ở Hàn Quốc, các lớp học bắt đầu muộn. Đó là từ 9:00 đến 1:00. Nhưng lớp học của Hàn Quốc thực sự thú vị và thú vị. Giáo viên quan tâm đến chúng tôi và luôn luôn giúp đỡ chúng tôi. Chúng tôi có rất nhiều người nước ngoài. Vì vậy, tôi biết nhiều về các nền văn hoá khác. Tiếng Hàn khó. Đặc biệt khó nói và nghe. Vì vậy, tôi sẽ cố gắng.

Tôi sống trong ký túc xá và đôi khi nấu món ăn Hàn Quốc. Lúc đầu, tôi không quen với thức ăn cay, vì vậy bụng của tôi đau, nhưng bây giờ tôi có thể ăn thức ăn cay. Tôi thích toppokki và bibimbap nhất. Tôi có một người bạn Hàn Quốc. Đó là Shingo. Anh giới thiệu cho tôi về văn hoá Hàn Quốc và giúp tôi học tiếng Hàn. Cảm ơn bạn rất nhiều.

Tôi yêu mọi thứ ở Hàn Quốc. Tôi sẽ cố gắng học giỏi tiếng Hàn. Tôi muốn trở thành một hướng dẫn viên du lịch. Và tôi sẽ giới thiệu Hàn Quốc đẹp với người Việt Nam.

Vietnam



선배는 이렇게 공부했어요!

学长是这样学习的!

Những tiền bối đã học như thế này!

자신에게 맞는 공부 계획서를 작성해 보세요!! 前辈是这样学习的!

❖ 방명(글로벌리더십자율전공 1학년) / 方铭(全球自有领导力专业 1年级)

인간은 항상 자신의 꿈을 달성하기 위해서 분주히 뛰어다닌다. 작년 8월에 나는 꿈을 갖고 한국에 유학하러 왔다. 우송대학교는 바로 내 꿈이 시작한 곳이다.

한국에 오기 전부터 한국어를 배우고 있었으나 듣기 실력이 좋지 않았다. 이 때문에 한국에 와서 선생님이나 한국 친구들의 말을 잘 이해하지 못 할까봐 처음에는 많이 걱정했었다. 그런데 한국어교육원 언어연수에서 한국어를 배우면서 이런 두려움이 없어졌다. 수업 시간마다 선생님과 이야기를 많이 하고, 4차례의 말하기 시험을 보면서 듣고 말하기에 자신감이 생겼다. 특히 문화체험을 다녀와서 친구들과 팀을 만들어서 말하기 내용도 만들어 보고, 마지막 학기인 여름 학기에서는 같은 반 친구들과 같이 UCC도 찍으면서 즐겁게 지내다 보니 한국어능력까지 자연스럽게 향상되었다. 또한 언어연수 선생님들의 지속적인 지도 덕분에 듣고 말하기뿐만 아니라 읽고 쓰기까지 좋아졌다. 그 결과 언어연수를 수료하면서 한국어능력시험에서 당당히 5급을 받을 수 있었다.

한국어를 잘 못해서 고민하는 학생이 많기 마련이다. 아마도 열심히 안 했다가보다는 효과적인 방법을 못 찾았다는 것이다. 그 중에 가장 중요한 것은 바로 수업 시간이다. 수업을 집중해서 들어가 나중에 복습할 때도 쉽게 할 수 있다. 또한 수업외의 다른 시간에 어떻게 해야 하는지 자신이 스스로 발견해야 한다. 왜냐하면 어떤 사람은 도서관에서 다른 사람과 같이 공부하는 것이 더 효과적인 반면에 어떤 사람은 기숙사에서 혼자서 조용히 해야 더 집중될 수 있기 때문이다. 사람의 성격에 따라 어울리는 방법도 다르다. 맹목적으로 공부하는 것보다 먼저 자신의 방법을 찾아보는 것이 더 낫다. 또한 너무 지나치게 하지 말고 여유 시간에 취미활동도 해야 한다. 무슨 일이라도 너무 과도하면 흥미가 없어지고 귀찮게 될지도 모른다. 그러므로 자신에게 맞는 계획서를 작성해 보면 좋겠다. 자신의 꿈은 자신이 완성해야 된다. 힘들고 어려워도 꿈을 포기하지 말고 용감하게 목표를 향해 나아가자!!

人们常常为实现自己的梦想而四处奔波忙碌。去年8月我踏上韩国这片土地，又松大学就是我梦想起航的地方。

虽然来韩国之前已经学过韩语，但是听力不好。所以，最初特别担心听不懂老师或韩国朋友的话，但是在韩国语教育学院学习，这种焦虑渐渐消失了。我们每节课都和老师聊天练习口语，这一学期经历的四次口语考试让我对听力和口语产生了自信；在文化体验活动后和队友们一起准备口语考试；和同学们一起拍摄制作视频，度过了最后一个美好的夏季学期，在此过程中自然而然地提高了韩语能力。在语言研修院老师们的悉心指导下不但是听力和口语水平的提高，阅读和写作水平也有了质的飞跃。结果当然在语言研修结业时也顺利拿到了TOPIK5级的好成绩。

因为韩语不好而担心的学生有很多。与其说是不努力，不如说是找不到有效的学习方法。这其中最重要的是上课时间，上课的时候认真听以后复习的时候才会很简单。还有就是课外时间该怎么去学习，就这点来说要是自己去体会才行，因为有的人在图书馆和别人一起学习更有效率，但有的人在宿舍安静的学习更集中，学习方法因人而异，比起盲目地学习，先找找适合自己的方法更重要。还有就是不要太过度学习，在空闲时间做些自己感兴趣的事。无论什么事，太过的话就会容易厌烦。最后，希望大家都能制定适合自己的学习计划。梦想要由自己达成，即使艰难即使疲惫也要朝着梦想勇敢前进!

Chinese



안녕 in the campus 《安宁》在校园

An-nyeong in the campus



제 12회 한국어·중국어 말하기 강화 활동

第12届 韩语、中文演讲比赛活动



韩国语, 中国语演讲比赛活动始于2012年, 是为韩国语教育院留学生和中文系学生提供实际韩语、中文演讲机会, 为提高大家听力、口语能力而企划的一场活动。

本学期, 此活动在两个班中进行展开, 各班级分别由8个小组和7个小组, 共15个参赛队伍组成。演讲命题也涵盖了历史、人物、社会、梦想、经济、文化等丰富多样的主题, 学生可以通过话剧、PPT、UCC制作等多种参赛形式参与活动。演讲比赛活动是通过留学生和中文系学生每周一次的见面, 确定主题后共同完成课题, 随后进行课题发表的形式进行的。

学生们全都干劲十足, 充分利用时间以便完成课题。此过程中, 也有一些小组放弃了先前做好的课题, 重新选择课题完成, 他们经历了一段非常曲折的过程。但是, 大家不抛弃不放弃, 互相鼓励着一直坚持完成课题。15周的时间里, 所有学生展现出的热情和努力让这15组队伍无一淘汰, 最后全部登上舞台完成了他们的发表。

学生们尽情挥洒了在这期间练就出的实力。尽管15个参赛队伍全部发表完成需耗时很长的时间, 但观看比赛的教授团和学生们异口同声的表示比赛全过程丝毫没有觉得无聊, 发表的精彩于倏忽之间, 全场反应很是热烈。2017-2学期 演讲比赛活动, 不仅让所有参赛小组登上舞台发表课题, 实际上更是对学生们的沟通交际能力大有帮助, 这就是此番活动为提升学生们口语、听力能力所做的最大贡献。

Chinese

한국어·중국어 말하기 강화 활동은 2012년에 시작되어 한국어교육원의 유학생들과 중국어학과 학생들에게 한국어와 중국어를 실제로 말할 수 있는 기회를 제공해 듣기와 말하기 능력을 향상시키고자 기획된 활동이다.

이번 학기에는 2개 반에서 활동이 진행되었는데 각 반은 8개와 7개로 조로 나누어 총 15개 조가 역사, 인물, 사회, 꿈, 경제, 문화 등 다양한 주제로 연극, PPT, UCC를 제작해서 다양하게 활동을 하였다. 말하기 강화 활동은 유학생과 중국어과 학생들이 매주 만나서 주제를 정하고 그 주제에 맞는 과제를 수행하면서 결과물을 다음 시간에 발표하는 형식으로 진행되었다.

학생들 모두 열의를 갖고 부족한 시간을 쪼개며 과제를 완성해 나갔고, 그 과정에서 몇몇 조들은 만들었던 과제를 모두 접고 다른 구성으로 과제를 수행하기도 하면서 많은 우여곡절을 겪는 팀도 있었다. 하지만 모두 끝까지 포기하지 않았고 서로 격려하면서 과제를 수행해 나갔다. 15주 동안 모든 학생들이 보여준 열정과 노력이 있었기 때문에 한 조의 탈락도 없이 전체 15개 조 모두 무대에서 발표하게 되었다.

학생들 모두 그동안 갈고 닦은 실력을 마음껏 거침없이 뽐내었다. 15개 조가 발표를 수행하기 때문에 꽤 긴 시간이 소요되었지만 활동을 관람한 교수진과 학생들은 이구동성으로 지루함을 느낄 사이도 없이 시간이 훌쩍 갔다고 뜨거운 반응을 쏟아냈다. 2017-2 학기 말하기 활동은 모든 조가 무대에서 과제를 수행해 냈으며 실제로 의사소통 능력에 크게 도움이 되었다는 평가를 받음으로써 이 활동이 학생들의 말하기·듣기 능력 향상에 크게 기여했음을 알 수 있었다.



한글날 기념 세종대왕 퀴즈 在韩文创制纪念日举办世宗大王谜语竞猜活动

한글날은 1446년 10월 9일 한글 창제일을 기념하는 공휴일이다. 교육원에서는 뜻 깊은 한글날을 맞이하여 반별 한글 퀴즈대회와 한글 꾸미기 대회를 개최하였다. 이날 반별 퀴즈대회에서는 총 35명이 정답을 맞춰 상품권을 받았으며 '제일 멋진 반' 대회에서는 11반, 12반이 우수상을 받았고 4반, 9반이 장려상을 받았다.

세종대왕 퀴즈와 반별 한글 꾸미기로 한국어에 대한 더 깊은 이해와 한글 사랑의 마음을 고조시켰다.

韩文日是纪念1446年10月9日韩文创制而设的公休日。在意义非凡的韩文日到来之际，韩国语教育院组织各班同学，举办了韩文谜语竞猜及韩文修饰竞赛。在谜语竞猜项目中，共有35名同学猜中答案获得奖品，在韩文修饰竞赛中，11班和12班获得了优秀奖，4班、9班获得了鼓励奖。

通过世宗大王谜语竞猜及韩文修饰竞赛，使各班同学进一步加深了对韩文的理解，同时增进了大家对韩文的热爱之情。



5반 "5반부터 5반까지"



6반 "좋아! 한글! 좋아!"



7반 "열공, 열공, 열공! 박수!"



8반 "우리는 우송대학교의 새얼굴!"



9반 "세종대왕 사랑해요! 한국어 사랑해요!"



10반 "달려라! 우송아! 10반! 10반! 지화자!"



1반 "아자! 아자! 아자!"



11반 "꿈은 높게~사랑은 깊게~한국어는 넓게~라라라 11반 파이팅!!!"



12반 "한국어와 함께하는 아름다운 청춘들!"



2반 "아싸~한국어! 아싸~2반!"



3반 "과거 고민, 지금 행복, 미래 도전"



4반 "우송한국어! 4반! 할 수 있다!"



13반 "지나간 모든 것! 달려가는 모든 것! 위하여! 아자! 아자! 파이팅!"



우송제 又松节



2017년 우송 축제는 10/12-13일 양일간 서캠퍼스에서 열렸다. 축제 기간 동안 잔디구장과 국제교육센터 주차장 등 캠퍼스 곳곳에서 다채로운 행사가 진행되어 학생들과 인근 주민들의 큰 호응을 이끌어 냈다.

이번 축제에서는 각 학과에서 준비한 먹거리와 볼거리를 즐길 수 있었으며 동시에 베틀시장, 버스킹 부스(Busking Booth) 등 이전 축제에서는 볼 수 없었던 행사가 진행돼 색다른 즐거움을 더했다.

축제의 꽃이라고 할 수 있는 공연은 잔디구장 특설무대에서 양일간 진행되었는데 할로윈파티라는 부제에 걸맞게 멋진 공연이 치뤄졌다. 29일에는 참가자들이 그동안 갈고 닦은 노래 실력을 마음껏 뽐냈던 우송 가요제에 이어 헤이즈, 김나영, 주노플로의 축하 공연이 열려 관중들의 열렬한 환호를 받았다. 13일에는 동아리들이 축제를 위해 준비한 화려하고 멋진 공연을 즐길 수 있었던 동아리 특설무대 GLOBAL FESTIVAL과 스킵&하하, 선미, YoungB, 아웃사 이더의 축하 공연이 가을 밤하늘을 화려하게 수놓았다

2017年10月12日~13日在又松大学西校区举行了为期两天的又松节。期间，在学校的运动场和国际教育中心前的停车场等校园的各个区域进行了各种各样的活动，受到了学生们和附近居民的热烈欢迎。

此次又松节中，不仅可以享受各学科小吃摊准备的美食和表演，还体验到了以前没有过的跳蚤市场和街头表演。

堪称庆典上最吸引人的部分是在运动场上进行的为期两天的特设舞台，符合了‘Halloween party’的主题，大家随着嘻哈公演一起摇摆。12日参加者在又松歌谣节里充分展示了过去一段时间潜心练习的歌曲之后，PAGE.DOK2&THE QUIETT等艺人的祝贺公演赢得了观众们的热烈欢呼。13日同好会的学生们为了又松节准备了华丽而帅气的同好会特设舞台GLOBAL FESTIVAL和RAINBOW, BLACK NUT&GIRIBOY&C-JAMM歌手的公演装扮了秋天的夜空。



우송대학교 체육제 又松大学运动会



2017우송 체육제가 5월 18~19일 양일간 학생들의 뜨거운 관심 속에 서캠퍼스 운동장에서 열렸다. 각 과는 과의 명예를 걸고 축구, 농구 등 10개 종목에 걸쳐 최선을 다해 정정당당한 승부를 펼쳤다. 유학생 팀은 이번 체육대회에서 다양한 종목에 참가하여 한국 학생들과 우정을 나누었고 좋은 성적을 거두었다.

2017年 5月18日-19日，在学生们热烈的关心下西校区体育场举办了为期两天的又松运动会。各个系肩负着各自学科的名誉分别在足球、篮球等十个项目中尽最大的努力堂堂正正的参与比拼，一决胜负。留学生队在这次运动会中参加了多种项目，和韩国学生分享了友情并取得了优异的成绩。



안녕 in the world 《安宁》全世界

An-nyeong in the world



해외 교육원 소식 (효장, 하북사범, 동릉, 마안산, 충칭, 상주, 황산, 충칭, 부양사범대)
海外教育学院消息 (晓庄、河北师范、铜陵、马鞍山、重庆、常州、黄山、阜阳师范)

남경효장대학교 南京晓庄学院

한국어, 즐기다 보면 배우게 된다! 我们的口号是: 寓教于乐!



이번 학기 남경효장대 유아교육학원은 39명의 17학년 중반반 신입생을 모집하였습니다. 두 명의 남학생도 들어왔습니다. 16학년 2학년 학생들도 강명숙 선생님과 함께 열심히 한국어 공부를 계속하고 있습니다. 두 명의 2학년 선배들이 제12회 금호아시아나배 중국대학생한국어말하기대회 강소지역예선 참가를 준비하고 있습니다. 한편 우리 중반반 학생들이 이끌고 있는 교내 한국어동아리의 인기도 꾸준합니다. 한국어 동아리는 작년 9월에 유아사범학원에서 신청해 공식 교내 동아리로 인정을 받았습니다. 한국을 체험하고, 정서 함양 및 풍부한 대학생활로 건강하고 활기찬 캠퍼스 문화를 조성하자는 동아리의 취지에 많은 학생들이 매력을 느끼고 있습니다.

동아리활동은 2~3주에 한 번씩 한국어 수업 형식으로 진행되는데 회원들에게 간단한 생활 한국어 강좌를 열고 한국 노래 배우기나 한국 영화 감상 등 다채로운 활동도 함께 진행하고 있습니다. 한국어에 관심 있는 학우들에게 문화 체험 공간과 교류의 장을 제공하며 좋은 반응을 얻고 있습니다.

2017年度晓庄幼儿师范学院中韩班招了39名新生, 其中有两名男同学。这个学期开始, 新任的张明淑老师指导下, 16级二年级学生认真学习韩语。还有两名老同学正在准备参加第十二届锦湖杯中国大学生韩语演讲大赛江苏赛区预赛。

韩语社是2016年9月由幼儿师范学院成立的校级社团。我们社团的宗旨是“感受韩风, 陶冶情操, 丰富课余生活, 推动校园精神文明建设”, 向广大同学展示社团的整体魅力。社团活动两到三周一次, 主要是以课堂教学的形式向成员简单介绍韩语知识, 同时开展相关韩语活动, 为韩语爱好者提供一个广阔的文化空间 and 交流平台。

동릉대학교 铜陵大学

우리 식당으로 오세요! 欢迎来到我们的餐厅!



한국 음식이 먹고 싶어요! 평소에 먹어 보고 싶었던 한국 음식, 혹은 가장 맛있어 보이는 한국 음식을 자신만의 메뉴판으로 만들어 보았다.

진짜 한식당의 주인이 되어 자신만의 메뉴를 개성있게 연출했다. 가격뿐만 아니라 가게 홍보를 위한 이벤트 문구까지 쓰는 센스가 돋보였다. 메뉴판이 완성 된 후 친구들 앞에서 가게의 홍보도 열정적으로 발표했다. 이어서 어느 식당으로 제일 가고 싶은지 인기투표까지!! 식당이름과 메뉴, 가격 하나하나 학생들이 직접 고민하고 직접 만들었다. “정말 맛있고 싼 저희 한국 식당으로 오세요!”

想吃韩食! 我们用平时自己想要吃的韩食, 或是看起来非常美味的韩食品种制作了属于自己的菜单。真正将自己当作餐厅老板, 制作了属于自己的个性菜单。不仅是制定了价格, 连宣传活动标语也打了出来, 充分展现了大家的实力。制作好菜单后, 还充满热情地在班级朋友面前宣传了自己的店面。紧接着还进行了最想去哪个餐厅的投票活动。餐厅的名字, 菜单和价格都是有学生们一个个的去想, 一个个的制作出来的。“欢迎来到我们物美价廉的韩餐厅。”



남경특수사범대학 南京



제목없음



올해 6월 14일에는 유아교육학과 중한반에서 '한국 드라마를 따라하기' 대회를 진행하였습니다. 중한 반 90여명의 학생들이 총 10팀으로 나뉘어 적극적으로 참여해 좋아하는 한국 드라마를 멋지게 재연하였습니다. 2학년 '계걸' 팀이 <꽃보다 남자>으로 1위를 차지하였고 2학년 '왕미미' 팀은 <거침 없이 하이킥>으로 2위를, '과이' 팀은 <씨니>로 3위를 차지하였습니다. 특별 순서로 안제인, 감도원 교사의 특별 무대를 준비해 뜨거운 환영을 받기도 하였습니다. 이 대회를 통해 학생들의 한국어 발음이 향상되었고, 학생들 사이의 우정도 깊어져 아름다운 추억이 되었습니다.



今年6月14日南京特殊教育师范学院学前教育中韩班举办了韩剧模仿大赛。90多名中韩班学生分成10组并积极参与，完美再演了他们喜欢的韩剧。大二季洁组以《花样男子》荣获第一名，大二王薇薇组以《无法阻挡的highkick》荣获第二名，大一过怡组以《sunny》荣获第三名。随后安齐仁老师，甘道远老师的特别表演也受到了学生们热烈的欢迎。通过这次韩剧模仿大赛，不仅提高了他们的发音水平，而且也加深了他们的友情，给他们留下了美好的回忆。



그리고 9월 초, 2017학년 신입생 16명이 입학해 한국어 수업이 시작되었습니다. 발음 학습을 마친 뒤에는 선생님과 함께 이름표를 만들어 보았습니다. '공부에 지칠 때 게임으로 피로를 해소하자!' 학생들에게 이미지 게임을 설명해 주고 함께 해 보았습니다. 이날 가장 빨리 선생님을 아웃 시킨 팀은 상품으로 뽀빠로를 받았습니다.



9月初, 2017届的16名新生入学, 开始了韩语的学习。学习完基本发音后同学们和老师们制作了姓名牌。学习累了就用游戏来消除疲劳吧。在介绍完游戏规则后与老师一起体验了这个有趣的游戏。以最快的时间把老师淘汰的队还得到了巧克力棒作为奖励。

제목없음



2017년 11월 3일 2017-18 호남대학교 한국어반 학생들과 맛있는 한국 음식을 먹으며 즐거운 모임의 시간을 가졌습니다. 그동안 수업 시간에는 이야기할 수 없었던 사적인 이야기, 공부하면서 힘든 점, 앞으로 수업에 관한 다짐 등을 이야기 하며 유익한 시간을 보냈습니다.

2017年11月3日 2017-18 湖南大学韩国语班的学生们一起品尝了美味的韩国料理，共同度过了一次愉快的聚会。期间，大家一起分享了在课堂上无法言说的私事，学习过程中遇到的困难，以及对未来学习生活的决心等话题，度过了愉快而有意义的时间。

제14회 체육대회 第14届运动会



무더운 여름이 가고 시원한 가을바람이 부는 10월 중순 학교 운동장에서 제 14회 가을 체육대회가 개최되었다. 각 학부 입장식을 시작으로 여러 가지 종목의 경기가 진행되었으며 이날에는 교직원 체육대회가 열렸다. 400m 이어달리기에 권오명 교사와 최돈홍 교사가 참가하여 여행 및 외국어학부가 3위라는 우수한 성적을 거뒀고, 농구 자유투 넣기, 줄넘기, 3인4각 경기 등 각종 경기를 통해 바쁜 학사 일정 속에서 서로 교류하지 못했던 교사들이 함께 교류할 수 있는 시간이 되었다. 특별히 이번 체육대회에는 각 학부의 교사와 학생들이 팀을 이룬 학부별 농구대회가 큰 관심을 끌었다. 권오명 교사, 홍성준 교사를 비롯 두명의 17학년도 여행관리(중한합작반) 남학생들이 함께 참가한 예선에서 아쉽게 탈락하였지만 학생들과 교사들의 교류의 장이 되어 서로의 표정은 밝은 미소가 가득하였다.

炎熱的夏天已悄然离去，在这秋风送爽的10月之际，马鞍山师专第14届秋季运动会拉开了序幕。每个系部入场结束后进行了各项田径比赛，第二天还开展了教职工运动会。权五明老师和崔墩泓老师参加了4×100米的比赛，旅外系取得了该项目的好成绩。通过篮球投篮比赛，跳绳比赛以及3人4足比赛等项目，让平时忙碌于教学教育工作互相很少交流的老师们之间得到了很好的交流。特别是这次运动会还实现了由老师和学生共同组队的篮球比赛，得到了很多老师和学生的关注。由权五明老师和洪性俊老师为首以及17级旅游管理(中韩合作班)两位男生都参加了预选赛，虽然很可惜未取得好成绩，但是学生与老师之间得到了很好的交流，建立了情感。



푸양사범대학교 阜阳师范学院

한국 문화 체험 韩国文化体验



제2회 한국문화제 1부는 한국어말하기대회와 백일장으로 진행이 되었으며, 2부에서는 한국어더빙, 댄스, 노래, 연극으로 진행이 되었는데 교실에서 볼 수 없었던 학생들의 다양한 재능을 볼 수 있었다. 서기념, 원장님들께서 오셔서 수고한 학생들을 격려해주셨다. 아울러 전교생을 대상으로 한국 문화 강연을 하였다.

토픽을 끝낸 2학년 학생들이 한복 체험과 한국음식 만들기를 하였으며 영화를 만들어 제2회 FY청춘영화제를 하였다.

第二届韩国文化节1部进行了韩国语演讲比赛和作文比赛, 2部进行了韩语配音, 舞蹈, 歌曲和话剧。看到了在教室里无法看到的学生的多样才艺。书记, 院长也莅临了活动现场, 对辛苦的学生们给予了鼓励。同时, 以全校学生为对象进行了韩国文化演讲。

参加过韩语能力考试的2年级学生们进行了韩服体验、韩食料理并制作电影参加了第二届FY青春电影节。



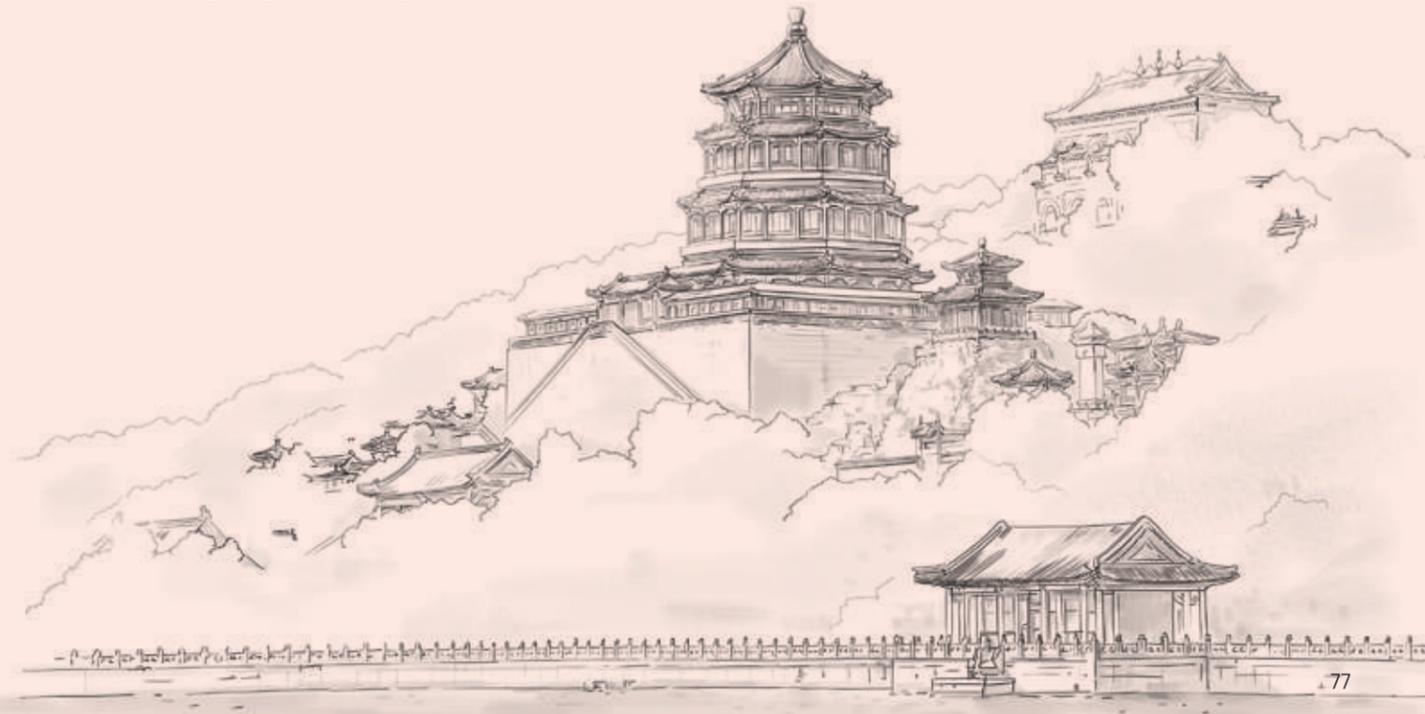
중경 외고 重庆 外高

제목없음



중경 중산 외국어 학교는 중경 시에서 325km 떨어져 있는 운양현에 자리 잡고 있다. 이 학교에는 초등학교 중학교 고등학교가 있으며 학생은 4000명 정도 된다. 한국어를 배우는 학생은 모두 17명이고 학생들 대부분 밝고 착하며 개성이 강한 학생들이다. 학생들은 고등학교 정규수업 중에서 한국어 수업을 가장 재미있게 생각하고 있다. 산으로 둘러싸인 이 학교는 산 중턱에 있어 공기도 좋고 경치도 수려하며 양쯔강을 한눈에 볼 수 있다. 운양은 중국에서 조그마한 현금 도시지만 교육열도 높은 곳이고 사람들이 친절하고 순수하다. 학생들은 학교에서 열심히 한국어를 배우며 즐겁게 생활하고 있다. 여기는 지형이 특이해 계단이 많은 것이 특징이다. 하지만 학생들은 계단을 힘들어하지 않는다. 그래서 그런지 학생들이 다들 체력이 좋고 건강하다.

重庆中山外国语学校坐落于距重庆市325km的云阳县。现设有小学部、初中部、高中部, 总计在校学生约4000多名。其中, 有17名学生正在进行韩语学习, 在读学生多性格开朗, 诚实且个性鲜明。他们认为韩语课是高中正规课程中最有意思的一门课。重庆外高地处群山环绕间, 空气良好, 风景秀丽, 置身校内可览尽扬子江之美。尽管云阳是中国的一座县级城市, 对教育却有着高度的热情。这里民风淳朴, 亲切。学生们在校内认真努力的学习韩语, 愉快的生活。自然造就了这里奇特的地形风貌, 多阶梯的地形尤为特别。但是学生们并不因为阶梯多而感到辛苦。因此学生们大多体力很好, 非常健康。



안녕 News 뉴스 《安宁》新闻

제 2회 대전 외국인 유학생 체육대회 第二届 大田外国留学生运动会

2017년 제 2회 외국인 유학생 체육대회가 5월 27일 유학생들의 뜨거운 관심 속에 대전시는 충무체육관에서 개최됐다. 이번 행사는 대전국제교류센터 주관으로 대전에서 공부하는 외국인 유학생들이 참가해 개막식에 이어 한마음체육대회, 장기자랑 등 열띤 경쟁과 함께 깊은 우정을 나눌 수 있는 다양한 프로그램으로 진행됐다.

우리 학교 유학생들도 참여하여 대전 지역의 여러 학교 유학생과 교류하고 열정적이고 즐거운 시간을 보냈다.

2017年 在学生们热烈的关心下西校区举办了为期两天的又松运动会。各个系在足球、篮球等十个项目中尽最大的努力堂堂正正的决出了胜负。留学生队在这次运动会中参加了各种项目，和韩国学生分享了友情，在篮球比赛中取得了第二名的好成绩。



우송대 석사과정 쇼크루크, 경희대학교 주최 '제20회 세계 외국인 한국어 말하기 대회'에서 대상 수상

Sol-MBA student at Woosong University, Shokhrukh won the grand prize at the "20th World Korean Speech Contest" sponsored by KyungHee University



경희대에서 열린 '제20회 세계 외국인 한국어 말하기 대회'에서 '화끈하고 역동적으로 다시 태어나는 대한민국'이란 제목으로 발표한 우즈베키스탄 출신의 우리학교 국제경영학과 석사과정 잡버로프 쇼크루크가 대상인 문화체육관광부장관상을 차지했다.

'새롭게 태어나는 대한민국'과 '나만 몰랐던 한국의 금기 문화'라는 주제로 연합뉴스와 경희대 국제교육원이 공동 주최한 이번 대회에는 본선을 최종 통과한 14개국 16명이 경합을 벌였다. 예선에는 역대 최다인 45개국 출신 1천416명이 참가했다.

Sol-MBA student from Uzbekistan, Jobborov Shokhrukh, was the winner of Grand Prize at "20th World Korean Speech Contest" organized by the Ministry of Culture, Sport and Tourism at KyungHee University. Two topics were given: "New born Korea" and "Korean taboo that I did not know", and Shokhrukh presented the topic of "New born dynamic Korea" by giving 3 minutes speech. A total of 16 people from 14 countries, including Uzbekistan, Kenya, Egypt and the U.S., showed off their polished, excellent command of Korean. They were the finalists among 1,416 contenders from 45 countries who took part in the contest.

쇼크루크의 원고 내용을 요약하여 지면에 실는다.

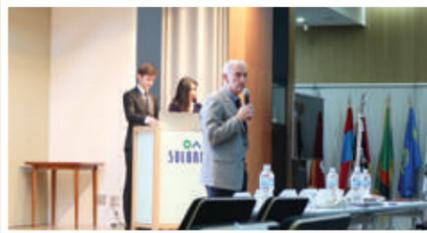
제가 처음 이 원고를 쓸 때, 한국은 슬픔과 우울함에 빠져 있었습니다. 대통령이 탄핵되고 제 한국 친구들은 저를 보고 어깨를 으쓱하며 말하기를 피했습니다. 물론 지금은 새로운 힘이 느껴지고 친구들의 얼굴엔 자신감이 보입니다. 저는 아직은 의외로 제 한국 친구들에게 한국의 뜨겁고 역동적인 에너지를 일깨워 주고 싶습니다.

Shokhrukh summarized the content of the manuscript and delivered to the audience:

"When I was first writing this manuscript, the country was grieving and in depression. The president was impeached and my Korean friends shrugged and even avoided talking. Of course, now I feel new strength and confidence in my friends' faces. By delivering my speech, I wanted to remind my friends about the dynamic energy of Korea".



UCC Contest



제 10회 솔브릿지 UCC콘테스트 The 10th Solbridge Korean UCC Contest

11월 29일 우송대학교 솔브릿지에서 '10회 솔브릿지 한국어 UCC 영상제'가 개최되었다. 이번 대회에는 61개 팀 250여 명의 학생이 참가하여 1차 예선에서 14개 팀이 선별되고 2차 예선에서 9개 팀이 선별되어 본선에서는 9개 팀이 경합하였다. 이 대회에서 Business Korean 팀의 '너를 바꿔 주겠어'가 대상을 차지하였으며, 팀이 '로 2위를 이 팀이 '로 3위를 차지하였다.

The 10th Solbridge Korean UCC Contest was held on November 29. Of the 61 teams including about 250 students who joined the UCC Contest, 14 teams were selected in the first qualifying round. And then 9 teams, selected in the second qualifying round, competed in the finals. '너를 바꿔 주겠어(We will change you)' of Business Korean and 'Life is a game' of Advanced were ranked first and second, respectively. And 'That's call Love' of Advanced and 'Deaf Note' of Advance ware third.

너를 바꿔 주겠어 팀 작품의 내용을 요약하여 지면에 실는다.

우리는 주변에는 늘 함께 있는 사람이 있습니다. 그러나 우리의 시선은 늘 다른 곳에 가 있습니다. 어느 순간 우리는 늘 함께 해줬던 그 사람이 보고 싶어집니다. 그 순간은 감정이 별처럼 빛나는 순간이기도 합니다. 네바주는 그런 감정의 순간을 만드는 동아리이고 이 이야기는 그 동아리가 만든 사랑이야기입니다.

The contents of '너를 바꿔 주겠어', which was ranked first, is as follows.

There are a lot of people around us. But our gaze is always elsewhere. Suddenly we want to see the person whom we have always been together with. It is also the moment when our emotions shine like stars. '너를 바꿔 주겠어' is the club that makes moments of emotion into movies and The story is our love story that occurred during the activity of the club.

우송한국어교육원 연혁 및 역대 시상내역 안녕 출간 기록

< 우송대학교 한국어교육원 연혁 >

- 2015. 12 유학생 잡지 '안녕' 10주년 특집 제 22호 발간
- 2013. 09 한국어교재 '와우한국어1-2' 출판
- 2013. 08 한국어교재 '와우한국어1-1' 출판
- 2013. 02 트랙교재 'TOPIK 어휘-문법다지기' 출판
- 2010. 06 제 1기 한국어교원양성과정 운영
- 2010. 04 공자아카데미 한국어 위탁교육
- 2009. 07 충남기계공고 북방 교포자녀 한국어 위탁교육
- 2008. 09 이근태 원장 취임
- 2007. 10 교육부 공모 '대전광역시교육청 다문화교육센터' 지정
- 2007. 09 제1회 외국인유학생 한가위 큰잔치 개최
- 2006. 07 라오스 국립대 교수진 한국어 특별교육과정 개설
- 2006. 04 유학생 잡지 '안녕' 제 1호 발간
- 2006. 03 한국학 및 예절교육 실시
- 2005. 09 최학 원장 취임
- 2005. 08 일본 자매대학 한국문화체험단 한국어 연수과정 개설
- 2005. 04 제1회 우송 외국인 한국어말하기대회 개최
- 2005. 03 정상직 원장 취임
- 2003. 03 외국인유학생 대상 한국어교육 시작

< 又松大学韩国语教育院 沿革 >

- 2015. 12 留学生杂志 《安宁》十周年特辑第22号发刊
- 2013. 09 韩国语教材 《哇呜 韩国语1-2》出版
- 2013. 08 韩国语教材 《哇呜 韩国语1-1》出版
- 2013. 02 TOPIK教材 《强化TOPIK词汇语法篇》出版
- 2010. 06 开设首期对外韩国语教师人才养成课程
- 2010. 04 孔子学院韩语委托教育
- 2009. 07 忠南机械工业高中北部同胞子女韩语委托教育
- 2008. 09 李根泰 院长任职
- 2007. 10 被教育部指定为“大田广域市教育厅多文化教育中心”
- 2007. 09 成功举办首届留学生中秋庆典活动
- 2006. 07 针对老挝国立大学教授的特别韩语教育课程
- 2006. 04 留学生杂志 《安宁》第1号发刊
- 2006. 03 开设韩国学及礼仪教育
- 2005. 09 崔熿院长任职
- 2005. 08 针对日本友好院校韩国文化体验团的韩语研修课程
- 2005. 04 首届又松外国人韩国语演讲大赛
- 2005. 03 郑祥植院长任职
- 2003. 03 针对外国留学生的韩国语教育正式开始

< 우송대학교 한국어교육원 수상내역 >

- 2016.11_ 제 15회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (연출상)
작품명: 「학교전설」 / 참가자: 이지각연
- 2016.10_ 제 12회 한남대 외국인 말하기, '이영'이 글짓기 대회 글짓기 개인 부문 (집현전상) 수상
이지각연이 말하기 (한글상) 수상
작품명: 「소통」 / 참가자: 진사은
작품명: 「내 인생의 시험과 KPOP」 / 참가자: 이지각연
- 2015.11_ 제 14회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (대상), <연기상>, <아이디어상>
작품명: 「원수」 / 참가자: 대사원 외 3인
- 2015.10_ 제 11회 한남대 외국인 말하기, 글짓기 대회 글짓기부문 단체상 (집현전상), 개인 부문 (가가상) 수상
작품명: 「얼굴」 / 참가자: 진사은
- 2014.11_ 제 13회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (우수상)
작품명: 「사람은 누구나 외롭다」 / 참가자: 쇼크루크 외 3인
- 2014.10_ 제 10회 한남대 외국인 말하기, 글짓기 대회 글짓기부문 (집현전상)
작품명: 「미인, 아름다운 여인」 / 참가자: 경홍
- 2014.10_ 제 10회 한남대 외국인 말하기, 글짓기 대회 글짓기부문 (단체상) 한겨레상 (한남대 대외협력처장상)
- 2013.11_ 제 12회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (대상)
작품명: 「친구에게 보내는 편지」 / 참가자: 오소 외 3인
- 2012.11_ 제 4회 ACE포럼 발표회 (최우수상)
작품명: 「우승과 함께 점프」 / 참가자: 황준 외 2인
- 2012.10_ 제 11회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (전달상)
작품명: 「너에게 알려주고 싶은 한국」 / 참가자: 유진양 외 4인
- 2012.10_ 제 8회 한남대 외국인 말하기 대회 말하기부문 (한글상)
작품명: 「나의 약속 한글 지킴이」 / 참가자: 옥해향
- 2012.06_ 제 15회 경희대 외국인 말하기 대회 (준우수)
작품명: 「찜질방에서의 추억」 / 참가자: 엘리자 영
- 2012.05_ 제 5회 안산시 외국인 유학생 민속 및 장기 경연대회 (경려상)
작품명: 「K-POP국」 / 참가자: 오소 외 5인
- 2011.11_ 제 1회 삼성생명 중국인 말하기 대회 (금상)
작품명: 「백제문화 소개」 / 참가자: 황준
- 2011.11_ 제 7회 한남대 외국인 말하기 대회 (한글상)
작품명: 「노민호와 주리원의 칠월 칠석」 / 참가자: 누 외 3인
- 2011.09_ 제 1회 KBS 우리말 겨루기 한마당 (최우수상)
작품명: 「만남을 통한 문화 체험」 / 참가자: 이맘
- 2010.11_ 제 9회 고려대 전국 외국인 한국어 연극 한마당 (대상)
작품명: 「콩쥐 팥쥐」 / 참가자: 황리원 외 12인
- 2010.10_ 제 6회 한남대 전국 외국인 한국어 말하기-글짓기 대회 말하기 부문 (세종상)
작품명: 「고마워요 이모」 / 참가자: 이맘 외 4인
- 2010.05_ 제 14회 경희대 외국인 말하기 대회 (경려상)
작품명: 「마력비빔밥」 / 참가자: 오소
- 2009.11_ 제 1회 세종대 「관광한국어」 열린마당 (인기상)
작품명: 「아름다운 충청도 그리고 아름다운 절」 / 참가자: 당박진 외 3인
- 2009.05_ 제 1회 대전연극협회 외국인연극대회 (대상)
작품명: 「홍부와 놀부」 / 참가자: 안토니 외 14인
- 2008.10_ 한남대 전국 외국인 노래자랑 (금상)
- 2008.10_ 제 5회 한남대 전국 외국인 한국어 말하기-글짓기 대회 글짓기 (준우수 및 말하기 3위)
- 2007.10_ 제 6회 고려대 전국 외국인 한국어 연극대회 (경려상)
작품명: 「서동과 선화공주」 / 참가자: 와타나, 장연청 외 10인
- 2007.10_ 한남대 외국인 말하기-글짓기 대회 글짓기 부문 (대상)
- 2007.09_ 충남대 외국인 말하기 대회 (대상 외 입상)
- 2006.10_ 충남대 외국인 말하기 대회 (대상 외 입상)

< 又松大学韩国语教育院获奖情况 >

- 2016.11_ 第15届高丽大学世界韩国语视频、获得了表演奖
作品名称: 《学校传说》/参赛人员: Azizakhon Anorboeva
- 2016.10_ 第12届韩南大学外国人演讲、写作大赛中, 李莹在演讲领域荣获“集贤殿奖”, Azizakhon在写作领域荣获“韩文奖”
作品名称: 《沟通》/参赛人员: 李莹
作品名称: 《我人生的考研与K-POP》/参赛人员: Azizakhon Anorboeva
- 2015.11_ 第14届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获大奖、人气奖和创意奖
作品名称: 《我的敌人》/参赛人员: 戴思远外3人
- 2015.10_ 第11届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获团体“集贤殿奖”, 个人荣获“韩语学堂院长奖”
作品名称: 《脸》/参赛人员: 陈思韵
- 2014.11_ 第13届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获优秀奖
作品名称: 《无人不孤单》/参赛人员: Shokhrukh外3人
- 2014.10_ 第10届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分“集贤殿奖”
作品名称: 《美人, 漂亮的恋人》/参赛人员: 张鑫
- 2014.10_ 第10届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分团体奖—“韩语学堂院长奖”
- 2013.11_ 第12届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获大奖
作品名称: 《给我朋友的一封信》/参赛人员: 吴霄外3人
- 2012.11_ 第四届ACE论坛荣获发表部分最优秀奖
作品名称: 《与又松一起成长》/参赛人员: 杭俊外3人
- 2012.10_ 第11届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获传递奖
作品名称: 《我眼中的韩国》/参赛人员: 刘珍阳外4人
- 2012.10_ 第8届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分韩字奖
作品名称: 《韩字我来坚守》/参赛人员: 陆海香
- 2012.06_ 第15届庆熙大学外国人演讲大赛第二名
作品名称: 《汗蒸房的记忆》/参赛人员: Eliza Young
- 2012.05_ 第5届安山市外国人留学生民俗演讲大赛荣获鼓励奖
作品名称: 《K-POP王国》/参赛人员: 吴霄外5人
- 2011.11_ 首届三星生命中国人演讲大赛荣获金奖
作品名称: 《介绍百济文化》/参赛人员: 杭俊
- 2011.11_ 第7届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分韩字奖
作品名称: 《七夕》/参赛人员: BUTNEAN JIRARAT外5人
- 2011.09_ 首届KBS韩语标准化庆典活动最优秀奖
作品名称: 《亲临文化体验现场》/参赛人员: Imam
- 2010.11_ 第9届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获大奖
作品名称: 《分享》/参赛人员: 黄丽媛外12人
- 2010.10_ 第7届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获演讲部分世宗奖
作品名称: 《阿姨, 谢谢您》/参赛人员: Imam外4人
- 2010.05_ 第14届庆熙大学外国人演讲大赛荣获鼓励奖
作品名称: 《魔力拌饭》/参赛人员: 吴霄
- 2009.11_ 首届世宗大学旅游韩国语大赛荣获人气奖
作品名称: 《阿姨, 谢谢您》/参赛人员: Imam外4人
作品名称: 「美丽的忠清道和美丽的寺庙」 / 参赛人员: 唐博尘外3人
- 2009.05_ 首届大田演剧协会外国人演剧大赛荣获大奖
作品名称: 《兴夫与农夫》/参赛人员: Anton外14人
- 2008.10_ 韩田大学全国外国人歌唱大赛荣获金奖
- 2008.10_ 第5届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分荣获第二名, 演讲部分荣获第三名
- 2007.10_ 第6届高丽大学全国外国人韩语演剧大赛荣获鼓励奖
作品名称: 《王子与公主》/参赛人员: Watana, 张研晴外10人
- 2007.10_ 第5届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分荣获第一名
- 2007.09_ 忠南大学外国人演讲大赛荣获大奖
- 2006.10_ 忠南大学外国人演讲大赛荣获大奖

언어연수 및 문화체험 프로그램

어학연수

과정소개

1. 수강대상
 - 토익 중급(3, 4급) 취득 후 대학 및 대학원 진학 희망자
 - 집중적으로 한국어를 배우려는 외국인

2. 정규과정

기간	10주
강좌내용	<ul style="list-style-type: none"> • 오전 : 4시간(9시~13시)×5일×10주 = 총 200시간 • 수준별(초급1·2, 중급1·2, 고급1·2) 학습 • 역사탐방, 문화체험 실시

학사 일정 소개

학기	2017-봄	2017-여름	2017-가을	2017-겨울
수업기간	2017. 03. 02 ~ 2017. 05. 12	2017. 05. 22 ~ 2017. 07. 31	2017. 08. 21 ~ 2017. 11. 02	2017. 11. 13 ~ 2018. 01. 24

비용안내

구분	금액	비고
수업료	1,200,000원	
기숙사비	800,000원	2인 1실
합계	2,000,000원	

* 금액은 한 학기 기준이며, 변동될 수 있음 (두 학기 이상 수강)

문화캠프

프로그램 일정

▶ 1주

일	월	화	수	목	금	토
09:00 ~ 12:00	입국	캠퍼스 투어 O·T	계절여행	서울투어	K-POP Dance	출국
14:00 ~ 17:00	학생교류	한복체험	한국음식	수료식	요양	

▶ 2주

일	월	화	수	목	금	토
09:00 ~ 12:00	입국	캠퍼스 투어 O·T	한복체험	한국어 수업	수업	자유시간
14:00 ~ 17:00	학생교류	한복체험	한국음식	역사탐방	수업	
09:00 ~ 12:00	자유시간	계절여행	한국어 수업	한국음식	수업	출국
14:00 ~ 17:00		한복체험	놀이동산	팽징빙	수료식	

캠프 안내사항

1. 캠프비용

기간	1주	2주	3주	4주	한국어집중(3주)
비용	USD 500	USD 900	USD 1,300	USD 1,600	USD 1,000

* 세부일정 및 캠프비는 날씨 및 프로그램 내용에 따라 변경될 수 있음.

2. 문의

- 전화 : 영어권 +82-42-629-6764 / 중국어권 +82-42-629-6635
- 주소 : 34606 대전광역시 동구 동대전로 171, 우송도서관 704호
- E-mail : wklibest@gmail.com
- 홈페이지 : http://wkli.kr

지원 방법

지원절차 (D-4 한국어 연수 비자)

중국	상담	지원서류 제출
	<ul style="list-style-type: none"> • 연락처 : +82-42-629-6673 • 이메일 : wklibest@gmail.com 	<ol style="list-style-type: none"> 1. 입학지원서(지원비 USD 60) 2. 호적부 사본 3. 최종학교 졸업 증명서 사본 4. 최종학교 성적 증명서 원본 5. 학력인증서 원본 (http://caqv.chinadegrees.cn/cn/) 6. 여권사본 및 여권사진 1매 7. 학생 및 학부모 신분증 사본 8. 추천서 사본



기타 국가	상담	지원서류 제출
	<ul style="list-style-type: none"> • 연락처 : +82-42-629-6764 • 이메일 : khj525@wsu.ac.kr 	<ol style="list-style-type: none"> 1. 입학지원서(지원비 USD 60) 2. 여권사본 3. 최종학교 졸업 증명서 4. 최종학교 성적 증명서



* 비자 발급문의 : 이메일 또는 전화 요망

언어캠프(한국어, 영어)

▶ 3주, 4주

일	월	화	수	목	금	토
09:00 ~ 12:00	입국	캠퍼스 투어 O·T	수업	서울투어	수업	수업
14:00 ~ 17:00	레벨 테스트	수업	계절여행	수업	수업	자유시간
09:00 ~ 12:00	자유시간	수업	수업	계절여행	수업	자유시간
14:00 ~ 17:00	수업	한국음식	수업	역사탐방	한복체험	
09:00 ~ 12:00	자유시간	수업	수업	수업	수업	자유시간
14:00 ~ 17:00	수업	태권도	놀이동산	수업	팽징빙	
09:00 ~ 12:00	수업	수업	수업	최종시험	발표	출국
14:00 ~ 17:00	수업	볼링	역사탐방	K-POP Dance	수료식	

* 100시간, 수준별 수업

